

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN YÊN
(1930 - 2020)

**ĐẢNG BỘ HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
ĐẢNG ỦY XÃ TÂN YÊN**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ TÂN YÊN
(1930 - 2020)**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI GIỚI THIỆU

Tân Yên là một xã miền núi nằm ở phía Tây của huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, các thế hệ người dân Tân Yên luôn có ý thức bồi đắp, gìn giữ và phát huy những truyền thống quý báu của cha ông để tồn tại và phát triển. Đó là truyền thống đoàn kết trong cuộc sống; cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất và truyền thống yêu nước, giữ làng, giữ bản. Đặc biệt, từ khi có Đảng lãnh đạo, truyền thống đó được nhân dân Tân Yên phát huy, từng bước đạt được những thành tựu quan trọng trong xây dựng, bảo vệ quê hương, đất nước.

Trong cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân xã Tân Yên đã cùng với nhân dân cả nước vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, không ngại gian khổ vùng lên xóa bỏ chính quyền thực dân, phong kiến, thiết lập chính quyền dân chủ nhân dân. Từ thân phận nô lệ, nhân dân xã Tân Yên trở thành người dân của một nước độc lập, tự do, làm chủ vận mệnh, làm chủ quê hương. Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là Chi bộ xã Tân Yên (từ năm 1962), nhân dân Tân Yên đóng góp sức lực, của cải, cùng nhân dân cả nước hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, đảng viên và nhân dân

xã Tân Yên tập trung phát triển kinh tế, trong đó chú trọng việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi tăng thu nhập, tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng, ra sức phát triển văn hóa - xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng; xây dựng Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể ngày càng vững mạnh; từng bước cải thiện đời sống nhân dân.

Nhằm ghi lại những mốc son của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Tân Yên qua các thời kỳ, thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”, Kế hoạch số 123-KH/HU, ngày 28/7/2022 của Huyện ủy Tràng Định về việc “Thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 06/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống”, được sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lạng Sơn và Ban Thường vụ Huyện ủy Tràng Định, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Yên quyết định sưu tầm, nghiên cứu và biên soạn cuốn **“Lịch sử Đảng bộ xã Tân Yên (1930 - 2020)”**.

Nội dung cuốn sách không chỉ ghi lại lịch sử vùng đất, con người, chặng đường đấu tranh cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Yên dưới sự lãnh đạo của Đảng qua các thời kỳ, mà còn phản ánh công cuộc xây dựng quê hương, phát triển kinh tế - xã hội trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đồng thời, cuốn sách cũng như kim chỉ nam cho các thế hệ về công tác xây dựng Đảng qua các thời kỳ, khẳng định truyền thống cách mạng

quý báu của lớp lớp cha ông. Cuốn sách là nguồn tài liệu chính thống, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, động viên nhân dân, nhất là thế hệ trẻ luôn tự hào, không ngừng phát huy truyền thống tốt đẹp của cha ông, đoàn kết xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Trong quá trình sưu tầm, nghiên cứu và biên soạn, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Yên nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Ban Thường vụ, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Tràng Định và sự giúp đỡ tận tình của các đồng chí cán bộ, đảng viên nguyên là lãnh đạo xã qua các thời kỳ, các nhân chứng lịch sử, các ban, ngành, đoàn thể cùng đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Mặc dù có nhiều cố gắng trong việc tái hiện những sự kiện lịch sử của xã qua các thời kỳ một cách khách quan, khoa học, song do không gian và thời gian đề cập rộng, nguồn tư liệu thành văn theo thời gian bị thất lạc, các nhân chứng lịch sử không còn nhiều... nên cuốn sách khó tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Vì vậy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của độc giả để khi xuất bản, cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách “Lịch sử Đảng bộ xã Tân Yên (1930 - 2020)” tới cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã cùng bạn đọc!

**T/M BCH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN YÊN
BÍ THƯ**

Bàn Văn Sơn

Mở đầu

XÃ TÂN YÊN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

I. Vùng đất

Tân Yên cách trung tâm huyện 39km. Phía Bắc giáp xã Cao Minh; phía Đông giáp xã Tân Tiến; phía Nam giáp huyện Bình Gia; phía Tây giáp huyện Na Rì (tỉnh Bắc Kạn).

Địa bàn xã Tân Yên chủ yếu là đồi núi, gồm có 3 địa hình chính: Thứ nhất là vùng đồi núi cao, có diện tích khoảng 2.900ha bao gồm các dãy đồi núi ở phía Tây và phía Đông Bắc của xã, có độ cao từ 450 - 600m, độ dốc dưới 25°. Thứ hai là vùng đồi, có diện tích khoảng 3.500ha, phân bố ở trung tâm và phía Đông của xã, độ cao từ 250 - 350m, độ dốc từ 20 - 25°. Còn lại là vùng bằng, phân bố rải rác dọc các thung lũng, thuận lợi cho canh tác, trồng cây ngắn ngày.

Tân Yên là xã vùng cao của huyện Tràng Định. Tính đến năm 2020, tổng diện tích tự nhiên của xã là 6.870,5ha, trong đó, đất sản xuất nông nghiệp có 290,01ha, đất lâm nghiệp có 6497,85ha, đất nuôi trồng thủy sản có 5,91ha, đất phi nông nghiệp 76,73ha. Do địa hình bị các dãy núi chia cắt nên đất đai trồng trọt chủ yếu nằm dọc ở các thung lũng, gần khe suối, trong đó có hai loại đất chính là đất thịt và đất cát. Chiếm tỷ lệ nhỏ hơn là đất rẫy, phân bố chủ yếu ở phía Nam, Tây Nam, thường được bà con nông dân sử dụng để canh tác nông nghiệp trồng lúa, ngô và

một số loại cây hoa màu khác. Bên cạnh đó, qua quá trình phong hóa tự nhiên lâu dài, trên các dãy núi đã hình thành đất đồi núi đá vôi đặc trưng. Loại đất này thích hợp cho sự phát triển của rừng tự nhiên.

Khí hậu Tân Yên mang đặc trưng của miền nhiệt đới ẩm gió mùa vùng núi. Theo thống kê của trạm khí tượng Thất Khê, huyện Tràng Định, trong những năm gần đây, xã có nhiệt độ trung bình hàng năm là 21,6°C, cao nhất có thể lên đến 39°C. Vào mùa đông (từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau), nhiệt độ ở xã có thể xuống thấp -1°C. Độ ẩm không khí trung bình là 82 - 85%. Mùa hè (từ tháng 5 đến tháng 10), địa bàn xã chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Nam có khí hậu nóng ẩm, mưa nhiều. Hiện tượng sương muối trong năm không đáng kể. Đặc điểm khí hậu cho phép địa phương đa dạng hóa cơ cấu các loại cây trồng và vật nuôi, nhưng mặt khác, thiên tai và những hiện tượng thời tiết cực đoan như lũ quét, gió lốc, sương muối, giá rét... ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống sinh hoạt và các hoạt động kinh tế của nhân dân.

Về thủy văn, xã có mạng lưới suối phong phú, trải khắp trên địa bàn xã. Tân Yên có hai con suối chính là Khuổi Chửn và Kéo Cà. Suối Khuổi Chửn bắt nguồn từ Khau Khem chảy dọc xuống thung lũng. Suối Kéo Cà bắt nguồn từ đỉnh núi Khau Ma¹ chảy qua xã, qua các thôn Cốc Khau,

1. Núi Khau Ma chạy qua địa bàn tỉnh Lạng Sơn gồm các xã: Tân Yên (huyện Tràng Định), Hưng Đạo (huyện Bình Gia); các xã thuộc huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn là Cường Lợi, Kim Lư.

Kéo Mươi và Nà Đeng. Hệ thống suối ở Tân Yên chủ yếu phục vụ đời sống sinh hoạt và hoạt động sản xuất nông nghiệp. Lưu lượng nước suối chảy theo mùa, mùa hè lưu lượng nước lớn, chảy xiết thường hay có lũ. Một số năm nước lũ dâng cao gây ngập lụt hầu hết các vùng thấp và bản làng ven suối, làm thiệt hại không nhỏ đến sản xuất nông nghiệp và tài sản của nhân dân. Mùa đông, nước suối cạn, gây thiếu nước cục bộ.

Năm 2020, xã Tân Yên có diện tích rừng là 4.465,8ha; tỷ lệ che phủ rừng là 65%. Các quần thể thực vật phân bố theo độ cao khác nhau, trữ lượng khai thác không cao, phân bố không đều, các vùng rừng tập trung chủ yếu ở những nơi hiểm trở.

Với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên như vậy, Tân Yên có nhiều thuận lợi để tập trung phát triển kinh tế nông nghiệp với cơ cấu cây trồng, vật nuôi đa dạng kết hợp với phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp và hoạt động thương mại, dịch vụ; đồng thời mở rộng quan hệ giao lưu, trao đổi với các địa phương khác trong và ngoài huyện.

Trước đây, việc đi lại của nhân dân Tân Yên gặp nhiều khó khăn, chủ yếu là đường đất, trời mưa thì trơn trượt; các đường mòn đi tới các thôn bản còn nhỏ hẹp. Từ năm 2016, với sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Quốc lộ 3B nối từ Na Rì (tỉnh Bắc Kạn) qua địa bàn xã đến thị trấn Thất Khê (trung tâm huyện Trùng Khánh) được đầu tư trải nhựa. Đây là tuyến đường huyết mạch, có vai trò quan trọng trong hoạt động giao thương của nhân dân cũng như sự nghiệp

phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ngoài ra, các tuyến đường liên thôn, liên xã đã được đầu tư xây dựng bê tông hóa, thuận lợi cho việc giao lưu, trao đổi hàng hóa và đi lại của nhân dân.

Trải qua các thời kỳ, cùng với sự biến thiên của lịch sử dân tộc, xã Tân Yên có sự thay đổi nhiều về địa giới hành chính và tên gọi.

Trước khi thành lập xã, diện tích và dân số xã Tân Yên thuộc xã Bác Khê, tổng Bác Khê, phủ Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xã Bác Khê gồm các xóm: Cam Phệt, Áng Mò, Pò Cại, Pò Sáy, Pò Kiên, Pò Mùng, Nà Háo, Khuổi Cù, Pàn Cù, Thà Chang, Bản Châu, Pò Đon, Pác Sào, Phiêng Cháng, Pò Đóng, Bản Pò, Nà Đấn, Pò Lâu, Khuổi Sly, Pò Quán và Phiêng Kim¹.

Thực hiện Sắc lệnh số 148/SL, ngày 25/3/1948 của Chủ tịch Chính phủ về việc bãi bỏ danh từ phủ, châu, quận; bỏ cấp trung gian là tổng; cấp trên xã và dưới cấp tỉnh nhất luật gọi là cấp huyện; theo đó, tổng Bác Khê được xóa bỏ, phủ Tràng Định được đổi thành huyện Tràng Định, gồm 18 xã. Đồng thời thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc tiến hành chia tách các xã lớn thành xã nhỏ hoặc sáp nhập các xã nhỏ thành xã lớn, xã Bác Khê được chia tách để thành lập các xã mới. Ngày 26/8/1948, xã Tân Yên chính thức được thành lập trên cơ sở 2/10 diện tích của xã Bác

1. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999, tr.560.

Khê cũ¹. Lúc này, xã Tân Yên được chia thành 9 thôn: Pác Mười, Kéo Tấy, Kéo Cà, Khau Mò, Cốc Tàn, Pác Đeng, Hin Théc, Khuổi Chửn, Khuổi Khuýt.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954), Lạng Sơn trở thành một trong sáu tỉnh của căn cứ địa Việt Bắc. Ngày 01/7/1956, Khu tự trị Việt Bắc được thành lập gồm 6 tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên (trừ hai huyện Phổ Yên, Phú Bình), Tuyên Quang (trừ huyện Yên Bình), Hà Giang và huyện Hữu Lũng của tỉnh Bắc Giang. Xã Tân Yên thuộc huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, Khu tự trị Việt Bắc.

Ngày 27/12/1975, Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa V quyết định bỏ cấp khu trong hệ thống hành chính. Tháng 4/1976, tỉnh Lạng Sơn hợp nhất với tỉnh Cao Bằng thành tỉnh Cao Lạng. Xã Tân Yên thuộc huyện Tràng Định, tỉnh Cao Lạng.

Đến ngày 29/12/1978, tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa VI đã ban hành Nghị quyết tách tỉnh Cao Lạng để tái lập 2 tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn. Xã Tân Yên thuộc huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

Năm 2002, xã Tân Yên gồm 9 thôn: Pác Mười, Kéo Cà, Khau Mò, Cốc Tàn, Pác Đeng, Nà Luông, Khuổi Chửn, Phia Khao, Nặm Rắm.

1. Báo cáo ngày 14/9/1948 của Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Tràng Định về phân định xã mới, cũ.

Từ năm 2005 - 2019, xã Tân Yên còn 8 thôn: Cốc Tàn, Khau Mò, Kéo Cà, Pác Mười, Pác Đeng, Nà Luông, Phia Khao, Khuổi Chửn. Thôn Nặm Rắm cắt về xã Cường Lợi, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

Thực hiện Quyết định số 05/QĐ-UBND, ngày 04/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt sáp nhập các thôn bản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, các thôn của Tân Yên được sáp nhập, cơ cấu lại, cụ thể:

Sáp nhập hai thôn Cốc Tàn và Khau Mò thành thôn Cốc Khau.

Sáp nhập hai thôn Kéo Cà và Pác Mười thành thôn Kéo Mười.

Sáp nhập hai thôn Pác Đeng và Nà Luông thành thôn Nà Đeng.

Theo đó, xã Tân Yên còn 5 thôn gồm: Nà Đeng, Khuổi Chửn, Kéo Mười, Cốc Khau, Phia Khao.

II. Con người và truyền thống

Đến năm 2020, xã Tân Yên có 185 hộ, với 919 nhân khẩu, mật độ dân số là 13,3 người/km². Tân Yên là địa bàn cư trú của 5 dân tộc: Dao, Tày, Nùng, Mông và Kinh. Đồng bào dân tộc Dao thuộc nhánh Dao Lù Đạng¹, chiếm 71,9% dân số; dân tộc Nùng thuộc nhánh Nùng Cháo, chiếm 5,47% dân số; dân tộc Tày chiếm 14,9% dân số; dân

1. Theo Địa chí huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn (1999): Dao Lù Đạng hay còn gọi là Dụ Cùn, Coóc Mùn (mần); Lù Đạng nghĩa là “trước”, chỉ đây là nhóm Dao đầu tiên di cư đến Việt Nam.

tộc Mông thuộc nhánh Mông đen, chiếm 7,1% dân số, còn lại là dân tộc Kinh. Mỗi dân tộc ở Tân Yên có những bản sắc văn hóa riêng được hình thành, phát triển và kế thừa qua nhiều thế hệ. Đồng thời, trong quá trình chung sống lâu dài, họ chia sẻ, học hỏi lẫn nhau những phong tục, tập quán, lối sống, từ đó tạo nên nền văn hóa địa phương vừa thống nhất, vừa đa dạng và nhiều màu sắc.

Dân tộc Dao ở Tân Yên là cư dân bản địa và chiếm đa số trên địa bàn. Từ khi đặt chân đến vùng đất Tân Yên, hoạt động kinh tế chủ yếu của đồng bào Dao là phát nương làm rẫy, săn bắn, thu hái lâm sản. Xưa kia, đồng bào Dao sống du canh, du cư, khi đám đất này bạc màu, họ chuyển sang khai thác đám đất, khu rừng khác, mỗi đám sử dụng từ 3 - 5 năm rồi bỏ, đến khi thành rừng non khai phá lại. Từ khi Đảng, Nhà nước quan tâm đầu tư vốn, cử cán bộ xuống thôn, bản hướng dẫn kỹ thuật để từng bước chuyển phương thức làm ăn, từ phá rừng làm nương rẫy sang bảo vệ rừng, trồng rừng, cây ăn quả, cây công nghiệp hồi, quế. Nhà nước khoanh vùng, cấp đất để từng bước định canh định cư. Đồng bào Dao định cư rải rác ở vùng sườn đồi, núi hoặc các thung lũng, họ canh tác nương rẫy, trồng ngô, khoai, sắn và một số loại rau màu. Hiện nay, đồng bào Dao tiếp tục sống trên mảnh đất của cha ông, đồng thời mở rộng đến các thôn, xóm, xen lẫn với các dân tộc khác.

Đồng bào các dân tộc Tày, Nùng là những cư dân có mặt ở vùng đất này từ khá sớm. Họ lựa chọn những nơi đất thấp, gần nguồn nước để khai thác tài nguyên rừng và khai

phá, mở rộng các khu đất bằng phẳng ven suối, rìa rừng. Trên địa bàn xã có khoảng 10 hộ đồng bào Mông, nhưng chỉ có 1 - 2 hộ là thuần Mông, còn lại, chủ hộ là phụ nữ từ xã khác đến đây làm dâu; khi bố mẹ chồng và chồng qua đời, họ trở thành chủ hộ; con cái họ thuộc thành phần dân tộc khác ở địa phương.

Từ bao đời nay, hoạt động kinh tế của đồng bào các dân tộc ở xã Tân Yên chủ yếu là sản xuất nông, lâm nghiệp. Trước đây, trung bình mỗi hộ nông dân của xã có từ 1ha đến 1,5ha nương để canh tác lúa, ngô, khoai, sắn; 5 đến 7 sào ruộng để trồng lúa nước. Ngày nay, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, đời sống nhân dân xã ngày càng được nâng lên. Đảng bộ, chính quyền lãnh đạo nhân dân tăng diện tích lúa nước, đồng thời ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, thâm canh tăng vụ, đưa giống mới vào sản xuất, mang lại năng suất cao, đảm bảo nhu cầu lương thực cho nhân dân. Nhờ vậy, bà con đã dần bỏ việc canh tác lúa trên nương. Đặc biệt từ năm 2000 trở về sau, nhiều diện tích đất nương trở thành rừng tái sinh hoặc chuyển đổi sang trồng các loại cây trồng khác như keo, quế... Để sử dụng tối đa diện tích và tăng nguồn lương thực, trong vài năm đầu, khi cây keo, cây quế còn nhỏ, bà con còn kết hợp xen canh lúa nương để tận dụng tối đa diện tích và tăng nguồn lương thực. Ngày nay, sản xuất nông, lâm nghiệp của xã gắn với sản xuất hàng hóa, như trồng cây keo, cây thạch đen, cây hồi, quýt để bán cho thương lái. Hiện nay, các sản phẩm đặc trưng của xã,

tạo nguồn thu nhập ổn định cho nhân dân là: cây thạch, vỏ quế, quả quýt...

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi ở Tân Yên phát triển chủ yếu ở quy mô gia đình. Vật nuôi là gà, lợn, trâu, bò. Trước đây, chăn nuôi chủ yếu phục vụ nhu cầu thực phẩm cho gia đình. Ngày nay, chăn nuôi đã phát triển, trở thành hàng hóa mang lại thu nhập cho các hộ. Ngoài những vật nuôi truyền thống, bà con còn nuôi những vật nuôi mới, mang lại giá trị kinh tế cao, trong đó có mô hình nuôi con dúai bán cho khu vực Na Rì của Bắc Kạn.

Ngoài sản xuất nông, lâm nghiệp (chiếm khoảng 80% cơ cấu kinh tế), nhân dân xã còn phát triển các ngành nghề khác như: buôn bán, sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, cơ sở chế biến suất ăn sẵn...

Với truyền thống văn hóa, lịch sử hàng trăm năm sinh sống trên mảnh đất Tân Yên, đồng bào các dân tộc tại xã cũng mang những nét văn hóa truyền thống và bản sắc riêng của mỗi dân tộc. Trong đó, những tinh hoa của dân tộc được đồng bào thể hiện rõ nét qua nếp nhà, cách ăn mặc và văn hóa ẩm thực.

Ẩm thực của đồng bào các dân tộc trên địa bàn phản ánh bản sắc văn hóa, thể hiện sự giao lưu và tiếp xúc văn hóa, giữa truyền thống và hiện đại. Nguồn lương thực, thực phẩm chính của người dân là các sản phẩm của nông nghiệp, chăn nuôi và kinh tế lâm nghiệp. Đó là các cây lương thực và hoa màu như lúa, ngô, khoai, sắn, rau đậu...

cùng các loại thịt trâu, bò, gà, lợn, vịt, ngan... xưa kia còn có chim thú do săn bắn. Nằm trong vùng khí hậu miền núi phía Bắc với mùa đông giá rét nên đồng bào rất chuộng các món ăn phơi nắng, sấy lửa có thể bảo quản lâu và cung cấp chất đạm như: Lạp sườn, thịt trâu gác bếp. Ngoài ra, vịt quay cũng là món ăn truyền thống đặc trưng của đồng bào nơi đây. Rượu ngô, rượu nếp là thứ không thể thiếu trong các dịp quan trọng, lễ, Tết. Mùa đông bên bếp lửa hồng, các thành viên trong gia đình nhâm nhi chén rượu ngô, rượu nếp cùng thịt gác bếp, xua tan giá lạnh của gió mùa Đông Bắc. Trong một số dịp lễ, Tết, đồng bào thường chế biến nhiều loại bánh, xôi có nguồn gốc từ gạo địa phương như: Bánh chưng, bánh giầy, bánh giậm, bánh gio, bánh khảo, khẩu sli (bánh bông), cơm lam... Ngày nay, cuộc sống của đồng bào nơi đây có nhiều thay đổi, bữa cơm gia đình được đa dạng các món ăn hơn. Các món truyền thống như lạp sườn, thịt gác bếp... chỉ còn số ít gia đình làm vào dịp Tết.

Xưa kia, đồng bào dân tộc Tày, Nùng trên địa bàn xã có nghề trồng bông, dệt vải, đồng bào dân tộc Dao có nghề thêu thùa khâu vá và chủ yếu do phụ nữ đảm nhiệm. Đồng bào Dao ở Tân Yên không dệt vải mà mua vải khổ nhỏ của dân tộc Tày và Nùng về nhuộm, cũng có khi mua vải nhuộm sẵn. Họ trồng chàm và kỹ thuật nhuộm chàm không kém gì người Tày và Nùng. Trên trang phục của đồng bào Dao ở Tân Yên còn nổi bật bởi sự sắc sỡ của sắc màu, sự khéo léo của những đường nét hoa văn thêu. Ngày nay, nghề dệt của đồng bào Tày, Nùng và thêu thùa, may vá của đồng

bào Dao hầu như không còn, do lớp người già tay đã yếu, mắt không còn tinh tường, thế hệ trẻ thì không yêu thích nghề truyền thống. Do vậy, các trang phục truyền thống đều được đặt làm ở địa phương khác.

Trang phục truyền thống người Dao có những đặc điểm riêng, phù hợp với điều kiện khí hậu, thời tiết vùng núi cao và đều được làm thủ công hoàn toàn bởi người phụ nữ. Một bộ trang phục hoàn chỉnh của phụ nữ Dao gồm: áo, yếm, thắt lưng, quần, xà cạp, khăn mũ cùng đồ trang sức bằng bạc (dây xà tích, khuyên tai, kiềng bạc, lặc chân, tay)... Áo ngoài (lui) làm bằng vải màu chàm đen, dài ngang ống chân, có hai tà trước vắt chéo nhau và một tà sau; cổ áo và tay áo thêu hoa văn hình sao, hình sóng nước, cây thông, chữ thập ngược... Trên thân áo và nhất là phần nẹp cổ; ở vạt thân trước và sau thêu nhiều kiểu hoa văn trang trí khác nhau. Quần dài bằng vải màu đen hoặc vải nhuộm chàm, cắt khác kiểu chân què. Thắt lưng (cong) làm bằng vải chàm đen. Mũ (đĩa đao) có hình góc nhọn nhô cao, hình vành đĩa, cốt mũ làm bằng xơ mướp. Phía ngoài mũ lợp vải đặc biệt, có đính nhiều miếng bạc trắng. Khăn đội đầu (mù gòn đĩa), khi đội khăn, người phụ nữ vấn thành hình “cái sừng tròn” trên đỉnh đầu, hơi nghiêng về bên phải, gấp lên đầu làm thành hai góc nhọn chìa ra hai bên thái dương hay quấn chặt nhiều vòng quanh đỉnh đầu. Một bộ trang phục nam thường có áo, quần và khăn đội đầu, được làm bằng vải chàm. Hiện nay, trang phục nữ Dao tại xã Tân Yên vẫn được những người cao tuổi sử dụng, lưu giữ và trao truyền.

Tuy nhiên, trang phục truyền thống của nam đồng bào Dao ngày nay còn được lưu giữ rất ít; không thường xuyên sử dụng trong sinh hoạt hằng ngày. Cùng với sự thay đổi đời sống xã hội và giao lưu tiếp xúc văn hóa cũng như để thuận tiện trong sản xuất, sinh hoạt, đồng bào các dân tộc thường mặc quần áo thông dụng: quần vải, áo thun, quần âu, áo sơ mi. Trang phục truyền thống chỉ dùng trong các dịp lễ, Tết, cưới hỏi...

Từ xa xưa, đồng bào Tày, Nùng sống xen kẽ nên có sự giao lưu văn hóa mật thiết. Đặc biệt, hiện tượng “trao Tày lấy vợ Nùng” đã làm cho văn hóa hai dân tộc này trên địa bàn xã Tân Yên càng gần gũi hơn. Trang phục truyền thống của đồng bào Tày, Nùng, xưa có đặc trưng màu áo chàm, có khác nhau về hoa văn nhưng chất liệu vải tương đối giống nhau. Phụ nữ Tày mặc áo dài tay, quần chàm, thắt lưng, đầu vấn khăn. Đàn ông mặc áo chàm dài, quần chàm, đầu quấn khăn. Điểm khác biệt với người Tày là người Nùng thường cắt may quần áo rộng hơn, ngắn hơn, ít hoa văn. Phụ nữ Nùng mặc áo 5 thân dài gần đến đầu gối, cổ đứng, đi kèm với thắt lưng. Quần màu đen chàm kiểu quần chân què đũng rộng, ống rộng, cạp rộng, thắt dây vải, ống quần dài. Nam giới người Nùng mặc áo chàm đen, dài quá hông, cổ đứng, xẻ ngực, 4 túi và quần chàm.

Đồng bào Dao sống rải rác tại địa bàn xã, tập trung nhiều tại các thôn Nà Đeng, Kéo Mười, Phia Khao. Những dòng họ lớn của người Dao ở xã là họ Bàn và họ Triệu. Nhà ở của người Dao ở Tân Yên có hai loại hình là nhà sàn

hoặc nửa sàn nửa đất, trong đó, 75% là nhà sàn. Trước đây đều có chung kết cấu với bộ khung nhà được làm bằng gỗ, cột ngỗm và buộc lạt. Mái nhà trước đây được lợp bằng máng (làm bằng cây vầu), ngày nay máng được thay thế bằng fibro xi măng hoặc tôn. Gầm nhà sàn của người Dao trước đây thường được dùng để nuôi nhốt gia súc, gia cầm. Sau này được dùng để cất giữ lương thực và nông cụ. Nhà đất thường được dựng từ ba gian trở lên (tùy điều kiện gia đình). Trong nhà được bố trí theo truyền thống với gian chính dùng để đặt bàn thờ tổ tiên và là nơi tiếp khách.

Đồng bào Nùng ở Tân Yên chủ yếu tập trung ở thôn Cốc Khau, gồm hai dòng họ là Nông và Bé. Nhà sàn truyền thống của đồng bào Nùng được dựng bằng gỗ, tường và khung mái bằng ván bưng. Nhà đất nhỏ hơn nhà sàn, sườn nhà dựng bằng đất, phên tre hoặc nứa, có kết cấu ba gian. Hai gian bên trái và một gian bếp liền cạnh. Sàn gác bếp được tu bổ trở thành gác xép, là nơi để hòm xiểng và đồ dùng trong gia đình. Các gia đình Nùng thường đặt bàn thờ tổ tiên tại gian chính giữa, đồng thời không gian bên cạnh được dùng là nơi tiếp khách cùng những sinh hoạt chính của gia đình. Đối với loại nhà đất có hai mái chính (có nhà có thêm phần mái hồi), lợp bằng tranh, máng tre, vầu.

Đồng bào Tày tại Tân Yên cũng thường chọn lập làng, làm ruộng tại những vị trí thuận lợi, chủ yếu tập trung ở thôn Khuổi Chửm. Nhà ở của người Tày chủ yếu là kiểu nhà sàn truyền thống, kết cấu hai mái (có nhà là bốn mái). Khung nhà được dựng theo nguyên lý dựng kèo và cột. Tuy

nhiên, theo quan niệm của đồng bào nơi đây, việc chọn hướng nhà và việc chọn tuổi để làm nhà là những việc làm quan trọng. Nếu định làm nhà nhưng thời điểm đó chưa hợp với tuổi của chủ nhà thì sẽ chờ đến khi được tuổi mới làm. Đồng thời, hướng đất cũng được nhân dân lựa chọn, tính toán kỹ liên quan tới cả huyết thống và giới tính trong gia đình. Cụ thể, nếu thế đất để làm nhà bên phải cao hơn bên trái, đồng nghĩa với việc nam giới trong gia đình sẽ mạnh hơn nữ giới về mọi mặt và ngược lại. Cầu thang lên xuống thường được làm dựa theo quan niệm của thế giới âm, bậc thang bao giờ cũng lấy số lẻ vì theo quan niệm dân gian, bậc thang số chẵn là bậc thang dành cho người âm.

Ngày nay, đa số đồng bào Nùng, Tày, Dao ở Tân Yên vẫn sống trong ngôi nhà truyền thống, một số ít xây nhà cấp 4 để ở. Một số hộ cải tiến cách xây dựng nhà sàn bằng những vật liệu hiện đại, như cột xi măng, mái lợp tôn hoặc fibro xi măng. Trước kia, gâm nhà sàn sử dụng để nuôi nhốt gia súc, gia cầm. Sau này, nhân dân sử dụng để làm kho cất giữ lương thực và chứa nông cụ. Sau khi xây dựng xong ngôi nhà, nhân dân thường mời thầy cúng đến để làm lễ mừng nhà mới.

Bên cạnh văn hóa vật chất, đồng bào các dân tộc Tân Yên còn lưu giữ nhiều nét đẹp văn hóa tinh thần. Loại hình dân ca có từ lâu đời của đồng bào Dao ở Tân Yên là Páo dung (nghĩa là ca hát), ra đời và phát triển từ trong lao động, sản xuất, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần, tín ngưỡng của đồng bào. Điệu Páo dung được chia thành

nhiều loại. Điệu Páo dung sinh hoạt gồm các bài hát ru, hát vui chơi, hát giao duyên, hát đối đáp nam nữ, hát than... Páo dung lễ nghi tín ngưỡng, phong tục là những bài hát sử dụng trong các đám cưới của đồng bào Dao. Páo dung trong lao động gồm những bài hát ca ngợi lao động, sản xuất, cảnh đẹp thiên nhiên, thời tiết, mùa vụ được các thế hệ người Dao tích lũy và truyền lại cho thế hệ sau. Ngày nay, những làn điệu Páo dung vẫn được gìn giữ, tuy nhiên tập trung ở nhóm trung và cao tuổi. Dân tộc Tày, Nùng có hát then, hát sli, hát lượn, hát mo, quan lang... Mỗi dịp Tết đến, xuân về, hay trong các nghi lễ, tiếng hát của các dân tộc cất lên giữa xóm, làng, hòa nhập với âm thanh thiên nhiên, trở thành nét văn hóa đặc trưng của địa phương.

Các dân tộc ở Tân Yên có tín ngưỡng chung là thờ cúng tổ tiên. Vị trí đặt bàn thờ thường ở gian giữa, là nơi trang trọng nhất trong nhà. Đồng thời, đời sống tâm linh của các dân tộc Dao, Tày, Nùng luôn có sự gắn bó mật thiết với thiên nhiên và mảnh đất quê hương. Ở mỗi thôn của Tân Yên đều có một miếu thờ thổ công, thổ thần, trong các lễ truyền thống hằng năm (ngày 03/3, ngày 06/6 và ngày 09/9 âm lịch), thầy cúng và người có uy tín trong thôn đứng ra làm lễ cúng để cầu bình an cho thôn xóm, mưa thuận gió hòa, mùa vụ bội thu.

Các tín ngưỡng, nghi lễ liên quan đến sản xuất cũng đóng vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của nhân dân. Người Nùng, Tày thường tổ chức lễ Cầu đảo (cầu mưa) để mong mưa thuận gió hòa, mùa vụ tốt tươi. Lễ Khoăn vài

(lễ cúng vía trâu) nhằm cầu mong cho con trâu luôn được khỏe mạnh. Lễ Khẩu mấu (cơm mới) thường được nhân dân tiến hành sau vụ mùa thu hoạch nhằm tạ ơn tổ tiên và thần linh đã phù hộ cho vụ mùa được tốt tươi.

Đồng bào Dao quan niệm, mọi vật đều có hồn, có vị thần sáng lập đồng thời cai quản, một số vị thần là con Bàn Cổ nên làm gì cũng phải báo cáo thỉnh vị thần đó. Một số nghi lễ nông nghiệp điển hình của đồng bào Dao gồm:

Lễ “goi kìm tàu” (mở cửa rừng) hay còn gọi “Tây cháu dằng” (lễ cúng thần chủ địa phương). Lễ này được tổ chức khi đến nơi ở mới, sau 3 - 5 năm tổ chức tiếp. Nghi lễ tổ chức theo dòng họ hoặc bản. Lễ cúng diễn ra 1 ngày đêm. Nội dung cúng báo tổ tiên, cúng thần chủ địa phương (tây cháu), cầu mùa. Từ khi bà con bỏ tập tục du canh du cư, lễ này cũng không còn.

Cúng thần nường (tháng 3 âm lịch): phải cúng từ khuya khi không còn khách đến chơi tới sáng.

Cúng đầu vụ: Chọn ngày lúa nảy mầm tốt, không trùng với ngày giỗ của ai trong gia đình, không trùng với kiêng kỵ của dòng họ.

Cúng cơm mới.

Cúng hồn lúa - tạ ơn tổ tiên đã cho thu hoạch xong.

Các nghi lễ trong đám cưới, đám hỏi của đồng bào Nùng, Tày cũng đóng vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần. Có thể kể đến những tục lệ như: Lễ so lá số (an mình, lục mệnh, au mình...). Đây là tục lệ để xem xét lá số của cô

dâu do nhà trai thực hiện nhằm kiểm tra vận mệnh của đôi trai gái có hợp nhau hay không. Các thầy Tào thường dựa vào sách tướng số để xem và phán xét. Bên cạnh đó, trong nghi lễ đám cưới, đồng bào còn có nghi lễ sêu tết (chầu). Tục lệ này nhằm dành thời gian cho nhà trai chuẩn bị đầy đủ những lễ vật cho nhà gái, thường diễn ra vào dịp tết Nguyên đán và rằm tháng Bảy.

Trước đây, người Dao cần trải qua nhiều bước để tiến tới cuộc hôn nhân: Dạm hỏi (mìng nại/mìng nại nham), trước lễ Dạm hỏi, nhà trai nhờ người đánh tiếng với nhà gái, sau đó bố mẹ chú rể trực tiếp đi hoặc nhờ người có uy tín trong họ đi hỏi. Để thể hiện sự hiếu khách, nhà gái chuẩn bị 1 mâm cơm tươm tất để hai bên dùng bữa, nhà gái ưng ý sẽ đưa cho nhà trai một tờ mệnh ghi ngày tháng năm sinh của cô gái. Nhà trai cầm về nhờ thầy so thấy hợp số thì sang dạm ngõ để bàn về sinh lễ đính hôn và hẹn ngày sang làm lễ đính hôn. Trong lễ đính hôn (Kĩa lầy) nhà trai mang đến nhà gái các sinh lễ đã trao đổi trước đó gồm có như lợn, gà, rượu trắng, gạo và tiền mặt. Lễ cưới, cô dâu mặc trang phục dân tộc, đội nón lá (hoặc phù dâu che ô). Nhà trai nhờ thầy cúng xem giờ tốt, đúng giờ đó cô dâu mới được vào nhà. Vào nhà, cô dâu được bà đón đưa vào phòng riêng của hai vợ chồng và dặn cô những điều nên làm, không nên làm. Bà đón trả chiếu và cầu cho đôi vợ chồng trẻ luôn hòa hợp, sinh nhiều con ngoan và khỏe mạnh. Nghi lễ quan trọng nhất là lễ bái đường, với nhiều nghi lễ, trong đó có việc trước bàn thờ tổ tiên, cô dâu chú rể bái lạy 3 lần: bái

trời đất thánh thần, bái tổ tiên, bái cha mẹ cùng họ hàng. Ngày nay, việc cưới xin của đồng bào Dao ở Tân Yên đã cắt giảm các bước, đa phần chỉ còn: dạm hỏi, đính hôn, đám cưới, hoặc chỉ còn: dạm hỏi và đám cưới (đính hôn gộp cùng ngày đám cưới). Cô dâu ít mặc trang phục dân tộc, chủ yếu mặc áo cưới hiện đại.

Các nghi lễ cổ truyền của đồng bào Dao, Nùng, Tày còn có lễ mừng nhà mới. Qua đó, khi ngôi nhà vừa được dựng xong, chủ nhà sẽ mang vào nhà những đồ lễ vật tượng trưng như lọ dấm, mẻ, bình vôi, giá gác bếp, củi, sau đó sẽ mời những người già có uy tín trong bản cầm bó đuốc đi khắp bốn góc của ngôi nhà và hô to câu nói: “Vững như núi đá, dày như bàn thạch” nhằm đem lại vận may cho gia chủ. Sau khi lễ xong cũng là dịp để anh em, họ hàng cùng bạn bè tặng quà mừng nhà mới. Thanh niên tập trung hát lượn, hát đối, hát giao duyên chia vui.

Trong việc sinh đẻ, để cầu cho những em bé được khỏe mạnh, người Tày, Nùng thường làm lễ giải hạn cho con (lễ khoản lénh). Khi sắp đến ngày sinh nở, các gia đình sẽ kết hợp làm lễ “Cải xứng tong” (nhằm làm phép của mẹ con người mang thai được khỏe mạnh, sinh đẻ dễ dàng). Khi em bé sinh ra được 3 ngày, người Nùng còn có lễ Slam mự cầu vía cho trẻ. Đối với đồng bào Dao, sau khi đứa trẻ ra đời, ngày thứ ba gia đình sẽ làm lễ “thim tinh” (thêm đình) gồm 1 con gà và 1 chai rượu khấn báo tổ tiên về việc vợ chồng này mới sinh đứa con trai (gái) và đặt tên. Đối với con gái, tên đặt trong lễ này sẽ được gọi cả đời, với con trai,

sau này còn có lễ đặt tên riêng. Khi con trai ngoài 10 tuổi, cha mẹ, ông bà sẽ đặt tên theo hệ thống tên đệm của dòng họ. Tên này là tên chính thức của người đàn ông Dao. Sau này, khi được cấp sắc sẽ có thêm pháp danh (tên âm). Khi cúng bái chỉ sử dụng tên âm này.

Thờ cúng Bàn Vương là một tín ngưỡng tiêu biểu của người Dao nói chung, gắn liền với vận mệnh của từng cá nhân, gia tộc, dòng họ và cả dân tộc Dao. Lễ cấp sắc là nghi lễ quan trọng, công nhận sự trưởng thành đối với người đàn ông dân tộc Dao. Trong lễ cấp sắc, người thụ lễ được đặt pháp danh (tên âm). Sau khi trải qua nghi lễ này, người đàn ông Dao được công nhận là con cháu Bàn Vương, được trao quyền làm thầy, được cấp âm binh và được thờ cúng tổ tiên. Theo tiếng địa phương, cấp sắc được gọi là quá tang hay quá tăng¹. Quá nghĩa là từng trải hoặc qua thử thách; tang là đèn hoặc vật dụng dùng để soi sáng. Bởi vậy, quá tang nghĩa là trải qua lễ soi đèn, xuất phát từ việc thắp đèn soi sáng người thụ lễ khi làm lễ cấp sắc. Tại Tân Yên, lễ cấp sắc thường tổ chức cho người đàn ông sau khi kết hôn và thực hiện vào thời gian nông nhàn. Để chuẩn bị lễ cấp sắc, gia đình phải nuôi lợn, tích lương thực, thực phẩm, vàng mã và các thứ khác để làm lễ và cỗ mời

1. Ngoài ra, còn có các tên gọi khác như: say chấy, chay thầy xấy hay phùng vòng có nghĩa là soi đèn hay thụ đèn; tạt phat búa (lễ đặt pháp danh) hay chầu đàng (lễ cúng ông tổ người Dao); tấu sai (lễ cấp chứng chỉ để làm thầy cúng); chầu lung hìn (lễ cầu phúc cho dòng họ); mài sai tía (có thầy cúng đỡ đầu); chầu tôm lung hìn (lễ cầu phúc lớn); lễ cấp tinh, lập tịch, cấp phép hay cấp pháp.

bà con, họ hàng... Lễ cấp sắc của đồng bào Dao ở Tân Yên thực hiện một số nghi lễ, như: lễ nhận thầy; lập ban thờ mới; mời thần linh nhà thầy cúng đi làm lễ; mời thần linh, tổ tiên nhà người được cấp sắc về làm lễ; lễ cấp đèn; lễ đặt tên; lễ dạy làm thầy/truyền phép...

Về tang ma, đồng bào các dân tộc tại xã đều có quan niệm vạn vật đều có linh hồn, khi bản làng có người qua đời, linh hồn họ vẫn tồn tại ở thế giới âm, nên tục cúng trong đám tang tại xã thể hiện sâu sắc mối quan hệ tình cảm, lòng hiếu thảo của người sống và người đã khuất.

Với đồng bào Dao ở Tân Yên, khi có người qua đời, gia đình thông báo cho tất cả họ hàng để về chịu tang và cùng đóng góp tiền của tổ chức tang lễ. Sau khi làm lễ tắm rửa cho người đã khuất, người thân mang theo một bó hương, một tờ giấy to màu vàng đi mời thầy mo. Đến nhà người chết, thầy mo lấy cuốn gia phả của gia đình để ghi thông tin của người chết ra thành nhiều bản phục vụ cho tang lễ.

Lễ cúng thân mộc: Thầy mo cúng mời thần mộc về nhận lễ, cảm ơn thần đã cho cây gỗ để làm nơi an nghỉ cho người chết.

Lễ nhập quan: Khi đã chọn được giờ nhập quan, thầy mo làm phép cho người chết - Xảo ủi. Thầy mo dùng tấm vải trắng trải lót quan tài, sau đó con cháu đặt người đã khuất vào quan tài. Sau nghi lễ này, thầy mo dán các lá bùa lên quan tài để yểm.

Lễ chọn huyết: Người thân¹ theo thầy mo để chọn huyết. Khi đi chọn huyết, người thân thắp hương; thầy mo làm lễ xin thần thổ địa cho linh hồn người chết được nghỉ ở đó.

Lễ đưa ma: Giờ đưa ma được người Dao lựa chọn một cách cẩn thận tránh trùng với ngày giờ sinh hoặc mất của ai đó trong gia đình, nếu trùng thì sẽ phải lựa chọn đưa ma vào giờ khác.

Lễ hạ huyết: Thầy mo chính dùng 1 chiếc cần để làm lễ: một đầu dây được buộc vào ngọn cần tre, đầu dây còn lại được buộc vào 1 con gà trống. Thầy mo tiếp tục cúng bái và đốt tiền âm phủ gửi cho thần Thổ địa và các thần ma cai quản vùng đất đó, sau đó người thân bốc một nắm đất thả xuống huyết. Mộ được đắp cao, không rào và không lợp mái. Sau khi đã mồ yên mả đẹp, người thân đặt một mâm lễ để thắp hương mộ rồi vái chào người chết và ra về.

Tang lễ của đồng bào Tày, Nùng thường gồm các lễ: tắm rửa, thay quần áo mới cho người quá cố; khâm liệm (thầy Tào sẽ làm phép vẩy nước lên thi thể, đồng thời quán quanh thi thể những vòng vải trắng) và phát tang; nhập quan: Thầy Tào sẽ làm phép để thu hồn người quá cố vào trong quan tài (người Nùng gọi là xả nả). Sau khi nghi lễ nhập quan diễn ra xong thì người thân mới được khóc thương và sinh hoạt ăn uống. Lễ dâng đèn (xiên tâng) là lễ dâng đèn chỉ đường cho người chết biết đường sang thế

1. Người chết có con trai, người đi chọn huyết phải là con trai trưởng, nếu chỉ có con gái thì do con rể trưởng đi chọn, còn người chết chưa có con thì do người thân trong gia đình.

giới bên kia. Kế tiếp đến nghi lễ thụ tang (nghi lễ phạt háo), người nhà bắt đầu mặc tang phục, dâng cơm rượu cho người đã khuất (xám pjàu ngài). Cùng với đó, còn có Lễ phá ngục. Đây là một nghi lễ quan trọng trong đám tang. Vì theo quan niệm của đồng bào, thầy Tào sẽ phải cúng bái để giúp linh hồn của người quá cố được siêu thoát. Sau lễ phá ngục là lễ dâng thức ăn (dâng cơm cho người chết), lễ mai phàng (lễ trao nhà táng cho người chết trước khi khiêng đi chôn), lễ xuất hành (lễ đưa ma), lễ hạ huyết, lễ mở cửa mả, lễ chuộc hồn (tiến hành 3 lần: sau khi chôn 1 tháng, 1 năm và sau 3 năm thì mãn tang).

Trong một năm, đồng bào các dân tộc Tân Yên có nhiều lễ, Tết như: Tết Nguyên đán (Nhận nhảng choộm, Chiêng, Vần nèn, Kin chiêng); tết Thanh minh; tết Đoan ngo; tết Thần rượng, Thần trâu; tết Trung thu; tết cốm, cơm mới; tết Đông chí - Bánh trôi. Vào những dịp này, gia đình, họ hàng, bạn bè quây quần, sum họp, giao lưu văn hóa, văn nghệ với nhau.

Trải qua lịch sử hàng trăm năm với nhiều thăng trầm, đồng bào các dân tộc xã Tân Yên đã hình thành nên lòng yêu quê hương, đất nước nồng nàn. Bằng bàn tay lao động và khối óc sáng tạo, nhân dân Tân Yên đã biết dựa vào thuận lợi của điều kiện tự nhiên, khắc phục khó khăn, cùng chung sức, chung lòng biến khu đất hoang thành ruộng nương, thành làng xóm. Những khó khăn do điều kiện tự nhiên đã góp phần rèn luyện ý chí và nghị lực cho các thế hệ Tân Yên. Đó là tinh thần chịu thương chịu khó, sự đoàn

kết, tinh thần lạc quan, tự lực, tự cường, cần cù và sáng tạo trong lao động sản xuất. Những đức tính đó đã tạo nên nét đẹp truyền thống xuyên suốt chiều dài lịch sử, lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, trở thành giá trị tinh thần vô giá, sức mạnh tinh thần to lớn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, truyền thống đó càng được tăng cường, tạo thành sức mạnh để cộng đồng các dân tộc sống ở Tân Yên vươn lên xây dựng quê hương văn minh, giàu đẹp.

Chương I

QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO CÁCH MẠNG QUẦN CHÚNG DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, TIẾN TỚI KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

I. Nhân dân Bắc Khê dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến

Năm 1891, ngay sau khi thực dân Pháp đặt ách cai trị tỉnh Lạng Sơn, chúng chia Lạng Sơn thành 2 phủ: Phủ Tràng Khánh và phủ Tràng Định. Phủ Tràng Định có 9 tổng, 35 xã. Thực dân Pháp xây dựng bộ máy cai trị để đàn áp, bóc lột nhân dân một cách triệt để. Ở phủ Tràng Định, thực dân Pháp dung dưỡng những tên tri phủ, chánh tổng, lý trưởng trở thành tay sai đắc lực cho chúng. Chúng còn đặt ra các chức quản chiểu, phó quản chiểu ở vùng đồng bào Mông, chánh - phó mán ở vùng đồng bào Dao nhằm tận dụng các thế lực quan lại lâu đời, vốn am hiểu đặc điểm, tình hình, tâm lý các dân tộc vùng cao để dễ bề cai trị. Thực dân Pháp câu kết với giai cấp phong kiến phản động, kiện toàn bộ máy quyền lực, tăng cường quân đội, cảnh sát, mật thám tại khắp các địa phương, trong đó có vùng Bắc Khê, đồng thời chúng sẵn sàng đàn áp thẳng tay các phong trào vùng lên đòi quyền

lợi của nhân dân, tiêu diệt những phong trào yêu nước của nhân dân¹.

Bên cạnh bộ máy hành chính tay sai, chúng còn lập ra hệ thống kìm kẹp quân sự dày đặc để tăng cường đàn áp, khủng bố phong trào đấu tranh của Nhân dân địa phương. Chúng huy động lực lượng lính khố đỏ ở đồn Thất Khê và tay sai ở các xã tăng cường càn quét, vây bắt, đốt phá và cướp bóc của cải của nhân dân. Mặt khác, thực dân Pháp cho tổ chức diễn tập pháo binh và bộ binh phối hợp tại cánh đồng Thất Khê và các xã lân cận nhằm phô trương sức mạnh quân sự và khủng bố tinh thần đấu tranh của đồng bào các dân tộc.

Thực dân Pháp dùng nhiều thủ đoạn để đàn áp, thực hiện âm mưu chia rẽ dân tộc; bóc lột nhân dân về kinh tế hòng làm cho dân tộc ta suy yếu, nghèo nàn nhằm dễ bề thống trị lâu dài; tận diệt khai thác tài nguyên giàu có của miền núi; bóc lột nhân công phục vụ việc xây dựng các công trình giao thông khiến nhân dân lâm vào hoàn cảnh cùng cực. Đồng thời, dưới ách đô hộ của thực dân, chúng thực hiện chính sách ngu dân với nhân dân ta².

Chúng thi hành triệt để chính sách chia rẽ dân tộc, gieo rắc tư tưởng miệt thị dân tộc, thù địch dân tộc, khoét sâu mâu thuẫn giữa các dân tộc ít người với các dân tộc đông

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Địa chí Lạng Sơn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Địa chí Lạng Sơn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999.

người, giữa dân tộc này với dân tộc khác và trong nội bộ từng dân tộc. Chúng cưỡng bức nhân dân đi làm phu mả và đắp những con đường nối liền các khu khai thác tài nguyên tới các tuyến đường vận chuyển và đường xe lửa. Thời gian này, nhiều thanh niên Bác Khê phải đi phu, tham gia xây dựng các đồn binh dọc đường số 4 và dọc biên giới Việt - Trung.

Để duy trì ách thống trị, thực dân Pháp còn thực hiện “Chế độ lính tình nguyện” bằng cách tiến hành các cuộc lùng ráp lớn, bắt nhân dân trở thành người đóng “thuế máu” cho chúng, tra tấn những người thân trong gia đình họ, buộc nhân dân phải tham gia quân đội¹.

Về kinh tế, thực dân Pháp thực hiện thủ đoạn bóc lột thậm tệ, điển hình là chính sách thuế khóa, phu phen, tạp dịch dã man. Hằng năm, đồng bào các dân tộc vùng Bác Khê phải nộp nhiều loại thuế: Thuế điền, thuế đình, thuế thân... Thuế điền phải nộp theo định suất, mỗi mẫu từ 3 - 4 đồng (gần bằng tiền bán một con trâu). Thuế thân là thứ thuế nặng nề nhất, toàn bộ nam giới từ 18 đến 60 tuổi đều phải nộp thuế thân. Thậm chí, bọn lý trưởng ở các xã còn bắt nhân dân nộp thêm tiền để chia nhau bỏ túi. Các loại thuế gián thu là thuế muối, thuế rượu, thuế thuốc phiện... Một vụ thu thuế, các gia đình nhân dân lao động khốn đốn,

1. TS Lý Việt Quang - Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, “Thực dân Pháp xâm lược Việt Nam là khai hóa văn minh - Một luận điệu xuyên tạc”, *Tạp chí Quốc phòng toàn dân*, ngày 24/5/2019.

nhiều nhà phải bán cả trâu bò, ruộng nương, bán con để lấy tiền nộp thuế. Chúng còn áp dụng chính sách độc quyền kinh tế, nắm độc quyền muối - hàng tiêu dùng quý của đồng bào các dân tộc vùng Bắc Khê. Dựa vào chính quyền thực dân, bọn địa chủ ra sức bóc lột của nông dân, chiếm cứ cả rừng, bãi làm sở hữu riêng, biến những người nông dân mất đất thành những người nô lệ; đặt ra các khoản phụ thu lạm bổ. Bọn thổ phỉ, trộm cướp... thường xuyên đột nhập vào các làng bản cướp trâu bò, tài sản, phá nhà cửa, hoa màu của người dân... Nhiều gia đình vì đói phải sống bằng bột báng và củ pa pấu (tức củ bình vôi) thay gạo, ngô. Đời sống vật chất đã quá cơ cực, đời sống tinh thần lại bị bóp nghẹt. Người dân luôn sống nơm nớp trong tâm trạng lo âu, sợ hãi bị đánh đập, bắt bớ. Đời sống của nhân dân ngày càng lâm vào hoàn cảnh cùng cực, khó khăn.

Về văn hóa - xã hội, thực dân Pháp ra sức tuyên truyền gây chia rẽ khối đoàn kết của đồng bào các dân tộc địa phương. Đồng thời, chúng ra sức truyền bá văn hóa và giáo dục của Pháp để phục vụ cho chính sách thuộc địa của mình nhằm nô dịch tinh thần của nhân dân, khiến người dân trở thành những đám đông tự ti, khiếp nhược trước sức mạnh của văn minh Pháp, làm suy giảm niềm tin vào tiền đồ của dân tộc. Chúng tìm mọi cách kìm kẹp nhân dân Bắc Khê trong vòng tối tăm, lạc hậu, đầu độc nhân dân bằng rượu, thuốc phiện, cờ bạc, mê tín dị đoan. Chúng khuyến khích người dân uống rượu nhưng bị cấm nấu rượu để tiêu thụ rượu của tư bản Pháp. Chúng tuyên truyền, phát triển tôn

giáo và “tà giáo” nhằm ngu dân và bần cùng hóa nhân dân nhằm dễ bề thống trị lâu dài.

Tại Tràng Định, Pháp mở một trường Kiêm bị tại trung tâm huyện (thị trấn Thất Khê). Trường này chủ yếu dành cho con em quan lại, tay sai thân Pháp. Việc tuyển sinh của trường rất hạn chế. Ở Bắc Khê, con em nông dân không được đi học, chỉ có số ít gia đình có điều kiện thì mời thầy về dạy chữ cho con em mình. Do chính sách ngu dân của thực dân Pháp, hơn 90% dân số ở Bắc Khê không biết chữ.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, cả vùng Bắc Khê không có cơ sở y tế khám, chữa bệnh cho nhân dân. Khi ốm đau, bệnh tật, nhân dân tự chữa theo kinh nghiệm dân gian, mời thầy lang hoặc dựa vào cúng bái, trông chờ vào may rủi. Hằng năm, các bệnh sốt rét, dịch tả... thường xuyên xảy ra. Tình trạng “hữu sinh vô dưỡng”, tự chữa bệnh trong nhân dân diễn ra phổ biến, người dân không được hưởng chăm sóc y tế, thường xuyên phải đối mặt với các loại dịch bệnh đe dọa đến tính mạng.

Trước ách áp bức, bóc lột của chính quyền thực dân, phong kiến trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội đã đẩy các tầng lớp nhân dân vào cảnh khốn cùng. Những hành động khủng bố, đàn áp của kẻ thù không thể dập tắt được lòng yêu nước của nhân dân địa phương, ngược lại càng làm bùng lên ý chí sôi sục căm thù trong họ. Đây là cơ sở quan trọng để khi có ánh sáng của Đảng, của cách mạng, đồng bào các dân tộc Bắc Khê sẵn sàng vùng dậy

đấu tranh quyết liệt với thực dân, phong kiến, quyết xả thân vì độc lập, tự do của quê hương, đất nước.

II. Sự hình thành và phát triển phong trào cách mạng tiến tới giành chính quyền dưới sự lãnh đạo của Đảng (1930 - 1945)

Từ ngày 06/01/1930 đến ngày 08/02/1930, Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản diễn ra tại Cửu Long (Hồng Kông, Trung Quốc) do đồng chí Nguyễn Ái Quốc chủ trì. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng trong cả nước.

Giữa năm 1930, Chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng chỉ đạo vùng biên giới Cao - Bắc - Lạng được thành lập gồm các đồng chí Hoàng Đình Giông, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Văn Nọn, do đồng chí Hoàng Đình Giông giữ chức Bí thư Chi bộ. Đồng chí Hoàng Văn Thụ được phân công gây dựng phong trào quần chúng cách mạng ở Lạng Sơn. Thời gian này, một số thanh niên yêu nước của Tràng Định được giới thiệu tham gia lớp huấn luyện của đồng chí Hoàng Văn Thụ. Sau thời gian huấn luyện, các quần chúng yêu nước được giao nhiệm vụ về gây dựng cơ sở cách mạng ở địa phương. Dưới hoạt động của các đồng chí, nhiều cơ sở cách mạng được thành lập rộng khắp huyện dưới hình thức tổ trung kiên, hội tương tế. Đến đầu năm 1933, phong trào cách mạng đã phát triển đến nhiều xã như Thụy Hùng, Hồng Phong, Phú Xá. Trước sự phát triển nhanh chóng của phong trào quần chúng, Chi bộ Đảng vùng biên giới Cao - Bắc - Lạng quyết định thành lập một cơ sở Đảng làm

nòng cốt để chỉ đạo phong trào. Giữa năm 1933, đồng chí Hoàng Văn Thụ và đồng chí Đoàn Viết Thọ thành lập Chi bộ Thụy Hùng, Văn Yên (nay là xã Thụy Hùng, huyện Cao Lộc), là chi bộ đầu tiên ở Văn Yên và Lạng Sơn. Bước sang năm 1934, theo chỉ thị của Trung ương Đảng về việc thành lập ban lãnh đạo phong trào cách mạng trong toàn tỉnh, Ban Cán sự Đảng tỉnh Lạng Sơn được ra đời trên cơ sở Chi bộ Thụy Hùng, do đồng chí Hoàng Văn Thụ phụ trách. Từ đây, các tổ chức cơ sở Đảng được phát triển xuống phía Nam, đưa đến sự ra đời của những chi bộ đầu tiên ở châu Bắc Sơn và phủ Tràng Định.

Để đáp ứng với thực tế cách mạng ngày càng dâng cao, ngày 11/4/1938, đồng chí Hoàng Văn Thụ và đồng chí Lương Văn Tri tổ chức hội nghị thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Tràng Định tại Pác Lùng - Ký Làng, thôn Nà Han, xã Phi Mỹ (nay thuộc xã Tri Phương, huyện Tràng Định). Chi bộ gồm 7 đồng chí, đó là: Bé Văn Bính, Hoàng Kim Sơn, Hoàng Văn Cường, Hoàng Văn Bản, Mã Văn Ngân, Hoàng Váy Thao, Triệu Dín Nè, do đồng chí Bé Văn Bính giữ chức Bí thư Chi bộ¹. Sự kiện thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên là dấu mốc quan trọng trong lịch sử và phong trào cách mạng ở Tràng Định. Kể từ thời điểm này, đội ngũ cán bộ không ngừng được tăng cường, các cơ sở Đảng được xây dựng và mở rộng, làm tiền đề thúc đẩy phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân ngày

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1930 - 1954)*, Lạng Sơn, 1990, tr.29.

càng sôi nổi. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng Phi Mỹ, quần chúng nhân dân tích cực hưởng ứng cuộc vận động dân chủ do Mặt trận Dân chủ Đông Dương lãnh đạo, tranh thủ khả năng đấu tranh hợp pháp, công khai để đấu tranh đòi quyền tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình. Phong trào đấu tranh của nhân dân trong toàn phủ, đặc biệt là sự ra đời của Chi bộ Đảng có tác động mạnh mẽ đến nhân dân các dân tộc xã Bác Khê.

Năm 1939, tình hình thế giới có nhiều biến động. Phát xít Đức chuẩn bị xâm chiếm Liên Xô - Thành trì của chủ nghĩa xã hội. Ở châu Á, phát xít Nhật mở rộng xâm lược Trung Quốc và các quốc gia Đông Dương, trong đó có Việt Nam. Ngày 22/9/1940, phát xít Nhật vượt ải Nam Quan, Trung Quốc đánh chiếm Lạng Sơn và một số tỉnh thành khác. Cùng ngày, chúng tiến quân lên phủ Tràng Định, thực dân Pháp hoảng sợ, bỏ chạy. Bè lũ tay sai, phản động tiếp tục núp bóng, phục tùng phát xít Nhật, diễn hình như bè lũ Hoàng Lương, Trần Trung Lập và Quản Lôỉ giả danh cách mạng để lừa nhiều thanh niên trên địa bàn xã và huyện vốn có tinh thần yêu nước tham gia, đồng thời, chúng kích động, lôi kéo nhân dân tham gia vào cái gọi là “Đảng phục quốc” - Tổ chức phản cách mạng để huấn luyện quân sự.

Cùng với đó, phát xít Nhật thỏa hiệp “Hiệp ước phòng thủ chung Đông Dương” với thực dân Pháp, cho phép thực dân Pháp quay trở lại địa bàn tỉnh Lạng Sơn để đàn áp các phong trào cách mạng, thẳng tay trừng trị những

người không hợp tác với chúng. Chúng tiến hành “khủng bố trắng” bằng cách bắn và tra tấn tàn bạo những cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tích cực tham gia khởi nghĩa. Chúng ra nhiều lệnh cấm nhân dân đi lại vào ban đêm, lập nhiều điểm canh tại các ngã đường trọng yếu, cấm dân làng tụ tập đông người. Bọn phát xít Nhật thì tìm mọi cách khai thác triệt để nguồn tài nguyên, qua đó, chúng không ngừng áp bức, bóc lột sức lao động của nhân dân toàn tỉnh. Nhân dân rơi vào cảnh một cổ hai tròng áp bức Pháp - Nhật, cuộc sống bị đẩy đến tình trạng cực khổ, điêu đứng. Mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân Việt Nam với chính quyền thống trị Nhật - Pháp trở nên gay gắt hơn bao giờ hết.

Trước những biến chuyển nhanh chóng của tình hình thế giới và trong nước, tháng 01/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng. Tháng 5/1941, Người chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại rừng Khuổi Nặm, làng Pác Bó (nay thuộc huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng). Chi bộ Phi Mỹ làm tốt nhiệm vụ đưa đón một số đồng chí đại biểu như Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Quốc Việt đi dự Hội nghị. Chi bộ đã phân công đảng viên đưa đoàn đại biểu từ xã Đề Thám qua các xã Hùng Sơn, Kháng Chiến, Đội Cấn, vượt biên giới Việt - Trung an toàn và đến địa điểm họp kịp thời. Trên cơ sở nhận định tình hình, đặc biệt là việc phát xít Nhật làm chủ Đông Dương, Hội nghị xác định đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Đồng thời, Mặt

trận Việt Nam Độc lập Đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) được thành lập nhằm đoàn kết hết thảy các giới đồng bào yêu nước, không phân chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc, đấu tranh vì nền độc lập của nước nhà. Cùng với đó, để chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa giành chính quyền, Hội nghị quyết định xây dựng căn cứ địa cách mạng ở Bắc Sơn - Võ Nhai và Cao Bằng.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, Chi bộ Đảng Phi Mỹ được củng cố thêm một bước, phong trào cách mạng trong toàn huyện phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu. Chi bộ cử các đồng chí trực tiếp phụ trách việc vận động quần chúng và gây dựng cơ sở cách mạng ở xã Chí Minh, Bản Chang, Đoong Khọt... Ở vùng Bác Khê, đồng chí Bé Công Lưu được giao nhiệm vụ tuyên truyền và mở rộng ảnh hưởng và uy tín của cách mạng, tổ chức và lãnh đạo quần chúng tham gia các Hội Cứu quốc như: Nông dân cứu quốc, Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc... Để đẩy mạnh hơn nữa phong trào Việt Minh, nhiều lớp huấn luyện cho các cán bộ cơ sở và quần chúng yêu nước trong toàn huyện được tổ chức ở Bản Ne (xã Tri Phương), Thà Nừa (xã Chí Minh). Cơ sở của Chi bộ Phi Mỹ ở Bác Khê cất cử người làm liên lạc viên, truyền thông tin, công văn, giấy tờ và báo Việt Nam độc lập (in tại Cao Bằng). Cán bộ Đảng ở địa phương bí mật rải truyền đơn, tài liệu tuyên truyền về Việt Minh, kêu gọi nhân dân ủng hộ cách mạng, sẵn sàng đứng lên giành độc lập cho dân tộc khi có thời cơ Tổng khởi nghĩa.

Trong những năm 1942 - 1943, nhằm đàn áp phong trào cách mạng của nhân dân địa phương, thực dân Pháp và tay sai tăng cường khủng bố, đàn áp những người ủng hộ cách mạng. Chúng tập trung lực lượng lính khố đỏ ở đồn Thất Khê và các xã lân cận tổ chức càn quét, lùng bắt cán bộ cách mạng, đốt nhà và cướp bóc của cải của nhân dân. Đồng bào các dân tộc ở Bắc Khê kiên quyết bảo vệ tổ chức cơ sở Đảng, thực hiện khẩu hiệu ba không: “Không biết, không nghe, không thấy”. Nhân dân địa phương đã bảo vệ trung đội Cứu quốc quân II (được thành lập ở Tràng Xá, Võ Nhai) rút về vùng biên giới Việt - Trung an toàn. Các hộ gia đình dù ăn không đủ no, nhưng với tinh thần yêu nước và ý chí giải phóng quật cường, họ nuôi dưỡng, che giấu và bảo vệ an toàn cho cán bộ Đảng, thậm chí sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình để bảo vệ bí mật của cách mạng. Từ năm 1944, lực lượng cách mạng đã phát triển cả về thế và lực, công tác tuyên truyền cách mạng được đẩy mạnh. Nhiều tên có nợ máu phải đền tội như Giống Khau Cá, xã đoàn Chi (Đội Cấn), những tên khác bị cách mạng răn đe và khống chế.

Ngày 09/3/1945, phát xít Nhật đảo chính Pháp trên toàn cõi Đông Dương. Trước tình hình đó, Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng đã dựa vào chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” của Trung ương Đảng để kịp thời chỉ đạo phong trào quần chúng, các hội cứu quốc được thành lập khắp các làng bản, các xã của Tràng Định. Ở xã Bắc Khê, các tổ chức Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu

quốc, Nông dân cứu quốc... ngày càng mở rộng, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia. Cùng với công tác vận động quần chúng, các cán bộ Đảng ở địa phương đẩy mạnh công tác binh vận, Bé Văn Thê đang làm quan châu đã hô hào lính đông các xã thuộc tổng Bác Khê tập trung vũ khí giao cho các đội tự vệ vũ trang của quần chúng. Các đội cứu quốc quân kết hợp với lực lượng chính trị của quần chúng ra sức tuyên truyền, vận động giải tán bộ máy thống trị, thành lập chính quyền cách mạng. Trong thời kỳ khởi nghĩa từng phần, vùng giải phóng liên hoàn gồm các xã Kim Đồng, Tân Tiến, Chí Minh được thành lập.

Sáng ngày 21/8/1945, dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, đồng bào các dân tộc Bác Khê cùng với nhân dân các xã khác kéo về thị trấn Thất Khê, bao vây đồn Nhật, nhà quan phủ và những nơi bộ máy tay sai làm việc. Trước khí thế cách mạng của quần chúng nhân dân, chính quyền tay sai nhanh chóng tan rã, Trảng Định hoàn toàn giải phóng, Việt Minh tiếp nhận chính quyền, thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện do đồng chí Hà Hùng Sơn (tức Lương Chi Hoan) giữ chức Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Phúc Cường làm Phó Chủ tịch¹. Sau thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa ở Trảng Định, Ôn Châu, các huyện, thị khác tiếp tục tiến lên giành chính quyền. Cuối tháng 8/1945, tỉnh Lạng Sơn được giải phóng hoàn toàn. Nhân

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trảng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trảng Định (1930 - 1954)*, Lạng Sơn, 1990, tr.46.

dân Lạng Sơn hát vang bài ca mừng vui đất nước ngày độc lập.

Cách mạng tháng Tám thành công là sự kiện lịch sử trọng đại, chưa từng có của nhân dân các dân tộc Bắc Khê nói riêng, nhân dân Tràng Định và cả nước nói chung. Thành công của Cách mạng tháng Tám thể hiện sự trưởng thành của lực lượng cách mạng qua thời gian rèn luyện và thử thách. Thành quả cách mạng được tích lũy từ những chiến thắng trong phạm vi nhỏ hẹp đến rộng lớn, từng bước, từ thấp đến cao, từ phong trào tiến lên thành cao trào cách mạng để giành thắng lợi trong toàn huyện. Bên cạnh đó, thành công của cách mạng còn do công tác thực hiện chủ trương, đường lối của Trung ương Đảng và Mặt trận Việt Minh của đảng viên, lực lượng dân quân du kích và nhân dân một cách nghiêm túc, chặt chẽ và chủ động, linh hoạt đưa cách mạng vào trong nhân dân, phát động xây dựng lực lượng vũ trang, tạo thành sức mạnh tổng hợp về chính trị và vũ trang cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân.

Chương II

XÂY DỰNG VÀ CỨNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954)

I. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng và những năm đầu kháng chiến chống Pháp, trước khi thành lập xã Tân Yên (1945 - 1948)

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, ngày 02/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám đưa nhân dân Việt Nam từ người dân nô lệ trở thành người dân một nước độc lập, tự mình quyết định vận mệnh lịch sử của mình.

Phấn khởi trước không khí độc lập, tự do của dân tộc, nhân dân Tân Yên bắt tay vào phục hồi sản xuất, khai phá đất hoang, trồng thêm hoa màu khắc phục nạn đói. Cách mạng tháng Tám thành công, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã Bác Khê được thành lập do đồng chí Bàn Hữu Kinh làm Chủ tịch. Nhân dân xã Bác Khê cùng nhân dân toàn huyện bắt tay vào thực hiện những chủ trương, chính sách chung của Đảng và Chính phủ, để có “cơm no, áo ấm”, bảo vệ thành quả cách mạng.

Tuy nhiên, ngay sau khi vừa mới được thành lập, chính quyền dân chủ nhân dân đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách trên tất cả các lĩnh vực: Chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và tài chính... Chính quyền cách mạng non trẻ; năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ còn hạn chế; nền kinh tế lạc hậu, nhỏ lẻ, manh mún; thiên tai thường xuyên xảy ra làm cho nông nghiệp mất mùa; hoạt động sản xuất đình đốn, hàng hóa khan hiếm, tài chính trống rỗng. Hơn 90% dân số mù chữ, tệ nạn xã hội tràn lan, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân còn thấp. Thù trong, giặc ngoài hoành hành khắp nơi trên đất nước.

Trước tình hình chung của cả nước, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời ngày 03/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên 6 vấn đề cấp bách cần phải giải quyết là: tăng gia sản xuất chống đói; chống nạn mù chữ; tổ chức Tổng tuyển cử; giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, bài trừ hủ tục; xóa bỏ thuế thân; tự do tín ngưỡng, lương giáo đoàn kết. Chi bộ và Ủy ban hành chính huyện Tràng Định tổ chức một cuộc mít tinh lớn tại Pác Giàng (ngày nay là phố Pắc Giàng, thị trấn Thất Khê) với sự tham gia của hàng nghìn thanh thiếu niên, phụ nữ, các cụ phụ lão nhằm mục đích tuyên truyền, giải thích cho nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phát động phong trào “diệt giặc đói, diệt giặc dốt”.

Để ổn định an ninh lương thực tại địa phương, hưởng ứng lời kêu gọi “diệt giặc đói” của Chủ tịch Hồ Chí Minh,

thực hiện chỉ đạo của Chi bộ huyện, Mặt trận Việt Minh cùng các đoàn thể quần chúng phát huy sức mạnh tập thể, vận động nhân dân hưởng ứng phong trào “Sẻ cơm nhường áo”, người có đóng góp ủng hộ người đói; tổ chức “Ngày đồng tâm” nhịn ăn lập “hũ gạo cứu đói”... trở thành một phong trào quần chúng rộng lớn thu hút đông đảo quần chúng tham gia.

Nhân dân xã Bác Khê cũng tích cực hưởng ứng đợt vận động của chính quyền, tích cực thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh về: “Tăng gia sản xuất” và “Thực hành tiết kiệm”. Xã đã khẩn trương tổ chức lại sản xuất, chỉ đạo nhân dân tận dụng đất đai, tập trung trồng các loại cây lương thực ngắn ngày. Nhờ những nỗ lực của chính quyền và nhân dân, vụ mùa năm 1946 bội thu, nhờ vậy nạn đói cơ bản được khắc phục, đời sống dần đi vào ổn định.

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước và lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Lạng Sơn, Chi bộ huyện Tràng Định, Ủy ban cách mạng lâm thời xã Bác Khê xác định diệt giặc đói là một trong những nhiệm vụ cấp bách. Ban Bình dân học vụ của xã được thành lập. Bình dân học vụ trở thành một phong trào với những hình thức tổ chức linh động, thích nghi với điều kiện sinh hoạt của nhân dân. Toàn dân trong xã, từ trẻ em đến những cụ già đều tích cực học chữ. Người biết chữ dạy người chưa biết chữ. Lớp học là trụ sở cơ quan chính quyền, nhà dân... Người dân lấy lá chuối, mo nang dùng thay cho giấy; gạch non, sắn khô thay cho phấn viết; mặt đất, tường nhà,

vách đá... thay cho bảng đen. Trước những khó khăn và thiếu thốn về vật chất đồ dùng học tập song nhân dân trong xã vẫn hồ hởi tham gia các lớp học. Đến cuối năm 1946, phong trào bình dân học vụ thu hút sự tham gia của đông đảo nhân dân, góp phần giảm tỷ lệ người mù chữ tại xã.

Sau khi giành lại chính quyền, nhằm xóa bỏ những hủ tục lạc hậu do chế độ thực dân để lại, cùng với công tác diệt giặc đói, giặc dốt, công tác hỗ trợ nhân dân trong việc chăm sóc sức khỏe, áp dụng những tiến bộ trong việc thực hiện nếp sống mới lành mạnh hơn được chính quyền, Mặt trận Việt Minh cùng các đoàn thể đẩy mạnh. Trong đó, việc tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân những kỹ năng sử dụng các bài thuốc dân gian để chữa trị các loại bệnh thông thường được thực hiện thường xuyên, giúp nhân dân xóa bỏ dần những hủ tục trong việc cúng bái, xua đuổi bệnh tật trước đây. Đồng thời, công tác phổ biến những kiến thức trong việc phòng chống các loại dịch bệnh sốt rét, thương hàn, tả lị được triển khai đồng bộ, vận động nhân dân ăn chín, uống sôi...

Nhiệm vụ xây dựng, củng cố chính quyền và các tổ chức đoàn thể được chú trọng. Ngày 06/01/1946, cử tri xã Bác Khê phấn khởi hòa chung niềm vui cùng cả nước thực hiện quyền thiêng liêng của mình trong việc lựa chọn những đại biểu ưu tú vào Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây là lần đầu tiên nhân dân ta được thực hiện quyền dân chủ sau gần 100 năm bị áp bức bởi chế độ thống trị thực dân. Tất cả trai, gái, không phân biệt giàu, nghèo,

giai cấp, tôn giáo, từ 18 tuổi trở lên đều được tham gia bầu cử. Những khẩu hiệu, băng rôn, biểu ngữ được trang hoàng khắp các thôn trong xã. Cuộc bầu cử thành công tốt đẹp, cử tri xã đi bầu cử chiếm tỷ lệ cao.

Tháng 4/1946, sau kỳ bầu cử Quốc hội khóa I, cử tri trong xã tiếp tục tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp xã. Trong kỳ họp đầu tiên của Hội đồng nhân dân xã, Hội đồng đã bầu các thành viên của Ủy ban hành chính xã. Đồng chí Bàn Hữu Kinh được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Chính quyền xã được củng cố, kiện toàn đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong giai đoạn mới.

Tháng 8/1946, Đảng bộ huyện Tràng Định được thành lập, do đồng chí Nông Văn Khai giữ chức Bí thư lâm thời. Đây là sự kiện đánh dấu bước trưởng thành vững mạnh của phong trào cách mạng sau nhiều năm xây dựng, củng cố; là thắng lợi lớn về tư tưởng và tổ chức cũng như lãnh đạo, chỉ đạo. Sự thành lập Đảng bộ huyện còn có tác động tích cực đến cuộc vận động thành lập các tổ chức Đảng ở các xã.

Trong lúc khắc phục những khó khăn sau ngày giành được chính quyền, nhân dân Bắc Khê nói riêng và cả nước nói chung vẫn phải đối mặt với âm mưu và hành động xâm lược của các thế lực ngoại xâm. Ngày 23/9/1945, thực dân Pháp nổ súng tấn công Sài Gòn, bắt đầu quá trình xâm lược trở lại nước ta. Để tranh thủ thời gian củng cố lực lượng và chuẩn bị cho kháng chiến, ngày 06/3/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ nước Việt Nam

Dân chủ Cộng hòa ký với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ; tiếp đó ngày 14/9/1946 là bản Tạm ước, nhượng bộ cho chúng nhiều quyền lợi về kinh tế - văn hóa.

Mặc dù đã ký Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước nhưng dã tâm xâm lược Việt Nam của Pháp vẫn không thay đổi. Cuối tháng 11/1946, quân Pháp đánh chiếm Hải Phòng, thị xã Lạng Sơn, ra tối hậu thư đòi Chính phủ ta phải giải tán lực lượng tự vệ, trao quyền kiểm soát Thủ đô cho chúng.

Ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”, nhấn mạnh: “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc”¹. Đáp lời kêu gọi của Chủ tịch, hòa chung khí thế của nhân dân cả nước, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, quân và nhân dân các dân tộc huyện Tràng Định anh dũng bước vào cuộc chiến chống kẻ thù xâm lược với quyết tâm sắt đá: “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”².

Tại Bác Khê nói riêng, Tràng Định nói chung, các phong trào cách mạng vẫn duy trì và phát triển, những đồng chí đảng viên cốt cán trong phong trào Việt Minh không quản ngại nguy hiểm, sự canh chừng cẩn mật của thực dân, tiếp

1. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 4, năm 2011, tr.534.

2. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 4, năm 2011, tr.534.

tục vận động, hoạt động cách mạng trong lòng địch. Các đợt tuyên truyền, phổ biến thông tin chiến trận cũng như những quyết sách, chỉ đạo của Đảng tới nhân dân vẫn được tiến hành thường xuyên, từ đó, nhân dân càng thêm tin yêu vào cách mạng, lớp lớp quân chúng hăng hái tham gia.

Năm 1947, các khu căn cứ du kích liên hoàn giữa các huyện của ta dần hình thành, cùng nhiều khu căn cứ nhỏ dọc theo đường số 4. Các đợt tuyển quân thu hút đông đảo nhân dân hưởng ứng, tình nguyện xin gia nhập cách mạng, bảo vệ Tổ quốc. Các lớp huấn luyện quân sự, các chiến thuật về cách đánh du kích cho dân quân, tự vệ liên tục được tổ chức, trang bị những kỹ năng cần thiết để chống lại quân xâm lược, tự vệ chiến đấu. Khi quân Pháp chiếm đóng Lạng Sơn, chúng tiến hành khiêu khích vũ trang, khống chế nhiều tuyến đường huyết mạch quan trọng, bắt, giết nhiều đồng bào, chiến sĩ nhằm đè bẹp phong trào cách mạng và tinh thần của nhân dân. Quân Pháp tiến hành nhiều đợt hành quân từ Thái Nguyên qua đồi Chón Quyn, xã Bác Khê, đi tới đâu chúng cũng đe dọa, khủng bố tinh thần của nhân dân. Đồng thời, quân Pháp thiết lập hai chốt gác tại đỉnh đồi Chón Quyn và đỉnh Khau Khem, xã Bác Khê (thuộc địa bàn xã Tân Yên ngày nay) nhằm phản ứng và dập tắt mọi phản kháng và các hoạt động cách mạng nhen nhóm trên địa bàn. Các tổ chức cách mạng, du kích tại các xã trên địa bàn tỉnh đã khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ kháng chiến như: Tiêu thổ kháng chiến, bắt hợp tác, chiến tranh du kích...

Năm 1947, thực hiện Sắc lệnh số 91/SL ngày 01/10/1947 của Chính phủ về việc hợp nhất Ủy ban hành chính và Ủy ban kháng chiến thành Ủy ban kháng chiến hành chính các cấp, Ủy ban kháng chiến hành chính xã Bác Khê được thành lập. Đồng chí Triệu Như Thông được cử giữ chức Chủ tịch, đồng chí Bàn Hữu Thanh được cử giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã.

Thực hiện chủ trương của Đảng, nhân dân xã Bác Khê bí mật đào hầm, hào chiến sự, hỗ trợ tối đa cho bộ đội, đồng thời, tại những vùng gần địch, nhân dân được bộ đội bố trí cho di tản vào khe an toàn. Công tác tiêu thổ kháng chiến bước đầu thành công, quân địch dần cạn kiệt nguồn lương thực. Cùng với đó, tại những tuyến đường huyết mạch vận chuyển quân lương của Pháp, quân ta bố trí phục kích tiêu diệt nhiều đoàn xe quân sự, chặn đường tiếp lương của Pháp, khiến Pháp bị tổn hại đáng kể về nhân lực và phương tiện cơ giới. Trên mặt trận đường số 4, bộ đội chủ lực kết hợp với du kích địa phương tổ chức phá hủy mặt đường, đặt chướng ngại vật, tổ chức nhiều trận tập kích tiêu diệt địch, gây khó khăn cho việc chiếm đóng và hành quân của địch. Sau chiến thắng ở đèo Bông Lau (tháng 10/1947), tháng 02/1948, bộ đội và du kích huyện Tràng Định tiếp tục phối hợp với huyện Thoát Lãng tổ chức phục kích, chặn đánh đoàn xe 16 chiếc của địch ở Bó Củng - Lũng Vài. Nhờ yếu tố bất ngờ và địa hình hiểm trở nên quân ta đã tiêu diệt được nhiều tên địch và thu vũ khí để tự trang bị. Đường số 4 trở thành nỗi khiếp sợ của binh

lính và sĩ quan Pháp. Nhân dân Tràng Định, trong đó có nhân dân xã Bắc Khê thêm quyết tâm, tiếp tục chuẩn bị lực lượng, nhân lực, vật lực và tham gia chiến đấu bảo vệ sự bình yên của quê hương.

II. Xã Tân Yên thành lập. Nhân dân tích cực tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1948 - 1954)

Thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc tiến hành chia tách các xã lớn thành xã nhỏ hoặc sáp nhập các xã nhỏ thành xã lớn để thuận tiện cho việc quản lý, ngày 26/8/1948, xã Tân Yên chính thức được thành lập trên cơ sở 2/10 diện tích phía Tây Nam của xã Bắc Khê cũ. Đồng chí Triệu Như Thông giữ chức Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính. Từ năm 1951, đồng chí Bàn Hữu Kinh giữ chức Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã Tân Yên thay đồng chí Triệu Như Thông.

Sau khi thành lập chính quyền, các đoàn thể được thành lập, kiện toàn để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao. Ban đầu, các tổ chức đoàn thể chỉ có một vài cán bộ nhưng đã tích cực tham gia các công tác, tích cực hỗ trợ chính quyền thực hiện các nhiệm vụ của cách mạng. Lực lượng an ninh, dân quân địa phương được xây dựng và củng cố; sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ canh phòng, phối hợp với các đơn vị bộ đội sẵn sàng đập tan âm mưu và hành động phá hoại của các thế lực thù địch, bảo vệ trật tự trị an thôn bản, bảo vệ chính quyền.

Bước sang năm 1949, số trận đánh và quy mô trận đánh đều tăng lên, số quân của ta cũng tăng lên gấp nhiều lần so với năm 1947. Nhất là từ khi chuyển hướng chiến lược từ phục kích, từ du kích chiến sang vận động chiến, đòi hỏi công tác phục vụ chiến đấu lại càng cao, càng khẩn trương hơn, số lượng dân công phục vụ các chiến dịch ngày càng lớn. Bên cạnh đó, do thất bại ở khắp các mặt trận khiến kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” bị phá sản, buộc thực dân Pháp phải chuyển sang thực hiện kế hoạch “đánh lâu dài”, đồng thời, thực hiện kế hoạch “Dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”.

Đầu năm 1949, Đảng bộ huyện Trảng Định tổ chức Đại hội lần thứ hai. Đại hội đề ra nhiệm vụ cách mạng của toàn huyện trong thời gian tới là: Đẩy mạnh sản xuất; tăng cường công tác phát triển Đảng, kiện toàn tổ chức Đảng ở cơ sở; phát huy vai trò của Mặt trận, các đoàn thể quần chúng ở cả ba vùng: tự do, giáp ranh và vùng tạm chiếm; giải tán hội tề, tuyên truyền lôi kéo tay sai của địch về với hàng ngũ của cách mạng.

Quán triệt nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ huyện đề ra, Ủy ban kháng chiến hành chính xã Tân Yên đã tập trung triển khai, hướng dẫn nhân dân đẩy mạnh sản xuất. Phong trào tăng gia sản xuất được nhân dân toàn xã đẩy mạnh nhằm tích trữ và chi viện kịp thời cho chiến trường. Nhiều gia đình còn tự nguyện ủng hộ cách mạng cả trâu, bò, thóc lúa. Phong trào “Lọ gạo nuôi quân” được nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng tham gia đóng góp.

Dưới sự hướng dẫn của Mặt trận Việt Minh, nhân dân toàn xã tiến hành đào hầm, hào trú ẩn. Lực lượng dân quân tự vệ xã được huấn luyện các phương án tác chiến, sẵn sàng chiến đấu. Nhiều thanh niên trong độ tuổi tình nguyện tham gia quân ngũ, thực hiện nghĩa vụ thiêng liêng bảo vệ Tổ quốc.

Trước tình hình thực dân Pháp được sự ủng hộ của Mỹ, ra sức phong tỏa khu vực biên giới nhằm cô lập căn cứ địa Việt Bắc, đồng thời định tấn công Việt Bắc lần thứ hai, để đẩy mạnh kháng chiến lên một bước mới, Trung ương Đảng chủ trương mở chiến dịch lớn đánh địch trên tuyến biên giới Việt - Trung, giải phóng Việt Bắc. Nắm bắt được chủ trương, đường lối cách mạng của cấp trên, chính quyền xã bắt tay thực hiện những nhiệm vụ quan trọng. Trong đó, việc hỗ trợ, vận động, động viên nhân dân triển khai các kế hoạch chuẩn bị kháng chiến được xã thực hiện hiệu quả, đồng bộ. Phương pháp chiến tranh du kích được các cơ sở cách mạng đẩy mạnh; lực lượng dân quân hình thành hoàn chỉnh, phát triển nhanh. Từng thôn, xóm tiến hành công tác đào hào, hầm trú ẩn; các hộ gia đình định hình và hoàn tất công đoạn chuẩn bị chiến thuật “tiêu thổ kháng chiến”; số hộ gia đình cạnh đồn của giặc được di tản vào khe trú an toàn. Đồng thời, lực lượng dân quân du kích xã không ngừng nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống xấu xảy ra và sẵn sàng với mọi nhiệm vụ được cấp trên giao.

Tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng chủ trương mở chiến dịch Biên giới với mục đích tiêu diệt một

phần sinh lực địch, khai thông biên giới Việt - Trung, mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc, tạo điều kiện đẩy mạnh cuộc kháng chiến. Ngày 07/7/1950, Thường vụ Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp phê chuẩn kế hoạch tác chiến với yêu cầu: “Chiến dịch này hết sức quan trọng, chỉ được thắng không được thua!”¹. Tháng 7/1950, Bộ Chỉ huy và Đảng ủy Mặt trận biên giới được thành lập, Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm chỉ huy kiêm Bí thư. Qua đó, đường lối, chủ trương của Đảng ta là chuyển từ cách đánh du kích lên đánh tập trung, huy động sức mạnh của các đơn vị chiến đấu, tập trung mọi nguồn lực cho chiến dịch. Các đại đội của Tràn Định, Lộc Bình, Văn Uyên và nhiều đại đội địa phương hợp thành Tiểu đoàn 999, đơn vị chủ lực của tỉnh Lạng Sơn. Ngày 16/9/1950, chiến dịch biên giới bắt đầu, Pháp chống trả mạnh mẽ tại cứ điểm Đông Khê, song trước khí thế và sức mạnh đồng lòng của quân và dân ta, sáng ngày 18/9/1950, quân Pháp buộc phải rút lui. Thừa thắng, quân ta tiếp tục công kích, vây địch tại khu điểm cao 477 (cách Cốc Xá, xã Trọng Con, huyện Thạch An, Cao Bằng 3km), các binh đoàn Sác-tông, Lơ Pa-giơ bị vỡ trận, tháo chạy, nhiều tên trong số chúng bị quân ta vây bắt làm tù binh. Chiều 07/10, Bộ Chỉ huy Liên khu biên giới Đông - Bắc của địch tập trung bốn đại đội Âu Phi, từ Thất Khê lên Lũng Phầy, hy vọng đón lực lượng từ Cao Bằng, Thất Khê rút về, nhưng bị ta chặn đánh, buộc phải quay lại

1. Đại tướng Võ Nguyên Giáp, *Tổng tập Hồi ký*, Nxb. Quân đội nhân dân, 2006.

Thất Khê. Trong khi các lực lượng của ta đang tiến về Thất Khê thì quân Pháp đã thu nốt quân ở các đồn lẻ quanh thị trấn, cho vợ con lính (có cả người Việt) chạy trước. Theo đó, những tên lính Pháp cuối cùng đã rút khỏi địa bàn xã Tân Yên, hai chốt của địch tại đỉnh đồi Chón Quyn và đỉnh đồi Khau Khem được chính quyền xã kiểm soát. Đến chiều tối 10/10/1950, tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi huyện Tràng Định. Ngày 14/10/1950, chiến dịch biên giới của ta toàn thắng. Chiến công nối tiếp chiến công, quân địch liên tục tháo lui trong những ngày kế tiếp. Ngày 17/10/1950, Lạng Sơn hoàn toàn được giải phóng.

Chiến dịch biên giới giành thắng lợi đánh dấu bước nhảy vọt của quân đội ta về nghệ thuật chiến đấu, mở ra bước ngoặt chuyển cuộc kháng chiến từ hình thái chiến tranh du kích tiến lên chiến tranh chính quy, kết hợp chiến tranh chính quy với chiến tranh du kích ở trình độ cao hơn. Chiến thắng còn làm phá sản kế hoạch quân sự và chính trị của thực dân Pháp.

Ngay sau khi lính Pháp cuối cùng rút khỏi Lạng Sơn, thực hiện chỉ đạo của Đảng, nhân dân các xã nhanh chóng bắt tay thực hiện các phong trào thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm. Các hội, đoàn thể quần chúng tại xã Tân Yên như Mặt trận, Phụ nữ, Nông hội và lực lượng dân quân phát triển, thu hút sự tham gia của đông đảo nhân dân. Các đợt tuyên truyền, phổ biến tin tức thắng trận, những chủ trương, đường lối kháng chiến của Đảng ta tới nhân dân trở nên thuận tiện, dễ dàng, nhân dân phấn khởi bắt

tay vào công cuộc tái thiết làng xóm, khôi phục sản xuất, sẵn sàng thực hiện thành công nhiệm vụ hậu phương với tiền tuyến lớn.

Sau chiến thắng Biên giới Thu - Đông 1950, tỉnh Lạng Sơn được giải phóng, nhân dân phấn khởi trong niềm vui giành lại độc lập, tự do. Các phong trào cách mạng quần chúng, thi đua sản xuất ngày một phát triển mạnh mẽ, nhân dân càng thêm tin tưởng vào đường lối của Đảng, của Việt Minh. Tuy nhiên, vẫn còn đó những hậu quả của chiến tranh để lại như làng mạc bị tàn phá, nhân dân lâm vào cảnh khó khăn, dư âm của những hủ tục lạc hậu do chế độ thực dân để lại vẫn còn, đồng thời, tình trạng sản xuất bị đình đốn khiến thiếu hụt lương thực gia tăng. Trước thực trạng trên, Đảng ta đã đề ra những chính sách nhằm hỗ trợ và giảm bớt gánh nặng cho nhân dân. Thực hiện Sắc lệnh số 78/SL ngày 19/8/1949 của Chủ tịch nước về ấn định giảm địa tô 25% mức địa tô trước ngày 19/8/1945; Sắc lệnh số 87/SL về giảm tức; Sắc lệnh số 88/SL ngày 22/5/1950 quy định thể lệ linh canh; Sắc lệnh số 75/SL ngày 01/7/1949 về việc cấp ruộng đất của Việt gian cho nông dân nghèo; Sắc lệnh số 90/SL ngày 22/5/1950 về quyền lợi khi sử dụng ruộng đất bỏ hoang, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, chính quyền xã cùng Mặt trận Việt Minh và các tổ chức đoàn thể quần chúng xây dựng kế hoạch hành động cụ thể nghiêm túc. Nhờ những chính sách thiết thực của Đảng, Nhà nước, nhân dân phấn khởi trước những đổi thay mang tính bước ngoặt. Đời sống nhân dân dần thoát khỏi cảnh

lầm than vì những thứ thuế phi lý. Đồng thời, chính quyền, đoàn thể xã không ngừng động viên nhân dân khôi phục sản xuất, cải thiện dân sinh, củng cố sức mạnh đoàn kết giữa các dân tộc, hỗ trợ tối đa cho nhân dân trong công tác phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Nhiều lớp tập huấn cho nhân dân tăng gia sản xuất, ứng dụng những phương pháp canh tác đem lại hiệu quả năng suất cao được các đoàn thể sát sao thực hiện hỗ trợ bà con. Tận dụng tối đa hỗ trợ của Nhà nước, chính quyền, đoàn thể cùng nhân dân xã tiến hành cải tạo nhiều tuyến mương phai cũ, đảm bảo công tác tưới tiêu vụ mùa cho nhân dân. Nhân dân bắt tay vào thi đua tăng gia sản xuất, đẩy mạnh thâm canh, xen canh gối vụ. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, chính quyền tổ chức hướng dẫn nhân dân chuyển từ tập quán cấy 1 vụ sang cấy 2 vụ. Các giống lúa, ngô mới được nhân dân mạnh dạn gieo trồng, mang lại năng suất cao hơn. Kết quả vụ mùa năm sau tăng hơn năm trước, không chỉ đáp ứng nhu cầu của nhân dân mà bước đầu có thể đóng góp cho kháng chiến. Bên cạnh cây lúa, ngô, nhân dân còn trồng thêm sắn, khoai... vừa cung cấp thêm lương thực phụ, vừa là thức ăn cho chăn nuôi.

Các đợt tuyên truyền, phổ biến thực hành tiết kiệm được tổ chức thường xuyên, kéo dài hàng năm giúp thay đổi đáng kể cách thức sinh hoạt thường ngày của nhân dân. Nhân dân dần có lương thực tích trữ, đảm bảo cuộc sống, đồng thời, hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế Nhà nước. Ngày 01/5/1951, Chính phủ ban hành Sắc lệnh thuế nông

nghiệp, nổi bật với chính sách bãi bỏ các thứ đóng góp về nông nghiệp cho ngân sách toàn quốc và quỹ địa phương; bãi bỏ việc mua thóc định giá và đặt ra thuế nông nghiệp, thu bằng thóc, tính theo hoa lợi thu hoạch bình thường hằng năm của ruộng đất. Hưởng ứng tích cực sắc lệnh, sau vụ mùa năm 1951, cán bộ Ủy ban xã và các đoàn thể vận động, tuyên truyền, ghi danh, tính số thuế bằng hoa lợi tới từng hộ gia đình. Có cụ thể số lượng thuế cần nộp, các gia đình chủ động mang thóc lên nộp vào kho thóc của xã.

Trên lĩnh vực văn hóa, thực hiện chủ trương của Đảng, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và Huyện ủy, nhân dân Tân Yên tiếp tục kế thừa và phát huy lối sống mới theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong đó, những truyền thống tốt đẹp của dân tộc như lòng yêu nước, đức hy sinh được phát huy cao độ. Tinh thần “mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi bản làng là một pháo đài” được nhân dân tiếp thu và duy trì bền bỉ. Đồng thời, các tổ chức đoàn thể quần chúng phát động tốt các phong trào văn nghệ quần chúng, thu hút đông đảo nhân dân tham gia, giúp nhân dân xã gìn giữ tốt những nét văn hóa truyền thống của dân tộc, nâng cao đời sống tinh thần.

Sau thời gian tập trung mọi nguồn lực cho cuộc kháng chiến, các vấn đề xã hội như văn hóa - xã hội, giáo dục... chưa được đẩy mạnh, giờ đây, khi quê hương được giải phóng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng tập trung thúc đẩy lĩnh vực văn hóa phát triển. Phong trào bình dân học vụ và bổ túc văn hóa được đẩy mạnh, lan tỏa

sâu rộng tại các thôn, xóm, nhân dân nhiệt tình hưởng ứng tham gia. Đến năm 1954, tỷ lệ người mù chữ tại xã giảm đáng kể.

Cán bộ Mặt trận và các đoàn thể tích cực vận động nhân dân bài trừ các tệ nạn nghiện hút, cờ bạc, rượu chè...; vận động nhân dân giảm các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan trong ma chay, cưới xin, đảm bảo vệ sinh, tiết kiệm. Công tác tuyên truyền, phổ biến nhân dân áp dụng nếp sống mới, áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh được đẩy mạnh. Qua đó, nhân dân dần thay đổi nếp sống và thói quen sinh hoạt, từ những hành động đơn giản như: “Ăn chín uống sôi”, vệ sinh sạch sẽ nơi ăn, chốn ở, đường làng, ngõ xóm... Bên cạnh phòng bệnh, công tác chữa bệnh được quan tâm. Nhân dân dần hiểu rõ hơn việc cần thiết phải loại bỏ những hủ tục như cúng bái, trừ tà trong việc chữa trị bệnh. Mặc dù sự chuyển biến trong nhân dân còn chậm, nhưng đã có những kết quả khả quan hơn trước, sức khỏe của nhân dân được cải thiện đáng kể.

Ngày 10/10/1950, Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) ban hành Nghị định số 438-NV về “Tổ chức Ban Công an xã”, trong đó nêu rõ: “Thành lập tại mỗi xã trong toàn quốc một Ban Công an gọi là Ban Công an xã, nằm trong tổ chức Việt Nam Công an vụ đặt dưới quyền điều khiển trực tiếp của Ủy ban kháng chiến kiêm hành chính xã, dưới quyền điều khiển chuyên môn của Ty Công an tỉnh”. Ban Công an xã Tân Yên được thành lập, đồng chí Vi Văn Dị (công an huyện phụ trách địa bàn xã) làm Trưởng Ban Công an

xã, đồng chí Lộc Viết Thở giữ chức Phó Ban Công an xã¹. Với muôn vàn khó khăn trong thời gian đầu mới thành lập, nhiệm vụ chủ yếu của Ban Công an xã lúc này là đảm bảo trị an trên địa bàn, nắm rõ và động viên tư tưởng của nhân dân, đồng thời, tuyên truyền và vận động nhân dân phát hiện ra những đối tượng xấu, phản động nhằm kịp thời xử lý. Từ năm 1951 - 1954, tình hình trị an trên địa bàn xã dần đi vào ổn định, được nhân dân tin yêu.

Ngày 07/5/1953, thực dân Pháp cử tướng Na-va đến Việt Nam nhằm xoay chuyển cục diện, mở rộng đợt càn quét các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ. Trước tình hình trên, chiến lược của Đảng ta đề ra trong chiến dịch Đông Xuân 1953 - 1954 là giữ vững thế chủ động, kiên quyết buộc địch phải phân tán lực lượng, không để địch tập trung lực lượng cơ động ở đồng bằng Bắc Bộ; toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, tập trung hoàn thành chiến dịch. Đồng thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng không những về quân sự mà cả về chính trị, không những đối với trong nước mà cả đối với quốc tế. Vì vậy, toàn quân, toàn dân, toàn Đảng phải tập trung hoàn thành cho kỳ được”². Ngày 10/12/1953, quân đội điều động một bộ phận quân chủ lực tấn công địch ở Lai Châu và bao vây uy hiếp địch ở Điện Biên Phủ. Tại Lạng Sơn, nhằm cắt đứt tuyến vận tải tiếp tế của Pháp, quân và dân ta tiến hành

1. Báo cáo số 106/HĐB ngày 18/3/1960 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định về tình hình chính trị các xã Vĩnh Yên, Bình Gia, Tân Yên.

2. Võ Nguyên Giáp: *Điểm hẹn lịch sử*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2000.

phục kích dọc theo tuyến đường huyết mạch số 4 làm địch bị tổn thất nặng nề, thu giữ nhiều lương thực cùng vũ khí quân trang.

Để động viên các nguồn lực cho cuộc kháng chiến trong giai đoạn mới, thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc động viên nhân lực, vật lực phục vụ mặt trận nhằm chi viện kịp thời cho tiền tuyến và yêu cầu của cuộc kháng chiến trong giai đoạn mới, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, Mặt trận cùng các đoàn thể quần chúng trên địa bàn không ngừng đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền cho nhân dân nhằm hỗ trợ cho cách mạng. Công tác dân vận được triển khai đồng bộ, chặt chẽ, qua đó, nhân dân ngày một gắn kết, tin tưởng vào đường lối cách mạng của Đảng, nhiều hộ gia đình tại xã tự nguyện hiến ngày công lao động, không quản ngại hiểm nguy, sẵn sàng vận chuyển thực phẩm, vũ khí, đạn dược phục vụ chiến trường. Nhân dân xã đóng góp được nhiều kilogam thực phẩm, lương thực..., nhiều thanh niên xã hăng hái đăng ký tham gia dân quân.

Từ ngày 01 - 07/5/1954, quân ta đồng loạt tiến công các cứ điểm còn lại của địch, tiến công trực tiếp vào Sở Chỉ huy địch. Đến 17 giờ 30 phút chiều cùng ngày, Đờ Caxtori cùng toàn bộ Ban Tham mưu địch buộc phải đầu hàng và bị bắt sống. Cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân 1953 - 1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ đã toàn thắng, quân và dân ta đã giải phóng được nhiều tỉnh thành trên cả nước, đập tan hoàn toàn kế hoạch Na-va, làm xoay chuyển cục

diện chiến tranh tại Đông Dương, buộc Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ, công nhận nền độc lập, chủ quyền của ba nước Đông Dương.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ mãi mãi là niềm tự hào, là sức mạnh cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Phát huy truyền thống và niềm tự hào đó, chính quyền, nhân dân các dân tộc xã Tân Yên quyết tâm xây dựng xã phát triển toàn diện và bền vững trong giai đoạn cách mạng mới - giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương, cùng quân dân cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc.

Chương III

CHI BỘ XÃ TÂN YÊN RA ĐỜI, LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 - 1975)

I. Thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (1954 - 1960)

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta kết thúc với thắng lợi lịch sử Điện Biên Phủ, buộc Pháp phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Theo đó, Việt Nam tạm thời bị chia cắt thành hai miền Bắc - Nam: Miền Bắc hoàn toàn được giải phóng, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội; miền Nam tiếp tục tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, thống nhất nước nhà.

Bước vào giai đoạn mới, xã Tân Yên đứng trước những khó khăn, thử thách: Nền nông nghiệp còn lạc hậu, phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, diện tích ruộng ít, hầu như chỉ cấy được 1 vụ. Đất đai ít màu mỡ, trâu bò kéo còn thiếu, nông cụ sản xuất thô sơ. Đời sống của nhân dân bấp bênh, nhiều hộ bị đứt bữa. Cơ sở vật chất phục vụ văn hóa, giáo dục, y tế chưa có, hệ thống giao thông còn khó khăn. Bước vào giai đoạn cách mạng mới, công việc bộn bề trong khi đội ngũ cán bộ xã tương đối mỏng, trình độ quản lý còn

non kém, chưa đáp ứng hết yêu cầu lãnh đạo trong thời kỳ mới...

Tháng 9/1954, Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp đã xác định nhiệm vụ chung của cả nước cũng như nhiệm vụ cụ thể cho từng miền. Hội nghị nhấn mạnh: Tuy mỗi miền có nhiệm vụ chiến lược khác nhau, song lại có mối quan hệ mật thiết, thúc đẩy nhau phát triển để đi đến mục đích cuối cùng là: Đánh Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, tạo điều kiện để cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Quán triệt Nghị quyết của Bộ Chính trị, chính quyền xã Tân Yên tập trung mọi nguồn lực lãnh đạo nhân dân nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh, cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân và từng bước phấn đấu giành được những kết quả phấn khởi trên mọi lĩnh vực.

Với đặc điểm là huyện miền núi, tình hình phân hóa giai cấp không nhiều nên huyện không tổ chức thực hiện giảm tô hay cải cách ruộng đất như các huyện khác cùng tỉnh. Trong thời gian này, với tính chất thuần nông, toàn xã không có tầng lớp địa chủ, trung nông.

Đối với việc thành lập Khu tự trị Việt Bắc, sau các đợt học tập, nhân dân các dân tộc trên địa bàn đều hiểu và hoan nghênh chủ trương thành lập Khu Tự trị. Đến năm 1956, Khu tự trị Việt Bắc được thành lập theo Sắc lệnh số 268-SL ngày 01/7/1956 của Chủ tịch nước Việt Nam Dân

chủ Cộng hòa. Từ đây, xã Tân Yên là đơn vị hành chính của huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, Khu tự trị Việt Bắc.

Từ năm 1959, trên địa bàn xã Tân Yên đã manh nha hình thành tổ đổi công¹, tuy nhiên hiệu quả hoạt động còn kém, thậm chí mang tính hình thức. Từ năm 1960, khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 57-CT/TW ngày 21/10/1957 của Ban Bí thư Trung ương “về việc ra sức củng cố, khôi phục và phát triển tổ đổi công” thì phong trào mới từng bước được củng cố, phát triển. Cuối năm 1960, xã Tân Yên đã thành lập được một số tổ đổi công, thu hút một bộ phận các hộ gia đình tham gia. Nhờ hình thức đổi công, các hoạt động sản xuất có hiệu quả hơn, nông dân giúp đỡ nhau các khâu trong sản xuất nên đảm bảo kịp thời vụ, góp phần tăng năng suất, sản lượng lương thực của xã. Mặc dù mới chỉ là hình thức sơ khai, tương trợ, giúp nhau về ngày công trong sản xuất nông nghiệp nhưng đây là tiền đề quan trọng để đồng bào trong xã bước vào xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp, tạo điều kiện đẩy mạnh sản xuất phát triển, cải tạo xã hội chủ nghĩa, tổ chức và xác lập quan hệ sản xuất mới theo đường lối, chủ trương của Đảng.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, chính quyền xã và các tổ chức đoàn thể hội, nhân dân tập trung phát triển sản xuất, khắc phục nạn đói. Xã Tân Yên đã triển khai nhiều

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1955 - 1985)*, 1996, tr.21.

biện pháp tích cực, trước hết là vận động các hộ thực hành tiết kiệm lương thực, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau nhằm kịp thời giải quyết nạn đói. Để giải quyết lâu dài, chính quyền xã vận động nhân dân tích cực sản xuất trên cơ sở vừa mở rộng diện tích canh tác lương thực, vừa tăng cường khai thác nguồn lợi từ rừng núi.

Nhằm giải quyết hạn hán triền miên cho các cánh đồng cấy lúa, dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Huyện ủy, chính quyền xã, nhân dân Tân Yên đã đào đắp mương phai, đưa nước vào cánh đồng phục vụ cho các vụ lúa chiêm. Ngoài trồng lúa, đồng bào các dân tộc xã Tân Yên còn trồng ngô, khoai, sắn và một số cây hoa màu khác. Mặc dù vậy, phương thức canh tác của bà con vẫn còn lạc hậu, chưa đem lại hiệu quả cao.

Trong chăn nuôi, do điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn nên bà con vẫn duy trì tập quán thả rông gia súc, gia cầm, chưa chú ý đến làm chuồng trại riêng, công tác vệ sinh phòng bệnh cho vật nuôi còn hạn chế. Hầu hết các gia đình đều nuôi gia cầm và một số gia súc là trâu, bò, lợn. Chăn nuôi chủ yếu phục vụ nhu cầu thực phẩm, sức kéo và phân bón, chưa trở thành hàng hóa.

Thực hiện Chỉ thị số 156-CT/TW ngày 25/8/1959 của Trung ương Đảng về việc tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi miền Bắc, được sự chỉ đạo, tăng cường của cấp trên cử các đồng chí cán bộ xuống xã để tổ chức, phổ biến cho nhân dân học tập những nội dung chính sách cải cách dân chủ,

kết hợp cải tạo nền sản xuất mới. Nhân dân xã Tân Yên có cơ hội được tiếp thu, hiểu rõ hơn về những chính sách đúng đắn của Đảng. Tuy nhiên, do tình hình thực tế của xã, phong trào phát triển sản xuất tập thể, mô hình hợp tác xã không có điều kiện thuận lợi để triển khai.

Ngày 21/02/1961, nhân dân các dân tộc huyện Tràng Định vinh dự được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm. Những lời dạy của Bác được Đảng bộ huyện phổ biến đến toàn Đảng bộ và nhân dân, đồng thời phát động phong trào học tập lời Bác dạy. Chính quyền xã Tân Yên tích cực hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng bộ huyện, đồng thời phổ biến sâu rộng trong nhân dân. Qua đó, quần chúng thấy được vai trò, trách nhiệm của mình trong xây dựng, phát triển nền sản xuất mới.

Thực hiện Chỉ thị số 168-CT/TU ngày 28/10/1959 về việc đẩy mạnh công cuộc vận động thi đua yêu nước, thi đua hoàn thành kế hoạch 3 năm, Tỉnh ủy chủ trương mở hội nghị đảng viên toàn Đảng bộ. Tháng 12/1959, Hội nghị đảng viên toàn Đảng bộ huyện Tràng Định được tổ chức. Hội nghị đánh giá những kết quả đã đạt được trên mặt trận phát triển kinh tế, xã hội, đồng thời đề ra nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm 1960 là: Tiếp tục hoàn thành công cuộc cải cách dân chủ, kết hợp chặt chẽ với phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, cải tạo công thương nghiệp, ổn định đời sống của nhân dân; củng cố, phát triển cơ sở Đảng, các tổ quần chúng; phát huy hiệu

lực của tổ chức chính quyền, giữ vững an ninh chính trị, mở rộng giáo dục, y tế, văn hóa...¹.

Với những chủ trương đó, tháng 3/1960, Huyện ủy Tràng Định tiến hành phân chia các xã trong toàn huyện thành 3 vùng (3 cụm) để phát triển kinh tế và chỉ đạo sản xuất. Theo đó, xã Tân Yên thuộc cụm III (vùng Áng Mò). Sau đó, Huyện ủy đã tổ chức hai đợt vận động thành lập hợp tác xã, trong đó, cuộc vận động tại xã Tân Yên thực hiện vào đợt II. Kết quả, năm 1960, xã Tân Yên thành lập hợp tác xã chè đầu tiên do đồng chí Lương Thị Thử làm Chủ nhiệm hợp tác xã. Nhờ thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, công tác phổ biến cho nhân dân bước vào con đường làm ăn tập thể đạt nhiều kết quả tốt. Qua đó, chỉ trong thời gian ngắn, các hộ trông chè của xã đã có nhận thức đầy đủ, phấn khởi và tự nguyện tham gia đóng góp ruộng đất, trâu bò, nông cụ vào hợp tác xã.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, công tác dân vận, huy động sức mạnh tập thể trong quần chúng nhân dân được chính quyền xã tiến hành có hiệu quả. Với chủ trương “Nhà nước hỗ trợ, nhân dân bắt tay làm”, nhiều tuyến đường đất được cải tạo, đằm phẳng, giúp nhân dân di chuyển thuận lợi hơn. Đồng thời, nhiều tuyến mương, phai dẫn nước được làm mới, củng cố hệ thống tưới tiêu cho ruộng đồng, giúp vụ mùa sản xuất của nhân dân đạt hiệu quả cao hơn.

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1955 - 1985)*, 1996, tr.30-31.

Đời sống văn hóa của nhân dân được quan tâm, cải thiện rõ rệt. Qua việc theo dõi sát sao tình hình đời sống của nhân dân, những hủ tục lạc hậu trong đời sống như mê tín dị đoan dần được cán bộ xã nắm bắt, vận động nhân dân từ bỏ, khuyến khích nhân dân áp dụng nếp sống mới. Mạng lưới thông tin, tuyên truyền được mở rộng, nhân dân trong xã tiếp cận và hiểu rõ hơn về những đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước dễ dàng hơn thông qua các tổ chức đoàn thể... Từ đó, nhân dân dần tiếp nhận, nhận thức có những thay đổi đáng kể.

Trong công tác giáo dục, các phong trào thi đua mở rộng các lớp bình dân học vụ trên địa bàn xã tiếp tục nở rộ¹. Nhiều lớp học sơ cấp bình dân, dự bị bình dân, bổ túc bình dân và trung cấp bình dân phát triển, giúp nhân dân có cơ sở để đánh giá năng lực và quyết tâm tham gia nâng cao kiến thức. Số lượng nhân dân được xóa mù chữ tăng qua từng năm.

Trong năm đầu khôi phục, phát triển kinh tế, công tác vệ sinh phòng bệnh trong nhân dân không được chú trọng, do đó, tại một số thôn xuất hiện tình trạng bệnh sốt rét, tả lỵ, đau mắt... Trước tình hình trên, công tác tuyên truyền, vận động nhân dân phát quang bụi rậm, vệ sinh đường làng được phát động khắp các thôn. Các đoàn thể trên địa bàn đẩy mạnh việc phổ biến, khuyến khích nhân dân áp

1. Báo cáo sơ kết công tác vận động sản xuất vụ mùa năm 1958 của huyện Tràng Định.

dụng các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh hiệu quả. Các khẩu hiệu “Ăn chín, uống sôi”; trồng cây thuốc Nam..., duy trì nếp sống lành mạnh, hợp vệ sinh được treo khắp thôn, bản, giúp nhân dân tiếp thu dễ dàng. Kết quả, tình hình dịch bệnh trong nhân dân hằng năm được kiểm soát.

Công tác phát triển lực lượng dân quân tiếp tục được duy trì. Việc huấn luyện, nâng cao kỹ năng, sẵn sàng chiến đấu diễn ra định kỳ, thường xuyên. Hằng năm, các chỉ tiêu về tuyển quân tại xã luôn hoàn thành đúng thời hạn và đạt số lượng.

Trước tình hình an ninh trật tự còn nhiều phức tạp, lực lượng dân quân, lực lượng công an xã Tân Yên tăng cường tuần tra, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tiếp tục tuyên truyền để nhân dân thấy rõ tội ác của bọn thực dân, phổ biến chính sách khoan hồng của Đảng và Chính phủ đối với những người lầm đường theo giặc. Kết quả, nhiều đối tượng thổ phỉ được cảm hóa, trở thành người lương thiện, có ích cho cộng đồng.

Ngày 10/5/1959, thực hiện Chỉ thị số 124-CT/TW ngày 15/01/1959 của Ban Bí thư về việc lãnh đạo bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, xã Tân Yên tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Cử tri toàn xã được thực hiện quyền công dân của mình trong việc lựa chọn ra những đại biểu xuất sắc đại diện cho mình. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân

dân bầu đồng chí Triệu Tân Minh¹ tiếp tục giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính.

Công tác xây dựng Đảng trong những năm 1954 - 1960 vẫn gặp nhiều khó khăn. Công tác phát triển đảng viên không có bước tiến mới. Tới quý III năm 1960, Tân Yên vẫn là một xã trắng chưa có đảng viên². Các phong trào, công việc của xã được Ủy ban hành chính phối hợp cùng các đoàn thể tổ chức thực hiện.

Tuy còn đó những mục tiêu cần phấn đấu trong giai đoạn tới như nâng cao đời sống của nhân dân, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đẩy mạnh việc phát triển những tấm gương sáng trong quần chúng; củng cố bộ máy chính quyền... Song, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Tràng Định, chính quyền cùng nhân dân xã Tân Yên luôn đồng lòng, quyết tâm, nỗ lực vượt qua những khó khăn trong phát triển kinh tế, đảm bảo tình hình quốc phòng, an ninh, đồng thời hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội.

II. Thành lập Chi bộ Đảng, lãnh đạo kiện toàn tổ chức, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965)

Sau khi hoàn thành kế hoạch ba năm (1958 - 1960), miền Bắc chuyển sang thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự hỗ trợ của

1. Đồng chí Triệu Tân Minh giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã Tân Yên từ năm 1958.

2. Báo cáo số 248-BC/TC của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định về "Công tác tổ chức quý 3/1960".

các nước Liên Xô, Trung Quốc, nhân dân phấn khởi trước những thắng lợi trong cải cách ruộng đất, được tiếp cận dần với những đổi mới, cải tiến trong khoa học kỹ thuật, cải thiện đáng kể tình hình chăn nuôi, sản xuất. Đời sống của nhân dân dần được nâng lên. Nhằm phát triển tiếp những kết quả đạt được, Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ III tháng 9/1960 của Đảng ta đã vạch rõ việc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), trong đó nhấn mạnh cần thiết phải xây dựng bước đầu cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, đồng thời hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (tháng 9/1960), các nghị quyết của Trung ương Đảng, của Khu ủy Việt Bắc và Tỉnh ủy Lạng Sơn, Đảng bộ huyện xác định nhiệm vụ trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965) của huyện là: “tập trung phát triển kinh tế nông nghiệp là chủ yếu và trên cơ sở phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, củng cố hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán, khai thác thế mạnh lâm thổ sản ở địa phương; đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi, đường giao thông phục vụ cho sản xuất, đời sống, xây dựng nền văn hóa mới, con người mới, ổn định và nâng cao đời sống của nhân dân”.

Dưới sự phân công, chỉ đạo của Huyện ủy, một số đồng chí cán bộ huyện đã trực tiếp xuống chỉ đạo, giúp đỡ phong trào của địa phương, tháo gỡ khó khăn, phát triển sản

xuất. Nhân dân cùng nhau tiến hành làm thủy lợi, làm máng, cọn dẫn nước vào đồng ruộng. Tuy nhiên, do hệ thống máng, cọn dẫn nước còn ít, chưa đồng bộ nên phần lớn diện tích canh tác vẫn chủ yếu phụ thuộc vào tự nhiên. Nhân dân xã cùng nhau khai hoang đất đai tại nhiều nơi, qua đó, diện tích canh tác ngày càng được mở rộng. Cùng với đó, nhân dân còn tận dụng khai thác những bãi bồi ven suối, những chân đồi thấp để cấy lúa nước và trồng thêm các loại cây lương thực khác như ngô, khoai, sắn... Sản lượng các loại giống cây trồng áp dụng canh tác theo phương pháp canh tác mới, sử dụng phân bón hữu cơ và phân bón hóa học đạt kết quả cao hơn¹. Nguồn lương thực của xã trở nên phong phú, đa dạng hơn, đảm bảo nhu cầu cuộc sống của nhân dân.

Trong lĩnh vực chăn nuôi, dù còn gặp nhiều khó khăn do kỹ thuật lạc hậu, thiếu con giống, song, được sự hỗ trợ của Đảng, Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, nhân dân xã Tân Yên được hưởng nhiều chính sách ưu đãi, hỗ trợ tốt trong việc phát triển số lượng đàn chăn nuôi. Hằng năm, xã thực hiện tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, phòng chống rét cho đàn gia súc, gia cầm tới nhân dân. Số lượng trâu, bò, lợn, gia cầm của các hộ dân trên địa bàn xã đều tăng, giảm thiểu thiệt hại cho bà con. Năm 1961, tổng đàn trâu, bò của xã đạt 70 con, lợn bột có 102 con, gia cầm có 1.265 con.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Địa chí Lạng Sơn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999.

Thực hiện Chỉ thị số 156-CT/TW ngày 25/8/1959 của Bộ Chính trị “về việc tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi miền Bắc”; rút kinh nghiệm từ đợt tổ chức thí điểm đợt 2 tại xã Bắc Ái, Huyện ủy chỉ đạo các xã Khánh Long, Tân Yên, Vĩnh Tiến tiếp tục thực hiện Chỉ thị¹. Dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Huyện ủy, chính quyền xã Tân Yên tổ chức học tập cho cán bộ và mở rộng trong quần chúng nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, mục đích, vai trò, trách nhiệm của mình trong cuộc vận động này. Sau khi hoàn thành đợt cải cách dân chủ, nhân dân phấn khởi, yên tâm sản xuất. Tuy nhiên, việc đưa nông dân ở xã vào con đường làm ăn tập thể là vô cùng khó khăn, do đặc điểm sản xuất, tập quán canh tác của địa phương, người dân chưa hiểu, chưa tin vào lối làm ăn tập thể; nông dân chủ yếu sản xuất canh tác, sản xuất lúa nương trên mảnh đất do gia đình mình khai phá được; thậm chí một số đồng bào còn duy trì tập quán du canh, du cư. Tất cả đã ăn sâu vào tư tưởng, nhận thức của nhân dân. Hơn nữa, khi vào hợp tác xã, nông dân phải đóng góp trâu bò, nông cụ, đặc biệt là ruộng nương thành của chung, khiến nông dân lo sợ mất tài sản. Do vậy, mặc dù xã Tân Yên đã xúc tiến việc thành lập hợp tác xã nông nghiệp trong năm 1962 nhưng không thành công.

Năm 1961, xã Tân Yên kết nạp được 3 đảng viên, nhưng chưa thành lập chi bộ, mà do đồng chí Vi Văn Lợi - cán

1. Báo cáo số 193 BC/HĐB ngày 30/8/1960 của Ban Chấp hành Huyện Đảng bộ Trùng Khánh.

bộ huyện phụ trách; ba đảng viên này sinh hoạt ghép tại Chi bộ Bắc Ái¹. Đến cuối năm 1962, một sự kiện có ý nghĩa chính trị to lớn đối với sự phát triển của phong trào cách mạng xã Tân Yên khi Tỉnh ủy Lạng Sơn ra Quyết định số 484-QN/TĐB ngày 17/11/1962 về việc chuẩn y thành lập Chi bộ mới, Chi bộ Đảng xã Tân Yên được thành lập. Đồng chí Vi Văn Lợi được Huyện ủy cử về giúp xã thành lập Chi bộ. Đồng chí Lộc Văn Thỏ được chỉ định giữ chức Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Đặng Nguyên Tài giữ chức Phó Bí thư Chi bộ. Sự ra đời của Chi bộ xã là một dấu mốc quan trọng trong công tác xây dựng Đảng ở địa phương, không chỉ đánh dấu vai trò, sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng của địa phương mà còn thể hiện sự quan tâm đặc biệt của các cấp ủy Đảng đối với các xã vùng cao, vùng sâu.

Ngay sau khi thành lập Chi bộ, tháng 12/1962, Chi bộ xã tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 1962 - 1965. Đại hội đánh giá những kết quả đạt được trong giai đoạn phát triển vừa qua, đồng thời đưa ra những giải pháp và mục tiêu phát triển trong nhiệm kỳ tới, trong đó nhấn mạnh tập trung thực hiện tốt kế hoạch Nhà nước 5 năm 1961 - 1965, lãnh đạo nhân dân củng cố sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống kinh tế, văn hóa, bảo đảm duy trì tình hình quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội. Đồng chí Lộc Văn Thỏ được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ xã, đồng chí Đặng Nguyên Tài giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

1. *Bảng Thống kê số lượng đảng viên, chi bộ của Đảng Lao động Việt Nam, 6 tháng lần thứ 2, năm 1961, của Đảng bộ huyện Tràng Định.*

Sau Đại hội, Chi bộ xã Tân Yên bắt tay triển khai các nhiệm vụ đề ra. Trên lĩnh vực nông nghiệp, Chi bộ đẩy mạnh việc phổ biến, học tập cho cán bộ, đảng viên xã về cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách thức hợp tác hóa nông nghiệp. Thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 19/02/1963 của Bộ Chính trị về cuộc vận động “Cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc”, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ, chính quyền xã cùng các đoàn thể tập trung sát sao tình hình hoạt động, sản xuất của nông dân và tại hợp tác xã chè trên địa bàn; vận động nhân dân thực hiện việc chống hạn cho vụ chiêm, cải tiến kỹ thuật. Qua từng năm, nhân dân tích lũy được những kinh nghiệm sản xuất, áp dụng kỹ thuật thâm canh, tăng năng suất, hạn chế tối đa những rủi ro do thời tiết gây ra. Tuy nhiên, trong những năm đầu thực hiện, sản lượng nông sản không cao, dẫn tới thu nhập của nhân dân còn thấp, chưa đảm bảo theo tiêu chí đề ra.

Thời gian này, phong trào hợp tác hóa của huyện Tràng Định gặp nhiều khó khăn. Cuối năm 1962, đầu năm 1963, toàn huyện có 21 hợp tác xã giải thể. Tại Tân Yên, hợp tác xã chè tiếp tục được duy trì. Đây là thời kỳ đầu của phong trào hợp tác hóa nên hợp tác xã chè còn ở bậc thấp, hợp tác lao động giản đơn, xã viên làm theo ngày công... Hợp tác xã chè không chia thành các đội sản xuất, hoạt động của xã viên do ban quản trị trực tiếp phân công và điều hành.

Mặc dù có những cố gắng nhưng phong trào hợp tác hóa của xã giai đoạn này chưa đạt được kết quả như mong muốn. Hợp tác xã chè đã thành lập trước đó quy mô còn nhỏ, cơ sở vật chất - kỹ thuật còn nghèo nàn, chủ yếu là các công cụ lao động thô sơ, hoạt động hợp tác còn đơn giản. Chấm công điểm còn mang tính hình thức, đồng bào nể nang chưa dám bình nhau. Một bộ phận xã viên chưa hoàn toàn tin ở lối làm ăn tập thể. Trình độ, năng lực, kinh nghiệm tổ chức các công việc của cán bộ ban quản trị hợp tác xã còn yếu nên quá trình giải quyết các công việc còn hạn chế, nhất là liên quan đến giấy tờ, sổ sách. Mặt khác, hoạt động của hợp tác xã chè gặp khó khăn do chè sản xuất ra không bán được. Đỉnh điểm năm 1965, hợp tác xã chè giải thể. Nông dân bỏ nghề trồng chè, chuyển sang canh tác các loại cây trồng khác là lúa, ngô, khoai, sắn...

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã Tân Yên, chính quyền cùng đoàn thể đã tìm ra nguyên nhân dẫn tới việc năng suất thấp, thu nhập không đều là do việc áp dụng cải tiến kỹ thuật chưa đúng, một số nơi hệ thống máng dẫn nước chưa đồng bộ, dẫn tới kết quả không khả quan. Để khắc phục nhược điểm, Chi bộ xã chỉ đạo nhân dân cải tiến phương thức canh tác. Các phong trào làm phân bón, áp dụng khoa học kỹ thuật do Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ đảm nhiệm đạt kết quả nhất định. Phong trào làm thủy lợi, sửa chữa và nâng cấp hệ thống máng, cọn dẫn nước được nhân dân tiến hành khẩn trương, giúp vụ mùa các năm cơ bản đảm bảo lượng nước tưới. Bình quân lương thực

tính trên diện tích gieo trồng của xã qua từng năm tăng, đảm bảo ổn định lương thực cho nhân dân và hoàn thành nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước.

Được sự quan tâm, hỗ trợ của Chi bộ xã, chính quyền, hoạt động chăn nuôi của nhân dân đạt được những kết quả khả quan. Các hộ chăn nuôi dần được tiếp cận với những phương pháp phòng chống dịch bệnh, vệ sinh chuồng trại. Số lượng đàn gia súc, gia cầm duy trì đều qua từng năm, thiệt hại về kinh tế do dịch bệnh giảm đáng kể so với giai đoạn trước.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã, công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân được đẩy mạnh. Kết hợp công tác dân vận, nhiều cán bộ, đảng viên không quản ngại đường xa, sẵn sàng bám cơ sở để tuyên truyền, vận động nhân dân áp dụng nếp sống mới, trong đó, việc vận động nhân dân bài trừ những hủ tục, mê tín dị đoan được cán bộ, đảng viên xã thực hiện triệt để. Thông qua việc bám sát cơ sở, các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng được tuyên truyền tới nhân dân hiệu quả. Hằng năm, nhằm tạo sân chơi cho nhân dân có cơ hội giao lưu văn hóa, thể thao, thực hiện chỉ đạo của Chi bộ xã, chính quyền cùng các bộ phận liên quan thường xuyên tổ chức những lễ hội văn hóa dân gian, các chương trình văn nghệ, thể thao thu hút sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân. Qua tổ chức, nhiều nét văn hóa truyền thống dân tộc như điệu páo dung, hát then, hát sli, hát lượn... của đồng bào được phát huy và bảo tồn.

Thời gian này, do yêu cầu phát triển kinh tế trong thời đại mới, nhất thiết phải phổ cập chữ Quốc ngữ cho đồng bào nhằm thuận tiện trong việc phổ biến, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới nhân dân, các phong trào bình dân học vụ, phổ cập giáo dục, xóa nạn mù chữ vẫn tiếp tục được duy trì và phát triển tại xã, phục vụ nhu cầu học tập của nhân dân.

Năm 1965, Mỹ tăng cường thả bom đánh phá miền Bắc, tình hình học tập tại địa phương ít nhiều bị ảnh hưởng do phải sơ tán, lánh nạn, tránh rủi ro thương tích cho học sinh. Trước những khó khăn của thời cuộc, Chi bộ Đảng xã Tân Yên nỗ lực vận động, tuyên truyền cho phụ huynh học sinh để duy trì việc tới lớp của các em. Đồng thời, công tác đào hầm trú ẩn, làm nón nguy trang, vận động nhân dân cùng đội ngũ giáo viên nguy trang trường, lớp bằng lá cây, phổ biến những kỹ năng phòng chống rủi ro được đẩy mạnh. Nhờ đó, công tác giáo dục phổ cập kiến thức cho học sinh trên địa bàn xã đạt kết quả khả quan. Số lượng học sinh bỏ học giảm, tỷ lệ học sinh tới trường, được lên lớp cao hơn. Giai đoạn này, trường cấp I của xã được thành lập, đặt trụ sở chính tại thôn Kéo Cà, thầy Triệu Tiến Tài là Hiệu trưởng đầu tiên. Nhiều điểm trường cấp I được mở ra tại các thôn nhằm phục vụ tốt hơn công tác giáo dục. Các lớp học tuy còn sơ sài về cơ sở vật chất, song, với nhiệt huyết và quyết tâm của thầy cô, dưới sự điều hành trực tiếp của thầy giáo Bé Quốc Phòng, công tác giáo dục, phổ cập kiến

thức tới học sinh vẫn luôn được duy trì tốt¹. Học sinh cấp I được học sách Tập đọc cấp I song ngữ Việt - Tày do Khu giáo dục Khu tự trị Việt Bắc ấn hành.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong giai đoạn này nhận được sự quan tâm đặc biệt của Chi bộ Đảng. Nhờ nắm bắt được thói quen, tập quán của bà con trong việc tự chữa bệnh, không đảm bảo khoa học, gây nguy hiểm nghiêm trọng tới công tác phòng chống dịch bệnh trong cộng đồng cũng như xâm hại nghiêm trọng tới sức khỏe của người dân, Chi bộ xã đã quyết tâm chỉ đạo các ngành, đoàn thể cùng đội ngũ cán bộ y tế xã, chung tay đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân những tiến bộ khoa học trong khám chữa bệnh; vận động nhân dân thực hiện việc ăn chín, uống sôi, nếp sống hợp vệ sinh; đẩy mạnh việc trồng cây thuốc nam có thể chữa trị một số bệnh thông thường. Kết quả, đến năm 1965, nhân dân xã dần được tiếp cận với một số loại thuốc chữa trị các bệnh như đau bụng, tả lỵ... Nhân dân thực hiện việc ăn chín, uống sôi, giữ gìn vệ sinh nơi ở nên tình trạng dịch bệnh tả lỵ tại xã được kiểm soát, không phát sinh dịch bệnh trong cộng đồng.

Thực hiện chỉ đạo của Chi bộ xã, lực lượng dân quân đảm bảo trực chiến liên tục. Thế trận quốc phòng toàn dân dần hình thành tới từng thôn, xóm. Nhờ đó, công tác phòng chống gián điệp, biệt kích đạt kết quả tốt. Nhiều vụ việc được phát hiện, báo cáo cấp trên xử lý kịp thời.

1. Tư liệu phỏng vấn nhân chứng nguyên là lãnh đạo xã qua các thời kỳ.

Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ Đảng Tân Yên xác định cần nâng cao hơn nữa ý thức làm chủ và tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa; công tác tư tưởng cần gắn chặt với sản xuất, đảm bảo hoàn thành những nhiệm vụ cách mạng đề ra. Thực hiện Nghị quyết năm 1961 của Bộ Chính trị về cuộc vận động chỉnh huấn mùa xuân, Chi bộ xã đẩy mạnh việc giáo dục cho cán bộ, đảng viên và tiến hành phổ biến sâu rộng tới quần chúng nhân dân nhận thức sâu sắc vai trò làm chủ của mình trong xã hội mới. Kết quả, mỗi đảng viên đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tốt tinh thần dám nghĩ, dám làm, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng. Đồng thời, Chi bộ xã thẳng thắn chỉ ra những tồn đọng, yếu kém trong Chi bộ nhằm đưa ra những giải pháp khắc phục kịp thời, qua đó, chất lượng hoạt động của tổ chức không ngừng được củng cố, nâng cao. Hằng năm, đảng viên xã đều được tham gia các lớp tập huấn nâng cao chính trị do huyện và tỉnh tổ chức. Số lượng đảng viên của xã gia tăng hằng năm. Năm 1963, Chi bộ có 9 đảng viên, đủ điều kiện để thành lập Ban Chi ủy. Ngày 18/3/1963, Huyện ủy Tràng Định ra Quyết định số 222/QĐ/HU về việc công nhận Ban Chi ủy xã Tân Yên. Đến năm 1965, số lượng đảng viên toàn Chi bộ có 12 đảng viên.

Cùng với việc xây dựng, củng cố tổ chức Đảng, công tác kiện toàn bộ máy chính quyền xã được quan tâm. Năm 1961, xã tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1961 - 1964. Cử tri toàn xã đi bầu cử đạt tỷ lệ cao. Sau bầu cử, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng

chí Lộc Văn Nhì (Lộc Quế Minh) giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Nhờ thực hiện tốt công tác dân chủ, công khai, sát sao, gần gũi, lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân, chính quyền xã trong nhiệm kỳ luôn nhận được sự tin tưởng của đông đảo quần chúng nhân dân trong xã. Đến năm 1963, đồng chí Đặng Nguyên Tài giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã thay đồng chí Lộc Văn Nhì.

Mặt trận xã đã phát huy tốt vai trò kết nối khối đại đoàn kết dân tộc, thực hiện quy chế dân chủ, tạo sự đồng thuận trong nhân dân; làm tốt công tác tham gia xây dựng tổ chức Đảng, tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân gửi tới các cấp có thẩm quyền để giải quyết. Đồng thời, Mặt trận xã tích cực phát huy quyền làm chủ của nhân dân, động viên nhân dân tham gia bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, xây dựng chính quyền cách mạng, phát triển sản xuất, thực hiện nếp sống mới; thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới quần chúng nhân dân đạt hiệu quả cao.

Hội Phụ nữ xã tiếp tục phát động hội viên thi đua đạt “Năm tốt” trong các nội dung: Đoàn kết sản xuất, tiết kiệm tốt, chấp hành chính sách tốt, tham gia quản lý tốt, học tập chính trị, văn hóa, kỹ thuật tốt, xây dựng gia đình nuôi dạy con tốt thu hút sự quan tâm và tham gia của đông đảo hội viên.

Các cụ phụ lão chung tay gây dựng phong trào “Ba giỏi”, các cụ cố gắng góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng

quê hương. Đồng thời, các cụ còn khuyến khích con cháu tham gia bộ đội và thanh niên xung phong; giữ gìn trật tự, an ninh trong thôn xóm; tăng gia sản xuất.

Tổng kết 5 năm thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, được sự hỗ trợ, quan tâm của Đảng bộ cấp trên, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân xã Tân Yên đã được tiếp cận với những kỹ thuật mới trong nuôi trồng, canh tác đem lại năng suất và sản lượng cao hơn. Công tác đảm bảo tình hình quốc phòng, an ninh được giữ vững, đem lại niềm tin trong quần chúng. Trên lĩnh vực văn hóa, giáo dục và y tế cũng đạt được những tiến bộ đáng kể. Trong đó, việc xây dựng con người mới, gìn giữ những nét đẹp truyền thống của dân tộc được Chi bộ Đảng đặc biệt coi trọng. Tỷ lệ người mù chữ trên địa bàn xã giảm qua từng năm. Tuy còn có những vướng mắc và tồn đọng trong việc hoàn thành những mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, song, Chi bộ Đảng đã đề ra những giải pháp cụ thể nhằm hoàn thành tốt những mục tiêu trong giai đoạn mới. Cùng sự quyết tâm, đồng lòng của cán bộ, đảng viên và nhân dân, xã Tân Yên sẵn sàng bước sang giai đoạn phát triển mới.

III. Lãnh đạo nhân dân tích cực chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965 - 1975)

Khi nhân dân miền Bắc đang nỗ lực hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, cuộc cách mạng miền Nam cũng đang trên đà phát triển. Năm 1965, đế quốc Mỹ ồ ạt đưa quân vào miền Nam, tiến hành chiến lược “Chiến tranh cục

bộ” với quy mô lớn. Chúng dùng không quân, hải quân tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc nhằm phá hoại sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và ngăn chặn miền Bắc chi viện cho miền Nam. Tình hình đó đặt ra yêu cầu mới cho Đảng ta trong việc xác định quyết tâm và đề ra đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nhằm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Tư tưởng chỉ đạo và phương châm đấu tranh ở miền Nam là giữ vững và phát triển thế tiến công, kiên quyết tiến công và liên tục tiến công. Đối với miền Bắc, Đảng ta chủ trương xây dựng kinh tế phát triển, đảm bảo tình hình quốc phòng trong điều kiện có chiến tranh, đưa miền Bắc trở thành hậu phương vững chắc. Bằng mọi cách vận động, động viên nhân dân tiếp tục hăng say lao động, sản xuất và chiến đấu, chi viện đặc lực cho miền Nam.

Tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa III tháng 4/1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Lúc này chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng nhất của mọi người dân Việt Nam yêu nước... tất cả chúng ta hãy đoàn kết nhất trí, triệu người như một, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”. Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp lần thứ 12 vào tháng 12/1965 xác định nhiệm vụ cách mạng của nước ta là: “Nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước hiện nay rõ ràng là nhiệm vụ thiêng liêng của cả dân tộc, của nhân dân từ Nam chí Bắc”.

Ngày 03 và 04/5/1965, Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trảng Định ra Nghị quyết: Chuyển các hoạt động

phát triển kinh tế - xã hội sang hoàn cảnh thời chiến, tiến hành sơ tán phòng tránh, xây dựng củng cố lực lượng vũ trang thường trực chiến đấu, bảo vệ sản xuất, bảo vệ giao thông, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ổn định sản xuất, ổn định mọi mặt đời sống nhân dân.

Trước tình hình mới, thực hiện chủ trương của Trung ương và lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, Chi bộ Đảng Tân Yên lãnh đạo chính quyền, đoàn thể quần chúng và nhân dân khẩn trương chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến.

Năm 1965, chấp hành chủ trương của cấp trên, Chi bộ xã tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1965 - 1967. Sau khi đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị nhiệm kỳ trước, Đại hội thảo luận phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới với mục tiêu đạt thành tích cao trên mặt trận nông nghiệp, trở thành hậu phương vững chắc cho chiến trường miền Nam... Đại hội bầu Ban Chi ủy, đồng chí Lộc Văn Thỏ được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Năm 1968, Chi bộ xã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1968 - 1970. Đại hội đánh giá kết quả và hạn chế còn tồn tại trong việc thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng thực hiện nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới là: Ra sức phát triển sản xuất, tăng cường chi viện cho tiền tuyến miền Nam; giữ vững quốc phòng, an ninh; củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng. Đại hội đã bầu ra Ban Chi ủy khóa mới, đồng chí Lộc Văn Thỏ được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Trong tình hình nhiệm vụ mới, để có hướng phát triển kinh tế phù hợp với từng vùng, Huyện ủy đã quy hoạch toàn huyện thành các vùng kinh tế (A, B và C). Xã Tân Yên thuộc vùng C cùng với các xã Khánh Long, Vĩnh Tiến, Bắc Ái, Cao Minh có nhiệm vụ chính là vận động nhân dân các dân tộc định canh, định cư, ổn định sản xuất; đẩy mạnh phát triển trồng cây công nghiệp, khai thác các nguồn lợi mà thiên nhiên ưu đãi cho địa phương, mở mang chăn nuôi tập thể và gia đình¹.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân xã Tân Yên tiến hành canh tác trên diện tích 232,6ha. Sản lượng vụ mùa trong năm 1965 và 1966 đạt thấp do điều kiện thời tiết khô hạn, giống cây trồng không phát triển được, năng suất vụ mùa không cao. Nắm bắt thực trạng trên, Chi bộ xã đã đẩy mạnh công tác khuyến nông, hỗ trợ nhân dân sản xuất. Tình hình sản lượng vụ mùa hằng năm tại xã dần được cải thiện, nhân dân thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng thuế Nhà nước.

Trong lĩnh vực chăn nuôi, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng, nhiều hộ gia đình khó khăn trên địa bàn xã được hỗ trợ giống, vật nuôi để phát triển kinh tế. Hằng năm, mỗi hộ gia đình trung bình nuôi được từ 3 - 5 con lợn, 15 - 20 con gia cầm, tổng số trâu bò toàn xã đạt 150 con.

Trong hoàn cảnh có chiến tranh, mặc dù phải tập trung nhân lực, vật lực cho nhiệm vụ sản xuất, chiến đấu, Chi bộ

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trảng Định, *Lịch sử Đảng bộ huyện Trảng Định (1955 - 1985)*, 1996, tr.62.

vẫn luôn quan tâm và đảm bảo tốt cho công tác giáo dục, xóa mù chữ tiếp tục được đẩy mạnh. So với giai đoạn trước, đồng bào đã hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc học, đặc biệt là học chữ Quốc ngữ, nhiều người đã hưởng ứng cuộc vận động xóa mù chữ, hăng hái đi học. Năm 1968, trường Thiếu nhi vùng cao của huyện được thành lập, nhiều con em của xã Tân Yên đã theo học tại trường. Sau này, nhiều người trong số đó đã trở thành cán bộ đóng góp cho địa phương, huyện và các ngành. Công tác y tế còn nhiều khó khăn, người dân vẫn chủ yếu phụ thuộc vào các bài thuốc cổ truyền để chữa bệnh.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ của quần chúng tiếp tục phát triển. Đội văn nghệ các thôn tự biên, tự diễn các tiết mục phản ánh gương người tốt, việc tốt trong lao động sản xuất, phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu, góp phần khơi dậy tinh thần yêu nước, hăng hái tham gia lao động sản xuất của nhân dân. Chi bộ xã còn quan tâm chỉ đạo nhân dân nâng cao ý thức về xây dựng nếp sống văn hóa mới trong việc hiếu, hỉ ở địa phương.

Khi không quân Mỹ bắt đầu đánh phá Lạng Sơn (ngày 20/9/1965), các huyện trên địa bàn tỉnh đều bị tàn phá nghiêm trọng. Trên địa bàn các xã thuộc huyện Tràng Định, hàng loạt các tuyến đường, cầu, cơ sở hạ tầng bị phá hủy. Thực hiện chỉ đạo của cấp trên, Chi bộ Đảng xã Tân Yên khẩn trương triển khai, bố trí lực lượng dân quân đủ về số lượng, thực hiện tốt nhiệm vụ; việc đào hầm trú ẩn, chuẩn bị nơi sơ tán dân tích cực được thực hiện. Lực

lượng dân quân xã được cử đi học các lớp công binh, tháo bom, mìn... Đồng thời, phối hợp tốt với công an, bộ đội địa phương tuần tra canh gác, đảm bảo an ninh trật tự, chống biệt kích.

Công tác xây dựng bộ máy chính quyền và các đoàn thể quần chúng được chú trọng, vai trò của chính quyền được đề cao. Từ năm 1967 đến năm 1970, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân xã Tân Yên tiến hành 2 cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân vào các năm 1967, 1969. Trước ngày bầu cử, công tác tuyên truyền được tiến hành sâu rộng, Chi bộ dự kiến nhân sự trong Hội đồng nhân dân khóa mới nhằm nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng trong bộ máy chính quyền. Trong mỗi cuộc bầu cử, tỉ lệ cử tri đi bầu đạt 99%. Sau hai cuộc bầu cử trên, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Đặng Nguyên Tài tiếp tục giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Chính quyền xã được củng cố, kiện toàn thêm một bước, chất lượng điều hành, quản lý được nâng lên.

Việc kiện toàn bộ máy chính quyền đã giúp hiệu quả công tác được nâng lên. Các mặt quản lý xã hội, trật tự trị an, tuyển quân đều hoàn thành tốt. Lê lối làm việc đã được phân rõ ranh giới giữa tổ chức Đảng và chính quyền, giữa Ủy ban và các ban, ngành. Ủy ban hành chính duy trì sinh hoạt đúng kỳ, xây dựng tốt quy chế, chương trình hoạt động toàn khóa, triển khai thực hiện hiệu quả nghị quyết của Chi bộ.

Trong công tác xây dựng Đảng, từ năm 1965, Chi bộ đã quán triệt tới cán bộ, đảng viên cuộc Chỉn huấn mùa xuân

theo Chỉ thị số 88-CT/TW ngày 02/01/1965 của Bộ Chính trị và phổ biến Nghị quyết 11 (tháng 3/1965), Nghị quyết 12 (tháng 12/1965) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Qua đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ âm mưu, hành động mới của đế quốc Mỹ, nâng cao ý chí quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Cuộc vận động xây dựng Đảng bộ, chi bộ “Bốn tốt” tiếp tục được triển khai, các đợt sinh hoạt Đảng được tổ chức thường xuyên. Đội ngũ cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần phê bình, tự phê bình.

Công tác phát triển Đảng được Chi bộ Tân Yên quan tâm. Trong điều kiện vừa sản xuất, vừa chiến đấu, nhiều quần chúng ưu tú đã được Chi bộ phát hiện và kịp thời bồi dưỡng. Qua các lớp học cảm tình Đảng, hầu hết những người này đều đủ điều kiện kết nạp vào hàng ngũ của Đảng. Từ năm 1965 - 1969, Chi bộ đã kết nạp mới 4 đảng viên, đến cuối năm 1969, toàn Chi bộ có 16 đảng viên. Đội ngũ cán bộ, đảng viên tích cực phấn đấu, rèn luyện nâng cao năng lực và kiên định lập trường cách mạng.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tiếp tục kiện toàn, củng cố và phát huy tác dụng. Tiếp tục làm tốt công tác tham gia xây dựng tổ chức Đảng, các hoạt động tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân gửi tới các cấp có thẩm quyền để giải quyết. Mặt trận và đoàn thể tích cực động viên nhân dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, xây dựng chính quyền cách mạng, phát triển sản xuất; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, đường lối của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước tới quần chúng nhân dân đạt hiệu quả cao.

Thực hiện quyết tâm chiến lược của Đảng và thấm nhuần sâu sắc tư tưởng “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đêm 30 rạng ngày 31/01/1968, quân dân miền Nam từ Trị - Thiên đến Khu 5 và Nam Bộ đã tiến công và nổi dậy đồng loạt hướng trọng điểm nhằm vào các thành phố, thị xã, nhất là các hang ổ của địch ở Sài Gòn, Đà Nẵng, Huế, các căn cứ quân sự, sân bay, bến cảng, kho tàng lớn của Mỹ và chính quyền Sài Gòn, gây cho chúng tổn thất lớn và choáng váng nhiều ngày, đối phó bị động, lúng túng ở tất cả các vùng chiến lược, nhiều nơi ta đánh chiếm và làm chủ được nhiều ngày.

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 dẫn đến các kết quả chính trị và quân sự cho cả thời kỳ 1968 - 1971, cũng như tạo ra bước ngoặt chiến lược, có ý nghĩa quyết định trong toàn bộ sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc. Từ năm 1968, quân và dân 2 miền Nam - Bắc giành được nhiều thắng lợi quan trọng trên chiến trường. Ngày 31/3/1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ném bom hạn chế miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra. Ngày 01/11/1968, Mỹ tuyên bố chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc sau thất bại nặng nề trong cuộc tiến công bằng không quân. Tranh thủ thời gian hòa bình, cán bộ, đảng viên và nhân dân Tân Yên tập trung sức lực khắc phục hậu quả chiến tranh, củng cố quốc phòng, an ninh, hoàn thành nghĩa vụ đối với sự nghiệp cách mạng chung của cả nước.

Giữa lúc sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta đang trên đà thắng lợi thì Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ vĩ đại của Đảng và dân tộc ta qua đời ngày 02/9/1969. Đây là tổn thất vô cùng lớn lao, là sự đau thương vô hạn của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp kháng chiến của dân tộc ta. Ngày 09/9/1969, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã tham dự lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh do huyện tổ chức. Biến đau thương thành hành động cách mạng, cán bộ, đảng viên và nhân dân Tân Yên tích cực tham gia phong trào thi đua lao động sản xuất do huyện phát động, hoàn thành nhiệm vụ chính trị do Chi bộ xã đề ra, củng cố cơ sở Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể để xây dựng hậu phương vững mạnh, góp phần đưa sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đến thắng lợi như mong muốn thiết tha của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”.

Sau lễ truy điệu, thực hiện Chỉ thị số 173-CT/TW, ngày 29/9/1969 của Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Lạng Sơn và hướng dẫn của Huyện ủy Tràng Định, Chi bộ xã Tân Yên tổ chức đợt sinh hoạt chính trị trong toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân, học tập và làm theo “Di chúc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Qua đợt học tập, cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu biết thêm về thân thế, sự nghiệp và công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ đó tăng cường đoàn kết nhất trí trong nội bộ Đảng, phấn đấu

thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, văn hóa - xã hội ở địa phương.

Năm 1970, Đại hội Chi bộ xã Tân Yên nhiệm kỳ 1970 - 1972 được tổ chức. Đại hội khẳng định những kết quả mà cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã đã đạt được nhiệm kỳ trước, đồng thời nêu phương hướng của địa phương trong nhiệm kỳ tiếp theo. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới, đồng chí Lộc Văn Thỏ tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Năm 1973, Chi bộ Tân Yên tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1973 - 1975. Đại hội khẳng định một số chỉ tiêu đạt được và nhìn nhận thực trạng địa phương còn nhiều khó khăn, đồng thời nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá và đề ra nhiệm vụ, phương hướng cho giai đoạn tiếp theo. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới, trong đó, đồng chí Lộc Văn Thỏ tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Trước sự chuyển biến của tình hình, Chi bộ xác định nhiệm vụ trọng tâm của địa phương là lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, giữ vững an ninh, tiếp tục chi viện cho chiến trường miền Nam... Theo tinh thần Nghị quyết số 78-NQ/HĐB, ngày 21/9/1971 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trảng Định về việc “phát động phong trào lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, thi đua làm tròn nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước...” và Chỉ thị số 14-CT/TW, ngày 26/5/1973 của Tỉnh ủy Lạng Sơn “về việc tiến hành cuộc vận động thực hiện chính sách hậu phương quân đội”. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy trong việc vận động nhân dân đóng góp sức người, sức của cho công cuộc kháng chiến, cứu quốc của nước ta và sự lãnh đạo

trực tiếp của Chi bộ Đảng Tân Yên, 100% cán bộ, đảng viên gương mẫu, tham gia đầy đủ các cuộc vận động do Huyện ủy tổ chức¹. Qua đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên xác định được ý nghĩa, trách nhiệm của mình trong công tác. Các đợt triển khai vận động, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng tới nhân dân đạt hiệu quả cao.

Hoạt động kinh tế địa phương tiếp tục được đẩy mạnh. Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp: hạn hán, lũ lụt gây nhiều thiệt hại cho nông dân. Dưới sự hướng dẫn của Chi bộ, bà con nông dân quyết tâm cấy và gieo lại những diện tích bị hư hại, bằng mọi biện pháp để có đủ giống nuôi trồng. Đồng thời, chính quyền, đoàn thể đẩy mạnh vận động bà con cải tiến kỹ thuật canh tác, ruộng, nương được cày bừa kỹ 2 lượt, xử lý giống, gieo cấy thẳng hàng, đúng mật độ. Phong trào làm phân xanh phát triển, giúp tăng độ phì cho đất, tăng năng suất cây trồng. Năm 1971, vụ mùa bội thu, toàn xã nộp được 1,142 tấn lương thực². Tuy nhiên, trong giai đoạn 1973 - 1975, nông nghiệp Tân Yên gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân do địa hình phức tạp, Tân Yên vốn là xã vùng cao, ít người, lực lượng lao động sản xuất của xã bị thiếu, thêm vào đó là tình hình thời tiết cực đoan, hạn hán đầu năm, lũ lụt giữa năm, rét sớm vào cuối năm gây ra những tổn thất lớn cho nông nghiệp.

1. Dự thảo Báo cáo tổng kết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định ngày 29/7/1973 về cuộc vận động thực hiện chính sách hậu phương quân đội tại huyện Tràng Định.

2. Báo cáo số 20-BC/HĐB ngày 17/12/1971 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định về Hội nghị động viên chính trị.

Chăn nuôi tiếp tục được duy trì và phát triển. Cơ cấu ngành chăn nuôi đa dạng với các loại vật nuôi chủ yếu là trâu, bò, gà, lợn... Chăn nuôi giúp đảm bảo sức kéo trong sản xuất nông nghiệp, vừa thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước.

Trên lĩnh vực văn hóa, quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội III của Đảng ta, trong đó việc xây dựng văn hóa tại xã dựa trên yếu tố “Nền văn hóa mới là nền văn hóa có nội dung xã hội chủ nghĩa và tính dân tộc”, phát triển văn hóa phải phù hợp với sự phát triển kinh tế, xã hội tại xã, đặc biệt, việc xây dựng văn hóa phải đảm bảo ăn nhập và được nhân dân tiếp thu, ứng dụng. Trên cơ sở đó, Chi bộ xã đẩy mạnh chỉ đạo các đơn vị, đoàn thể tuyên truyền, phổ biến nghị quyết, chủ trương, đường lối cải cách văn hóa của Đảng tới nhân dân.

Trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ, tình hình giáo dục trên địa bàn xã bị ảnh hưởng không nhỏ. Nhiều điểm trường, lớp phải đóng cửa nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh và đội ngũ giáo viên. Số lượng học sinh bỏ học giữa chừng tăng đột biến. Nắm bắt thực tế trên, Chi bộ xã chỉ đạo các đơn vị, đoàn thể tuyên truyền, động viên nhân dân đưa con em trở lại trường lớp. Đồng thời, nhiều đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ dụng cụ học tập kịp thời, giúp các em có cơ hội được theo học. Công tác đảm bảo an toàn cho lớp học, học sinh trong điều kiện chiến tranh được chuẩn bị chu đáo. Nhiều hầm, hào trú ẩn được chính quyền cùng nhân dân tiến hành xây cất; các lớp học được di chuyển vào trong rừng; học sinh được phổ

biến những kỹ năng tối thiểu trong việc nguy trang, bảo vệ an toàn tính mạng trong điều kiện thời chiến.

Công tác y tế của xã có nhiều tiến bộ. Cán bộ y tế xã cố gắng trong chăm sóc sức khỏe nhân dân, tuyên truyền, vận động người dân sử dụng kết hợp thuốc đông y và tây y.

Nhờ bám sát cơ sở, công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn trong giai đoạn này đạt nhiều kết quả tốt. Thế trận an ninh nhân dân được triển khai hiệu quả tới từng thôn, xóm, phát huy được trách nhiệm và vai trò của quần chúng nhân dân trong việc bảo đảm an ninh tại địa bàn, báo cáo kịp thời nhiều vụ việc gây mất an ninh trật tự cho cơ quan chức năng kịp thời giải quyết. Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc lan tỏa tích cực trong nhân dân, tạo được sự đồng thuận cao trong quần chúng. Nhiều thôn thành lập được tổ hòa giải, qua đó, giải quyết kịp thời những mâu thuẫn trên địa bàn. Trong nhiệm kỳ, xã không có tụ điểm nóng gây mất trật tự trị an.

Năm 1972, hồng gậy sức ép với ta trên bàn đàm phán, đế quốc Mỹ ném bom phá hoại miền Bắc lần thứ hai. Nhờ làm tốt công tác chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu bảo vệ bầu trời miền Bắc, cuộc tập kích chiến lược bằng máy bay B52 vào cuối năm 1972 của Mỹ chịu thất bại nặng nề, buộc Mỹ phải ký kết Hiệp định Pa-ri (ngày 27/01/1973) về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Với Hiệp định Pa-ri, Mỹ buộc phải rút quân khỏi miền Nam Việt Nam, đem lại lợi thế lớn cho cách mạng nước ta.

Tình hình trong nước và quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp, để làm tốt công tác lãnh đạo nhân dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Chi bộ xã Tân Yên không ngừng củng cố, xây dựng tổ chức Đảng và chính quyền.

Công tác xây dựng Đảng được quan tâm, Chi ủy xã Tân Yên phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng cán bộ, đảng viên, thường xuyên tổ chức đôn đốc, kiểm tra các tổ Đảng, phát triển đảng viên. Trong quá trình lãnh đạo, Chi ủy xã thường xuyên rút kinh nghiệm, nhận rõ những ưu điểm, thành tích để động viên đảng viên và chỉ ra những tồn tại, nguyên nhân để khắc phục. Chi bộ luôn coi trọng việc quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cho cán bộ, đảng viên. Qua các đợt sinh hoạt chính trị đã giúp cho cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức, trình độ lý luận chính trị, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ mới.

Ngày 06/3/1970, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 195-NQ/TW về việc mở cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh. Căn cứ vào Nghị quyết của Bộ Chính trị, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ thực hiện nghiêm túc và đạt kết quả tốt cuộc vận động tăng cường tổ chức cơ sở Đảng, nâng cao chất lượng đảng viên, xây dựng đội ngũ cốt cán vững vàng.

Tháng 10/1973, Chi ủy tổ chức triển khai học tập Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh”. Thông

qua học tập, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, tính tiên phong của người cộng sản được nâng lên. Cuộc vận động xây dựng Chi bộ, đảng viên “Bốn tốt” tiếp tục được đẩy mạnh. Quần chúng tham gia phê bình đảng viên và đề xuất các ý kiến xây dựng đối với sự lãnh đạo của Chi bộ, nhất là lĩnh vực sản xuất, chiến đấu và chấp hành các chính sách của Nhà nước. Đảng viên tiến hành phê bình, tự phê bình, nghiêm túc phát hiện và sửa sai, khắc phục những hạn chế còn tồn tại.

Đối với công tác phát triển đảng viên mới, qua các phong trào thi đua lao động sản xuất, văn hóa - xã hội, Chi bộ đã xem xét, bồi dưỡng kết nạp nhiều quần chúng ưu tú. Nhiều cán bộ, đảng viên được cử đi học tập các lớp bồi dưỡng chính trị do huyện và tỉnh tổ chức. Lập trường chính trị của đội ngũ đảng viên xã được nâng lên rõ rệt, khắc phục dần những thiếu sót còn tồn đọng trong thời gian trước. Hoạt động của Chi bộ xã được cải thiện qua từng năm, nhất là trong việc phát huy tính dân chủ, tính tự phê bình và phê bình, cán bộ, đảng viên nêu cao được tính đoàn kết, thống nhất, tăng cường sức lãnh đạo của Chi bộ. Từ năm 1970 đến năm 1975, Chi bộ đã kết nạp 8 đảng viên. Năm 1975, với những nỗ lực trong công tác xây dựng, tổ chức Đảng, Chi bộ xã Tân Yên được Huyện ủy Tràng Định động viên, khen thưởng¹.

1. Báo cáo số 171/BCCTXĐĐ ngày 03/12/1975 của Ban Chấp hành Huyện ủy Tràng Định về tình hình công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 1975.

Để tăng cường củng cố, xây dựng chính quyền, thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, trong giai đoạn 1971 - 1975, Chi bộ Đảng xã Tân Yên tổ chức thành công 2 cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội (1971, 1975) và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (1971, 1974), thu hút đông đảo cử tri trong xã đi bầu cử. Nhân dân phấn khởi thực hiện quyền công dân thiêng liêng của mình trong việc lựa chọn ra những đại biểu nhân dân. Sau bầu cử, bộ máy chính quyền được kiện toàn một bước. Đồng chí Đặng Nguyên Tài tiếp tục được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Sau khi bộ máy chính quyền được kiện toàn, những chương trình hành động cụ thể được xây dựng nhằm hiện thực hóa những mục tiêu phát triển của xã đề ra. Trong đó, chính quyền xã xác định bám sát chủ trương, chỉ đạo của Chi bộ trong mọi lĩnh vực, đồng thời đẩy mạnh tính tự chủ, tiên phong, linh hoạt trong hoạt động nhằm đạt những kết quả tốt.

Mặt trận và các tổ chức đoàn thể xã tiếp tục phát huy vai trò xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy lòng yêu nước, tinh thần cảnh giác cách mạng, là cầu nối giúp những ý kiến của cử tri tới cơ quan có thẩm quyền để giải quyết. Qua hoạt động, Mặt trận xã phát huy được tính kết nối giữa các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, khơi dậy được tinh thần đoàn kết, hăng say phát triển sản xuất. Qua đó, nhiều chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như các cuộc vận động được truyền tải tới nhân dân đạt hiệu quả cao và thu hút sự tham gia của đông đảo quần chúng.

Sau khi ký hiệp định Pa-ri, đế quốc Mỹ vẫn liên tục trì hoãn và phá hoại Hiệp định. Trước tình hình trên, Bộ Chính trị cùng Quân ủy Trung ương hạ quyết tâm hoàn thành giải phóng miền Nam, kiên quyết tiến lên giành thắng lợi trong thời gian ngắn nhất. Đúng 10 giờ 15 phút ngày 30/4/1975, chính quyền Sài Gòn tuyên bố đầu hàng. Non sông thu về một mối, mở ra kỷ nguyên cả nước độc lập, thống nhất, tự do và đi lên chủ nghĩa xã hội.

Đại thắng mùa xuân năm 1975 là “cột mốc vàng” của lịch sử dân tộc, khẳng định đường lối lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng ta trong “cuộc đọc đầu lịch sử” chống đế quốc Mỹ xâm lược. “Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người và đi sâu vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”¹.

Sau 21 năm (1954 - 1975) chiến đấu kiên cường, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, hòa chung niềm vui trước việc non sông thu về một mối, đất nước hoàn toàn độc lập, tự do, nhân dân Tân Yên phấn khởi bắt tay vào công cuộc tái thiết, phát triển kinh tế. Là một

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội lần thứ IV của Đảng*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1977.

trong những xã vùng cao, khó khăn, kinh tế yếu, đời sống của nhân dân còn nhiều lạc hậu, hạ tầng cơ sở nhiều nơi còn thiếu, song, dưới sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, đặc biệt là từ khi có Chi bộ Đảng xã (năm 1962) cùng sự cần cù, chịu khó, đoàn kết của nhân dân Tân Yên, xã đã tận dụng và phát huy tốt những lợi thế, tiềm năng sẵn có, tích cực tăng gia lao động sản xuất; cải tạo tập quán cũ, lạc hậu; tăng cường công tác quân sự quốc phòng, an ninh trật tự; tổ chức thực hiện thắng lợi mọi phong trào cách mạng của địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân địa phương ngày càng trưởng thành, bản lĩnh, vững bước trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Chương IV
CHI BỘ XÃ TÂN YÊN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN
THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC
XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC
(1975 - 1986)

I. Lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm và tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc (1975 - 1980)

Với Đại thắng mùa Xuân năm 1975, quân và dân ta đã giải phóng hoàn toàn miền Nam, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Một kỷ nguyên mới đã mở ra trong lịch sử dân tộc - kỷ nguyên độc lập, thống nhất và cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. Bước vào thời kỳ mới, xã Tân Yên cùng các địa phương khác trong huyện có những thuận lợi cơ bản nhưng cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thử thách. Cơ sở vật chất - kỹ thuật còn lạc hậu, nghèo nàn; hệ thống giao thông, thủy lợi xuống cấp; hàng tiêu dùng khan hiếm không đáp ứng đủ nhu cầu của nhân dân, đặc biệt là lương thực, thực phẩm; năng lực quản lý, điều hành của một số cán bộ còn hạn chế do thiếu kinh nghiệm, trình độ văn hóa thấp, chưa qua đào tạo...

Tháng 9/1975, Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) họp và ra quyết định về nhiệm vụ của cách mạng “Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa

cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Theo Nghị quyết ngày 27/12/1975 của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa “về việc hợp nhất một số tỉnh”, tỉnh Cao Bằng và tỉnh Lạng Sơn hợp nhất thành tỉnh Cao Lạng, Tân Yên là một trong 23 đơn vị xã, thị trấn của huyện Trùng Định, tỉnh Cao Lạng¹.

Trong giai đoạn 1975 - 1980, Chi bộ xã Tân Yên tổ chức thành công 3 kỳ đại hội:

Năm 1975, Chi bộ xã Tân Yên tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1975 - 1977. Đại hội đã tổng kết lại những hoạt động trong nhiệm kỳ trước, kiểm điểm những ưu, nhược điểm trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể. Từ đó, đề ra phương hướng thực hiện trong nhiệm kỳ mới là tăng cường củng cố phong trào hợp tác hóa, đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật, từng bước tổ chức lại sản xuất, tăng cường củng cố xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể vững mạnh. Đại hội đã bầu Ban Chi ủy khóa mới, đồng chí Lộc Văn Thỏ giữ chức Bí thư Chi bộ.

Năm 1977, Chi bộ xã Tân Yên tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1977 - 1979. Đại hội đã đánh giá kết quả đạt được sau 2

1. Từ ngày 29/12/1978 tái lập tỉnh Lạng Sơn

năm thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 1975 - 1977, cũng là 2 năm sau ngày đất nước thống nhất và coi đó là động lực để Chi bộ và nhân dân xã tiếp tục thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới. Đồng chí Lộc Văn Thỏ được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Năm 1979, Chi bộ xã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1979 - 1981. Đại hội tiến hành kiểm điểm những thành tích đạt được cùng những hạn chế trong nhiệm kỳ vừa qua. Đồng thời, Đại hội đề ra mục tiêu nhằm duy trì phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững tình hình quốc phòng, an ninh, tận dụng thời cơ và nguồn lực để nâng cao dân trí, giảm nghèo bền vững, từng bước đưa nhân dân bước vào giai đoạn phát triển mới, khắc phục hậu quả của chiến tranh. Đại hội tiến hành bầu Ban Chi ủy khóa mới. Đồng chí Lộc Văn Thỏ được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ xã.

Năm 1976, trên phạm vi cả nước đã diễn ra nhiều sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị, tinh thần của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta. Ngày 25/4/1976, cùng với hàng triệu cử tri của cả nước, 99% cử tri xã Tân Yên nô nức tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội khóa VI (nhiệm kỳ 1976 - 1980). Quốc hội khóa VI quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Với thành công của cuộc Tổng tuyển cử, nhân dân ta đã hoàn thành nhiệm

vụ thống nhất đất nước, tạo điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Tháng 12/1976, Đại hội toàn quốc lần thứ IV của Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức tại Hà Nội nhằm tổng kết những thành tựu và kinh nghiệm của cách mạng Việt Nam, từ đó đề ra đường lối chung xây dựng chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn mới cần nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ của tập thể, của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng: cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học kỹ thuật, cách mạng về tư tưởng văn hóa, trong đó cách mạng về khoa học kỹ thuật là then chốt, đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Phấn khởi trước thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, cùng với những nội dung của đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Tân Yên đã tiến hành đợt học tập, sinh hoạt chính trị rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV gắn với việc lãnh đạo nhân dân thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của tỉnh Lạng Sơn, huyện Trùng Khánh về nhiệm vụ phát triển kinh tế, trước hết là phát triển lương thực.

Bám sát những chủ trương lớn của các cấp ủy Đảng về phát triển kinh tế, trong giai đoạn 1976 - 1980, công tác

khuyến nông trên địa bàn được đẩy mạnh. Những kỹ thuật làm bèo, ủ phân, chọn giống cây trồng, cấy đúng quy cách được đội ngũ cán bộ xã triển khai, truyền đạt tới nhân dân hiệu quả. Phát huy sức mạnh tập thể, thực hiện chỉ đạo của Chi bộ, chính quyền cùng nhân dân xã phát động nhiều phong trào quần chúng tu sửa, nâng cấp các công trình thủy lợi bị hư hỏng, xây dựng nhiều công trình mới. Đến năm 1980, nhân dân dần chủ động được nguồn nước tưới tiêu cho ruộng đồng. Qua đó, chất lượng đất ruộng được cải thiện, sản lượng lương thực bình quân của nhân dân hàng năm tăng lên rõ rệt. Riêng năm 1979, tổng sản lượng lương thực toàn xã đạt 2 tấn¹.

Trên lĩnh vực chăn nuôi, nhờ sự quan tâm của cấp trên trong chủ trương hỗ trợ nhân dân phát triển các đàn gia súc, gia cầm, các hộ gia đình được hỗ trợ tối đa trong công tác chăn nuôi. Công tác kiểm soát dịch bệnh trong đàn được xã triển khai tương đối hiệu quả. Nhờ đó, tình hình dịch bệnh không ảnh hưởng tới việc chăn nuôi của nhân dân. Kết quả, hàng năm, số lượng đàn vật nuôi của nhân dân duy trì ổn định.

Bám sát chủ trương của Đảng trong việc cần thiết phải phủ xanh đồi núi trọc; cần có quy hoạch dài hạn trong việc trồng rừng và bảo vệ rừng gắn với việc phát triển lâm nghiệp, thực hiện chỉ đạo của Chi bộ, chính quyền cùng đoàn thể quần

1. Báo cáo số 22, ngày 21/01/1980 của Chi bộ xã Tân Yên về tổng kết qua một năm công tác lãnh đạo xây dựng địa phương.

chúng xã đẩy mạnh công tác, tuyên truyền cho nhân dân những biện pháp cấp bách trong việc bảo vệ rừng, pháp luật của Nhà nước; vận động nhân dân không đốt rừng làm rẫy, đồng thời, hỗ trợ nhân dân nhiều giống lâm sản đem lại giá trị kinh tế để trồng mới. Kết quả, tình trạng chặt phá rừng đến năm 1980 tại xã giảm hẳn, diện tích đất rừng tăng rõ rệt. Những cây lâm sản như trầu, thông, mỡ... dần đem lại lợi ích kinh tế cho bà con.

Thông qua việc tiếp thu những nội dung chính Nghị quyết Đại hội IV của Đảng năm 1976, trong đó, việc thực hiện cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa đóng vai trò quan trọng, thực hiện chỉ đạo của Chi bộ, công tác tuyên truyền, bám sát cơ sở, các phong trào xây dựng nếp sống mới được chính quyền, đoàn thể đẩy mạnh. Nhân dân có những chuyển biến rõ rệt về nhận thức, biến nhận thức thành hành động. Những hủ tục lạc hậu dần được đẩy lùi, đồng thời gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc. Các hoạt động văn nghệ, thể thao dần trở thành phong trào quần chúng, nhất là đối với thanh niên.

Được sự quan tâm, hỗ trợ của Đảng, Nhà nước, Chi bộ xã luôn dành sự ưu tiên cho công tác giáo dục, nhờ vậy, 9 thôn của xã đều có các phân trường, tạo điều kiện cho học sinh trên địa bàn xã có cơ hội học tập. Tại một số thôn, các mô hình lớp học vỡ lòng, lớp mẫu giáo được mở, giúp nhân dân có cơ hội gửi con em tới lớp để tập trung lao động, sản xuất. Tuy nhiên, năm 1979, tình trạng thiếu giáo viên tại một số điểm trường gây ảnh hưởng không nhỏ tới công tác giáo dục.

Trước tình hình trên, Chi bộ Đảng đã báo cáo và đề xuất với cấp trên nhằm khắc phục tình trạng khó khăn trong công tác giáo dục của xã. Đến năm 1980, xã Tân Yên được bổ sung thêm 3 giáo viên mới, tình trạng thiếu giáo viên giảng dạy dần được khắc phục. Các lớp học đi vào ổn định, tình hình học tập của học sinh liên tục được cải thiện¹.

Được sự quan tâm của Chi bộ, công tác y tế, thăm khám sức khỏe ban đầu cho nhân dân tại xã có nhiều tiến bộ. Các loại thuốc cấp phát miễn phí theo tiêu chuẩn Nhà nước được cấp phát đủ, đúng tới nhân dân. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện nếp sống vệ sinh, phòng tránh dịch bệnh được đẩy mạnh. Các đoàn thể hỗ trợ tối đa cho công tác vận động, hỗ trợ nhân dân thực hiện các chủ trương, chương trình y tế lớn của Nhà nước. Năm 1977 và 1978, khi dịch bệnh đậu mùa lây lan mạnh trong cộng đồng, thực hiện chỉ đạo của Chi bộ Đảng, chính quyền cùng đoàn thể vận động nhân dân thực hiện công tác vệ sinh môi trường nơi sinh sống, đồng thời, với những trường hợp bị nhiễm bệnh cần cách ly an toàn, hạn chế tối đa việc lây lan. Kết quả, đến năm 1980, tình hình dịch bệnh trong cộng đồng được kiểm soát.

Từ năm 1978, Trung Quốc có những hành động nhằm gây hấn, kích động tinh thần, tư tưởng của nhân dân để xâm chiếm nước ta. Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện

1. Báo cáo số 22 ngày 20/01/1980 của Chi bộ Đảng xã Tân Yên về tổng kết qua một năm công tác lãnh đạo xây dựng hậu phương.

ủy, Chi bộ xã tiến hành công tác vận động, tuyên truyền cho đồng bào hiểu về âm mưu của bè lũ phản động, qua đó, thuyết phục nhân dân an tâm bám đất, bám ruộng sản xuất. Đồng thời, công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh nhanh chóng được triển khai trên địa bàn xã. Đội dân quân xã luôn trong tình trạng sẵn sàng chiến đấu, không bị động trước kẻ thù. Chi bộ xã chỉ đạo thành lập các chốt chiến đấu, liên tục cập nhật thông tin từ cấp trên nhằm phản ứng kịp thời; đồng thời, Chi bộ đẩy mạnh việc vận động nhân dân tham gia đội dân quân; hướng dẫn việc xây dựng hầm trú ẩn, chuẩn bị và tổ chức sơ tán cho nhân dân vào khe núi, đào hào chiến đấu. Kết quả, đội chiến đấu của xã Tân Yên được kiện toàn gồm 26 người; đội hậu cần gồm 12 người, đội liên lạc gồm 4 người; đội trinh sát gồm 6 người.

Ngày 17/02/1979, phía Trung Quốc huy động 60 vạn quân tấn công 6 tỉnh biên giới phía Bắc nước ta, trong đó có hướng tấn công vào huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Nhiều làng xã, đồng ruộng, nhà cửa, vật nuôi của nhân dân bị chúng giết và phá hủy, gây thiệt hại nặng nề cho nhân dân. Song, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự đoàn kết của toàn quân và dân ta, kẻ thù đã nhanh chóng nhận thất bại, sau hơn một tháng cuộc chiến tranh biên giới kết thúc. Thắng lợi trên một lần nữa khẳng định sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng. Trong đó, có một phần công sức của nhân dân xã Tân Yên. Ngay từ khi Trung Quốc xâm chiếm biên giới nước ta, thực hiện chỉ đạo của cấp trên, hưởng ứng

cuộc vận động của Chi bộ xã, nhân dân xã Tân Yên đã đóng góp được 400kg thực phẩm cùng nhiều trâu, bò cho kháng chiến¹.

Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ Đảng xã Tân Yên chú trọng giáo dục chính trị tư tưởng cho toàn thể cán bộ, đảng viên; tổ chức học tập và quán triệt nghiêm túc Chỉ thị số 72-CT/TW, ngày 05/8/1979 của Ban Bí thư về xây dựng Đảng, tổ chức vững mạnh, nâng cao tính kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong toàn Chi bộ; Chỉ thị số 82-CT/TW về chống hữu khuynh tiêu cực trong Đảng; quán triệt phương châm “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”. Đồng thời, nhằm nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Chi bộ, đội ngũ cán bộ, đảng viên xã thường xuyên được tham gia các lớp nâng cao bồi dưỡng chính trị, quản lý Nhà nước do huyện và tỉnh tổ chức. Qua đó, Chi bộ Đảng xã ngày càng được củng cố vững mạnh, nhận được sự tin yêu của nhân dân.

Trong giai đoạn này, Chi bộ xã Tân Yên lãnh đạo tổ chức thành công hai cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Trong nhiệm kỳ 1977 - 1979, đồng chí Bàn Hữu Quý được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí Bé Văn Bào được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Nhiệm kỳ 1979 - 1981, đồng chí Bàn Quốc Trung được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Triệu

1. Báo cáo số 22 ngày 21/01/1980 của Chi bộ Đảng xã Tân Yên về tổng kết của Chi bộ xã qua một năm công tác lãnh đạo, xây dựng địa phương.

Hùng Sơn được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hoạt động điều hành của Ủy ban nhân dân tinh gọn, đạt hiệu quả; bám sát chỉ đạo của cấp trên trong việc thực hiện những nhiệm vụ được giao, làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, khắc phục dần tình trạng thiếu sót trong quá trình hoạt động của bộ máy. Việc phát huy vai trò làm chủ tập thể của nhân dân được chính quyền xã sát sao, thực hiện nghiêm túc, qua đó, khơi dậy tinh thần trách nhiệm của nhân dân trong các hoạt động, các phong trào thi đua ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc xã phát huy tốt tinh thần làm chủ của nhân dân, đoàn kết xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch. Mặt trận hỗ trợ tổ chức thành công các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp; các cuộc tiếp thu ý kiến đóng góp của cử tri gửi tới cơ quan chức năng; công tác giám sát, phản biện xã hội theo quy chế của Mặt trận góp phần nâng cao ý thức làm chủ của nhân dân, hạn chế tiêu cực. Các tổ chức thành viên của Mặt trận như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động, nâng cao số lượng hội viên, đoàn viên. Nhờ bám sát chủ trương của Chi bộ, trong các hoạt động sinh hoạt của các đoàn, hội luôn chú trọng tới công tác củng cố tư tưởng chính trị cho đoàn viên, hội viên. Công tác sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm qua các phong trào diễn ra thực chất, hoạt động của các tổ chức tại xã luôn có sự đổi mới, cải tiến, góp phần xây dựng quê hương ngày càng thay đổi.

II. Chi bộ lãnh đạo nhân dân tiếp tục xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội (1981 - 1986)

Năm 1980, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tràng Định lần thứ XI được tổ chức. Đại hội đề ra nhiệm vụ cấp bách trong 2 năm (1980 - 1981) là: Tăng cường xây dựng lực lượng vũ trang, bảo vệ vững chắc biên giới, tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, đấu tranh chống lại những mặt tiêu cực trong hoạt động kinh tế, huy động hoàn thành nghĩa vụ lương thực đối với Nhà nước.

Năm 1981, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ IX xác định nhiệm vụ chủ yếu trong giai đoạn mới (1981 - 1985) là: Khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững đường biên giới, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

Bằng sự quyết tâm cao, phấn đấu thực hiện các mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI đề ra, Chi bộ xã Tân Yên quyết tâm khắc phục khó khăn, tích cực lao động sản xuất, ổn định xã hội, phát triển nông thôn.

Năm 1981, Chi bộ Đảng xã Tân Yên tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 1981 - 1984. Đại hội tiến hành kiểm điểm những thành tích đạt được cùng những hạn chế trong nhiệm kỳ vừa qua. Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng ta trong giai đoạn mới, Đại hội đề ra mục tiêu cụ thể trong phát triển kinh tế - xã hội, chương trình hành động thiết

thực nhằm giữ vững tình hình quốc phòng, an ninh, tận dụng thời cơ và nguồn lực để nâng cao dân trí, giảm nghèo bền vững, từng bước đưa nhân dân bước vào giai đoạn phát triển mới. Đại hội tiến hành bầu Ban Chi ủy khóa mới. Đồng chí Lộc Văn Thỏ được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Bàn Quốc Trung được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ. Năm 1982, đồng chí Bàn Quốc Bảo giữ chức Bí thư thay đồng chí Lộc Văn Thỏ.

Chi bộ xã tổ chức nhiều đợt học tập, quán triệt về Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp cho đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân toàn xã; tiến hành thảo luận, giải quyết thắc mắc trong nhân dân.

Trong nông nghiệp, từ giữa năm 1981, Chi bộ xã xây dựng kế hoạch hành động, cùng chính quyền lãnh đạo nhân dân bố trí lại cơ cấu cây trồng, vật nuôi, sản xuất theo mùa vụ, nâng cao năng suất cây trồng. Kết quả, năng suất các loại cây trồng năm sau cao hơn năm trước, giúp nhân dân trong xã dần tự túc được lương thực. Năng suất cây lúa và nhiều loại cây ăn quả tăng lên. Lĩnh vực chăn nuôi có bước chuyển mới, tăng số lượng đàn gia súc, gia cầm.

Lâm nghiệp giai đoạn này cũng đạt được những kết quả nhất định. Nhân dân được hỗ trợ giống cây trồng như: trầu, thông, mỡ... Công tác tuyên truyền biện pháp bảo vệ rừng, vận động nhân dân không đốt, chặt phá rừng được đẩy mạnh, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức của nhân dân. Hằng năm, chính quyền cùng đoàn thể thường xuyên tổ chức các phong trào “Trồng cây, gây rừng”, “Phủ

xanh đồi núi trọc”, thu hút sự hưởng ứng của đông đảo quần chúng. Qua thực hiện các phong trào, bước đầu tạo khí thế cho nhân dân trong việc phát huy tiềm năng đất đai, phát huy thế mạnh của một xã miền núi.

Trên lĩnh vực phát triển văn hóa, thực hiện chỉ đạo của Chi bộ Đảng, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao không ngừng được đẩy mạnh, đời sống tinh thần của nhân dân từng bước nâng cao. Nhiều phong trào xây dựng nếp sống mới tại khu dân cư được các đoàn thể triển khai đạt hiệu quả, tiến bộ rõ rệt. Những hủ tục như mê tín dị đoan, trừ tà, trừ ma trong chữa trị bệnh của nhân dân bị đẩy lùi, nhân dân hồ hởi hơn trong việc áp dụng nếp sống văn hóa. Các phong trào luyện tập và tổ chức giao lưu văn nghệ quần chúng được tổ chức, tiến hành thường xuyên, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của người dân, đồng thời gia tăng sự hiểu biết, đoàn kết giữa các dân tộc.

Được sự hỗ trợ của Đảng, Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng Tân Yên, điều kiện học tập của học sinh được cải thiện. Hằng năm, đội ngũ giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức do huyện và tỉnh tổ chức. Chất lượng giảng dạy không ngừng được nâng cao qua từng năm. Thực hiện chủ trương của cấp trên, các lớp học bổ túc văn hóa, xóa mù chữ cho bà con vẫn được duy trì tại các thôn.

Nhờ sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền, công tác nâng cao chất lượng khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Đội ngũ cán bộ y tế thường xuyên bám sát tình hình tại các thôn nhằm kịp thời khám

và cấp phát thuốc cho nhân dân. Nhiều chương trình vận động nhân dân áp dụng nếp sống mới, vệ sinh môi trường được lồng ghép, triển khai hiệu quả.

Thực hiện chỉ đạo của cấp trên, công tác đảm bảo tình hình quốc phòng, an ninh luôn được xã chú trọng. Qua đó, việc củng cố lực lượng dân quân đảm bảo về số lượng và chất lượng, công tác huấn luyện dân quân diễn ra định kỳ, thường xuyên.

Công tác xây dựng thế trận an ninh nhân dân có những bước phát triển đáng chú ý. Trong đó, việc tăng cường sự gắn kết, đoàn kết giữa nhân dân và chính quyền được củng cố, tác động tốt tới tư tưởng của nhân dân trong việc an tâm sản xuất, không bị dao động trước những thông tin từ những phần tử chống phá cách mạng. Tại các thôn, xóm đã hình thành và đi vào hoạt động nhiều tổ an ninh. Nhờ bám sát cơ sở nên những thông tin, tình hình mất an ninh trật tự trên địa bàn xã được cập nhật kịp thời. Nhiều vụ việc gây rối đều được Ban Công an xã ngăn chặn, báo cáo cấp trên và xử lý kịp thời. Với những thành tích đạt được hàng năm trong việc giữ gìn tình hình an ninh trật tự, cán bộ và nhân dân xã Tân Yên được Ty Công an huyện tặng bằng khen¹.

Năm 1984, Đại hội Chi bộ xã Tân Yên nhiệm kỳ 1984 - 1986 được tổ chức. Đại hội đã căn cứ vào tình hình thực tế của

1. Biên bản số 188 BB/TĐ, ngày 10/7/1981 của Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định về việc xét duyệt thành tích đơn vị và cá nhân đề nghị khen thưởng trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc trong hai năm 1979 - 1980.

địa phương để đánh giá sát đúng tình hình và đề ra phương hướng phấn đấu cho các năm tiếp theo, nhấn mạnh nhiệm vụ trọng tâm cần thúc đẩy sản xuất nông nghiệp đi lên, phát triển các hoạt động văn hóa - xã hội, cải thiện đời sống ổn định cho người dân. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới, đồng chí Bàn Quốc Bảo được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Xuân Vượng được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Công tác chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được Chi bộ Đảng xã Tân Yên chú trọng. Việc phổ biến, học tập chủ trương, đường lối của Đảng, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, bồi dưỡng lập trường, quan điểm giai cấp công nhân, làm cho cán bộ, đảng viên hiểu rõ hơn về đường lối xây dựng đất nước trong giai đoạn cách mạng mới luôn được Chi bộ Đảng xã tổ chức thường xuyên; đồng thời tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức cách mạng, chống mọi biểu hiện suy thoái trong hàng ngũ cán bộ. Chi bộ xã Tân Yên thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, đường lối, chỉ đạo của cấp trên nghiêm túc. Tư tưởng chính trị của đảng viên có chuyển biến tích cực. Đồng thời, Chi bộ thường xuyên tổ chức các đợt sinh hoạt phê bình và tự phê bình trong tổ chức. Việc nâng cao chất lượng đảng viên được đẩy mạnh; phong trào giúp đỡ đảng viên trung bình qua từng năm được tiến hành nghiêm túc, qua đó, chỉ ra những thiếu sót, tồn tại của tổ chức và đảng viên; đề nghị tổ chức, đảng viên phải có phương hướng khắc phục. Năm 1986, qua đánh giá, phân loại, trong tổng số 21 đảng viên của xã có

16 đảng viên được đánh giá đảng viên tiên phong, gương mẫu loại 1, 2 đảng viên có phẩm chất tốt nhưng còn hạn chế loại 2 và 3 đảng viên xếp loại 3¹.

Từ năm 1985, tình hình các xã vùng cao phía Tây của huyện gặp nhiều khó khăn, tại Tân Yên, một số hộ di cư vào Nam sinh sống; ở các xã khác, các hợp tác xã nguy cơ tan rã, nông dân manh nha đòi lại ruộng đất, một số di cư vào Nam. Trước tình hình đó, Huyện ủy Trảng Định đã ban hành nghị quyết về phân công công tác đối với cán bộ xã đi củng cố phong trào cơ sở ở 5 xã vùng cao. Tổ công tác gồm các đồng chí cán bộ các xã Đoàn Kết, Tân Yên, Vĩnh Tiến, Khánh Long, Bắc Ái, Cao Minh, do đồng chí Lộc Văn Mạc (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Long) là Tổ trưởng, đồng chí Bàn Biên Cường (Bí thư Đoàn Thanh niên xã Tân Yên) tham gia tổ công tác. Tổ công tác cùng Ban định canh định cư huyện có trách nhiệm củng cố phong trào tại các xã vùng cao của huyện. Nhiệm vụ kéo dài cho đến năm 1989 - 1990 mới chấm dứt².

Trong giai đoạn này, Chi bộ Đảng xã Tân Yên chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa VII (1981), hai cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp (nhiệm kỳ 1981 - 1984 và nhiệm kỳ 1984 - 1987). Cử tri toàn xã tham gia bầu cử

1. Báo cáo số 12-BC/HU, ngày 30/4/1987 của Huyện ủy Trảng Định về tình hình thực hiện Chỉ thị 01, 02.

2. Nghị quyết số 26-NQ/HU, ngày 06/7/1985 của Huyện ủy Trảng Định về việc phân công công tác đối với cán bộ được trưng tập đi xây dựng phong trào cơ sở.

chiếm tỷ lệ cao. Sau bầu cử Hội đồng nhân dân, bộ máy chính quyền xã được kiện toàn một bước. Nhiệm kỳ 1981 - 1984, đồng chí Triệu Xuân Vượng được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Bàn Quốc Trung được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Nhiệm kỳ 1984 - 1987, đồng chí Triệu Xuân Vượng tiếp tục được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Bàn Kim Phượng được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Nhờ bám sát chỉ đạo, chủ trương của cấp ủy, trong công tác điều hành, quản lý của Ủy ban nhân dân xã có nhiều tiến bộ. Trong đó, việc tập trung thực hiện những mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, phát triển văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe nhân dân đã giúp chính quyền xã tìm ra những giải pháp, đề ra những kế hoạch, chương trình hành động cụ thể. Với quyết tâm, sự nỗ lực của tập thể, Ủy ban nhân dân xã đã gặt hái được những kết quả khả quan. Trong đó có việc giúp nhân dân làm quen và mạnh dạn ứng dụng kỹ thuật mới trong nuôi trồng, sản xuất; nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển tốt mối quan hệ mật thiết giữa chính quyền, các đoàn thể và nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc xã phát huy tốt vai trò tập hợp, đoàn kết toàn dân. Trước, trong và sau các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc xã làm tốt vai trò cầu nối giúp đưa những nguyện vọng chính đáng của nhân dân tới đại biểu và cơ quan chức năng; thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy trong việc định hướng đề ra những

mục tiêu phát triển tổng quát. Qua thực hiện công tác giám sát nhân dân, phản biện xã hội đã góp phần nâng cao vai trò ý thức làm chủ của nhân dân, hạn chế những tiêu cực, góp phần hiện thực hóa những mục tiêu phát triển của xã đề ra.

Đoàn Thanh niên xã triển khai hiệu quả nhiều hoạt động, phong trào thi đua yêu nước, thi đua sản xuất được đẩy mạnh. Điển hình như phong trào “Tuổi trẻ xung kích, sáng tạo xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” thu hút sự tham gia, hưởng ứng của đông đảo đoàn viên và nhân dân. Công tác kiện toàn, nâng cao bản lĩnh chính trị được Đoàn Thanh niên thực hiện nghiêm túc. Các đợt sinh hoạt phổ biến, quán triệt nghị quyết, đường lối, chủ trương của Đảng luôn được duy trì.

Hội Phụ nữ sôi nổi với phong trào “Phụ nữ thi đua giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, vận động chị em khắc phục khó khăn, hăng hái tham gia lao động sản xuất, gieo cấy đúng mật độ, kỹ thuật làm cỏ bón phân, chăn nuôi, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, nuôi con khỏe... Hội cũng thường xuyên tổ chức cho hội viên nâng cao kiến thức làm mẹ, kiến thức nuôi dạy con cái, xây dựng nhà mẫu giáo, nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã, dù gặp nhiều khó khăn như: Tiềm lực cơ sở còn yếu, cơ sở vật chất của xã còn thiếu, tổ chức cán bộ nhiều nơi chưa được kiện toàn, củng cố, số hộ nghèo trên địa bàn vẫn còn nhiều, song, dưới

ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, V, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, được sự hỗ trợ, quan tâm của cấp trên, trực tiếp là Huyện ủy và Tỉnh ủy, Chi bộ xã Tân Yên đã tập trung lãnh đạo, phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Công tác củng cố tổ chức Đảng, chính quyền cùng các đoàn thể tại xã được tăng cường. Đây là động lực và là tiền đề để Chi bộ Đảng cùng nhân dân toàn xã bước vào thực hiện đường lối đổi mới của Đảng.

Chương V

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 2005)

I. Lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội (1986 - 1990)

Sau 10 năm thực hiện các kế hoạch Nhà nước, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh toàn xã có những kết quả khả quan. Tháng 12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đánh giá những thành tựu đạt được về kinh tế - xã hội của đất nước với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật. Đại hội đề ra phương hướng cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội và khẳng định phải đổi mới tư duy, nhất là đổi mới tư duy về kinh tế. Đại hội xác định phải tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu; tập trung ba chương trình kinh tế lớn: Lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI là tiền đề để Chi bộ, chính quyền, nhân dân xã Tân Yên đón nhận và áp dụng vào điều kiện thực tế tại địa phương. Tuy nhiên, những hạn chế trong sản xuất và đời sống ngày càng bộc lộ, đời sống nhân dân xã gặp nhiều khó khăn.

Tháng 10/1986, Chi bộ xã Tân Yên tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 1986 - 1989. Chi bộ đặt quyết tâm thực

hiện tốt 5 mục tiêu, nhiệm vụ của giai đoạn 1986 - 1989: Ổn định sản xuất, phấn đấu đảm bảo an toàn về lương thực, đáp ứng nhu cầu của người dân; khắc phục cơ bản các tập tục lạc hậu, tình trạng chênh lệch về kinh tế trên địa bàn, tình trạng du canh, du cư, xóa bỏ tệ nạn xã hội; xây dựng và phổ biến rộng rãi quy ước, nếp sống văn minh; giảm những vi phạm trong đội ngũ cán bộ; nâng cao đời sống văn hóa; hoàn thành việc khôi phục và tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội dựa vào khả năng nguồn vốn tự có, phù hợp với định hướng phát triển; củng cố quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế.

Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Bàn Quốc Bảo được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Xuân Vượng được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Sau Đại hội, Chi bộ Đảng đặt mục tiêu phát triển sản xuất lương thực - thực phẩm làm ưu tiên hàng đầu. Qua đó, nhân dân toàn xã được phổ biến các mô hình sản xuất nông - lâm kết hợp chăn nuôi theo mô hình vườn - ao - chuồng (VAC), vườn - ao - chuồng - rừng (VACR). Các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong trồng trọt được Chi bộ Đảng sát sao chỉ đạo các đơn vị liên quan phổ biến rộng rãi tới nhân dân.

Cơ cấu nông nghiệp tại xã chuyển dịch tích cực, nhân dân đồng tình ủng hộ với chủ trương mới của Đảng, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch theo hướng nâng cao về chất lượng. Kết quả, đến năm 1990, sản lượng lương thực quy thóc bình quân của xã tăng 7%/năm, bình quân lương

thực đầu người tăng 20 kg/người/năm. Tỷ lệ tăng đàn gia súc, gia cầm của nhân dân xã tăng so với năm trước. Nhờ sự chuyển biến trong sản xuất giúp tình trạng khan hiếm lương thực cơ bản được kiểm soát. Tỷ lệ hộ nghèo tại xã giảm đáng kể so với giai đoạn trước. Thu nhập bình quân đầu người của xã năm 1990 là 818 nghìn đồng/năm.

Cùng với nông nghiệp, ngành lâm nghiệp cũng được Chi bộ quan tâm chỉ đạo. Công tác phủ xanh đất trống đồi trọc kết hợp với chỉ đạo khai thác lâm sản hợp lý. Tuy nhiên, do hạn chế trong nhận thức của người dân nên tình trạng đốt phá và khai thác rừng còn xảy ra, phong trào trồng cây trong nhân dân chưa được triển khai thường xuyên. Trước tình hình đó, Chi bộ và chính quyền Tân Yên chỉ đạo tuyên truyền, nâng cao ý thức bảo vệ rừng, vận động nhân dân không chặt phá rừng bừa bãi, không đốt rừng làm nương rẫy.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo ở xã trong những năm 1986 - 1990 vẫn còn nhiều khó khăn, như tình trạng học sinh bỏ học, tỷ lệ người mù chữ cao, chất lượng giáo dục chưa toàn diện, nhiều cơ sở vật chất tại trường học bị xuống cấp, Chi bộ Đảng xã Tân Yên luôn nỗ lực trong việc tìm ra những giải pháp cụ thể nhằm đưa công tác giáo dục tại xã tiến xa hơn. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, thực hiện chỉ đạo của Chi bộ, chính quyền cùng các đoàn thể quần chúng trên địa bàn xã thường xuyên tới từng hộ gia đình để vận động, động viên nhân dân đưa con em trong độ tuổi tới trường. Nhân dân tích cực đóng góp công sức, của cải nhằm cải

thiện điều kiện dạy và học của thầy và trò trên địa bàn. Từng thôn, xóm duy trì các lớp phổ cập giáo dục thu hút sự tham gia của đông đảo nhân dân. Đội ngũ giáo viên được tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn do Phòng Giáo dục của huyện tổ chức. Đến năm 1990, chất lượng giáo dục được cải thiện, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học.

Thực hiện chủ trương, chỉ đạo của cấp ủy, sự hỗ trợ chung tay của các ban, ngành, đoàn thể, đội ngũ cán bộ y tế xã luôn chú trọng đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền nhân dân chấp hành ý thức giữ gìn vệ sinh nơi ở và cộng đồng, cũng như thay đổi nhận thức trong việc chữa trị bệnh tật. Nhiều hướng giải pháp được phổ biến tới nhân dân trong việc thực hiện nếp sống lành mạnh như: rèn luyện thể thao, ăn chín uống sôi, từ bỏ hủ tục như trừ tà, trừ ma trong chữa bệnh.

Nhờ bám sát chủ trương, chỉ đạo của cấp trên trong việc xây dựng nếp sống mới, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ, chính quyền cùng các đoàn thể tại xã thường xuyên bám sát cơ sở, vận động và định hướng cho nhân dân thay đổi nếp sống, nếp sinh hoạt trong mọi mặt của đời sống. Nhiều hủ tục trong đám cưới, đám tang dần được lược bỏ, thay đổi trong cách thức tổ chức. Hằng năm, nhờ công tác tuyên truyền, vận động tốt của cơ quan, đoàn thể, các phong trào văn nghệ quần chúng, giải thi đấu thể dục thể thao thu hút được đông đảo quần chúng tham gia, đời sống tinh thần của nhân dân dần được cải thiện, tạo động lực giúp nhân dân tăng gia sản xuất.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, gắn việc củng cố quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, trong giai đoạn 1986 - 1990, xã luôn phát huy tốt sức mạnh tổng hợp của toàn dân. Sự phối hợp chặt chẽ giữa Công an xã, lực lượng dân quân và quần chúng nhân dân trong việc giữ vững tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn mang lại kết quả khả quan.

Thực hiện Chỉ thị số 88-CT/TW, ngày 03/11/1986 của Ban Bí thư “Về việc ngăn chặn những tin đồn thất thiệt, chống chiến tranh tâm lý của địch”, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ xã, công tác tuyên truyền cho nhân dân, bám sát cơ sở, thực hiện công tác dân vận được các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh, qua đó, niềm tin trong quần chúng đối với Đảng, chính quyền ngày một tăng, tình đoàn kết giữa các dân tộc trên địa bàn ngày càng bền chặt. Từ thông tin của quần chúng, Công an xã ngăn chặn, đấu tranh và xử lý kịp thời nhiều hiện tượng gây mất an toàn trị an trên địa bàn, các hiện tượng tiêu cực xã hội tại xã từng bước được đẩy lùi.

Trong giai đoạn này, công tác lãnh đạo, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng Chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh được Chi bộ Đảng xã Tân Yên xác định là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa quan trọng trong việc phát huy tốt sức mạnh tập thể, nội lực của xã. Qua đó, Chi bộ xã thường xuyên tổ chức những đợt sinh hoạt giáo dục chính trị, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước sâu rộng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân xã. Số lượng đảng viên và nhân dân tham gia sinh hoạt học tập luôn đạt tỷ lệ cao, nhờ đó, mỗi đảng viên và quần

chúng nhân dân có sự thay đổi mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận, đoàn kết cao trong tổ chức. Song song với đó, việc quán triệt, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh được Chi bộ Đảng chú trọng. Năm 1989, số lượng đảng viên của Chi bộ là 26 đồng chí.

Công tác kiểm tra, thi hành kỷ luật Đảng được Chi bộ Đảng xã tiến hành định kỳ, thường xuyên và nghiêm túc; tập trung vào kiểm điểm các vấn đề liên quan tới Điều lệ Đảng, việc phổ biến và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng một cách công khai, minh bạch, xử lý kịp thời nhiều vấn đề nổi cộm phát sinh trong tổ chức, chấn chỉnh và đúc rút ra được những khiếm khuyết cần sửa chữa.

Năm 1989, Chi bộ Đảng xã Tân Yên tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 1989 - 1991. Đại hội đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua, đồng thời, thẳng thắn nhìn nhận những mặt tồn tại cần tháo gỡ. Đại hội xác định nhiệm vụ, phương hướng trong nhiệm kỳ tới: cần tập trung phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh việc vận động nhân dân áp dụng tiến bộ khoa học trong sản xuất, nuôi trồng, tạo bước đột phá trong phát triển văn hóa, quốc phòng, an ninh. Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới. Đồng chí Bàn Quốc Bảo được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Hùng Sơn được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ xã.

Thực hiện cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, Chi bộ xã chú trọng xây dựng hệ thống chính quyền. Công tác điều hành của chính quyền có nhiều cố gắng. Hội đồng nhân dân xã duy trì kỳ họp đúng định

kỳ, phát huy vai trò quyết định các vấn đề phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội ở địa phương. Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và cấp trên.

Giai đoạn này, Chi bộ xã lãnh đạo tổ chức thành công kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VIII (năm 1987), 2 kỳ bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1987 - 1989 và nhiệm kỳ 1989 - 1994. Trong 2 cuộc bầu cử, cử tri xã bầu đủ số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân xã. Cả 2 nhiệm kỳ 1987 - 1989, 1989 - 1994, đồng chí Triệu Hùng Sơn được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Nông Văn Dường được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc xã phát huy tốt vai trò cầu nối giữa cử tri và chính quyền, truyền đạt những nguyện vọng, đề đạt chính đáng của nhân dân tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết; thực hiện công tác dân vận, chính sách dân tộc đầy đủ. Tình đoàn kết của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã ngày càng được củng cố. Hoạt động của Mặt trận luôn bám sát các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nhất là trong công tác tuyên truyền, tập hợp nhân dân triển khai các nhiệm vụ chính trị tại xã. Các phong trào của các đoàn thể quần chúng luôn thu hút sự tham gia của đông đảo hội viên, tác động sâu rộng tới nhân dân.

Đoàn Thanh niên hăng hái thực hiện phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, “Tuổi trẻ giữ nước”, tích cực học tập và

áp dụng kỹ thuật vào sản xuất, đi đầu trong việc đóng góp sức người, sức của cho các phong trào do xã phát động. Ban Chi ủy thường xuyên quan tâm đến phong trào của Hội Phụ nữ xã, hướng dẫn chị em thực hiện phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới, nuôi dạy con tốt; tạo điều kiện cho chị em phát huy vai trò trong sản xuất và công tác xã hội.

Hội Phụ nữ sôi nổi với phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc”, vận động chị em giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan...

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ Đảng, Hội Nông dân đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, quán triệt các nghị quyết, chủ trương của Đảng, Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam tới hội viên nông dân hiệu quả. Bước vào thời kỳ đổi mới, Hội Nông dân xã vận động bà con chăm lo sản xuất, đổi mới, sáng tạo trong sản xuất.

Sau 5 năm lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới kinh tế - xã hội, Chi bộ Đảng xã đã có những kết quả khả quan nhất định, trong đó có việc nâng cao được đời sống của nhân dân, giảm đói nghèo, từng bước nâng cao đời sống nhân dân. Nhân dân phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền. Song, bên cạnh những thành tích còn có những tồn đọng nhất định như: Việc triển khai các nghị quyết của cấp trên vẫn chưa đồng đều; công tác phát triển đảng viên còn chậm, việc thực hiện những mục tiêu Đại hội Đảng bộ xã đề ra chưa đạt kết quả như mong muốn do những lý do khách quan như

thiếu về nguồn lực kinh tế, nguồn nhân lực, việc huy động sức mạnh tập thể trong quần chúng nhân dân cần cố gắng nhiều hơn nữa. Tuy nhiên, với sự thống nhất, đoàn kết cao trong toàn Chi bộ, bằng cách nhìn nhận thẳng thắn những tồn đọng cần giải quyết, Chi bộ xã đề ra quyết tâm giành được nhiều kết quả khả quan hơn trong giai đoạn mới.

II. Lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ cho sản xuất và đời sống (1991 - 1996)

Thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW, ngày 22/5/1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng”, đầu năm 1991, Chi bộ Đảng xã Tân Yên tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1991 - 1994 (vòng 1). Đại hội tiến hành đánh giá những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua, đồng thời thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế, đưa ra giải pháp nhằm hoàn thành mục tiêu trong giai đoạn kế tiếp. Được sự thống nhất cao trong Chi bộ Đảng, xã Tân Yên xác định tiếp tục kiên định thực hiện đường lối đổi mới của Đảng đề ra.

Tháng 11/1991, Đại hội Chi bộ xã Tân Yên nhiệm kỳ 1991 - 1994 (vòng 2) được tổ chức. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Bàn Quốc Bảo được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Hùng Sơn được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ xã.

Được sự quan tâm của cấp trên, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng, ngay từ năm đầu thực hiện mục tiêu

của Đại hội đề ra, nhằm hỗ trợ nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mở rộng diện tích đất canh tác, thực hiện chỉ đạo của Chi bộ, chính quyền cùng ban, ngành, đoàn thể quần chúng đẩy mạnh công tác khuyến nông, vận động nhân dân mạnh dạn ứng dụng những tiến bộ trong khoa học kỹ thuật vào sản xuất... Cuộc vận động cải tạo thủy lợi, cải tạo đất canh tác được nhân dân hưởng ứng, nhờ đó, nhiều tuyến mương phai dẫn nước vào đồng ruộng cho nhân dân xã được hình thành, cung cấp nước cho nhân dân sản xuất. Năm 1995, nhân dân xã mở rộng diện tích đất canh tác lên thành 32ha. Bình quân lương thực đầu người đạt 272 kg/người/năm.

Hàng năm, nhờ thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trong đàn gia súc, gia cầm tại địa bàn, tình hình chăn nuôi của nhân dân duy trì ổn định. Bình quân mỗi hộ gia đình chăn nuôi được 1 - 2 con trâu, bò (nhiều hộ nuôi được 10 - 20 con), lợn từ 2 - 5 con, đàn gia cầm toàn xã đạt trên 1.500 con.

Được sự động viên của Chi bộ, chính quyền, nhiều hộ gia đình có cơ hội được tiếp cận với những chính sách ưu đãi của Nhà nước, Chính phủ trong việc vay vốn tín chấp để phát triển sản xuất. Qua đó, nhân dân duy trì được nghề truyền thống đan lát.

Nắm bắt được những khó khăn về cơ sở vật chất dạy và học tại các lớp học trên địa bàn còn thiếu thốn, nhà ở dành cho đội ngũ giáo viên chưa ổn định, điều kiện đi lại của học sinh tại các thôn vùng xa gặp nhiều hạn chế, dẫn tới tình

trạng học sinh bỏ học xảy ra, Chi bộ xã chỉ đạo sát sao chính quyền, các đoàn thể quần chúng cùng nhân dân toàn xã triển khai những hành động cụ thể nhằm đưa công tác giáo dục tại xã đi lên. Cụ thể là vận động nhân dân tham gia vào việc cải tạo, nâng cấp hệ thống trường lớp; động viên, tạo điều kiện cho con em đi học đúng độ tuổi... Qua đó, động viên thầy cô giáo duy trì chất lượng giảng dạy, vận động phụ huynh cho con em trong độ tuổi tới trường. Tình hình hoạt động của lớp học dần đi vào nề nếp, chất lượng giáo dục ngày một nâng cao.

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chi bộ, khắc phục khó khăn trong việc xã chưa xây dựng được Trạm y tế, công tác khám chữa bệnh, cấp phát thuốc cho nhân dân vẫn được đội ngũ cán bộ y tế nỗ lực tiến hành ngay tại nhà dân, thực hiện đúng theo lời dạy của Bác “Lương y như từ mẫu”. Công tác xây dựng mạng lưới y tế cộng đồng tại xã có nhiều kết quả tốt. Được sự quan tâm, sát sao của cấp ủy, năm 1995, Trạm y tế xã được xây dựng tại thôn Pác Mười, do y sĩ Nông Văn Hùng làm Trạm trưởng. Các thôn đều hình thành đội ngũ cộng tác viên y tế, việc triển khai các chương trình quốc gia về y tế tại xã có nhiều kết quả khả quan. Việc vận động, tuyên truyền cho nhân dân về dân số - kế hoạch hóa gia đình diễn ra thực chất. Nhân dân dần có sự thay đổi trong nhận thức, tình trạng sinh con thứ 3 tại xã giảm. Hằng năm, trẻ em đều được tiêm phòng vắc xin đầy đủ.

Thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư” ngày 03/5/1995 của Ủy ban

Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ, chính quyền cùng các đoàn thể tiến hành đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến tới nhân dân. Qua sâu sát chỉ đạo, triển khai thực hiện cuộc vận động đã mang lại diện mạo mới trong đời sống văn hóa của nhân dân. Phong trào thi đua “Xây dựng gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa” lan tỏa tích cực trong quần chúng. Các phong trào văn nghệ, thể dục thể thao được chính quyền cùng các đoàn thể tăng cường đẩy mạnh, tổ chức thường xuyên, tạo sân chơi văn hóa, giải trí lành mạnh cho nhân dân.

Nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ về đảm bảo tình hình quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng lực lượng dân quân đủ về số lượng, đảm bảo chuyên môn được xã Tân Yên triển khai nghiêm túc. Hằng năm, xã đều xây dựng các phương án tác chiến, huấn luyện, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân để kịp thời đối phó với mọi tình huống xảy ra. Công tác tuyển quân hằng năm luôn hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao. Việc bám sát cơ sở, tuyên truyền kịp thời những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới nhân dân được triển khai đồng bộ, qua đó, tư tưởng của nhân dân ngày càng được củng cố.

Nhờ thực hiện tốt công tác bám sát cơ sở, Công an xã xây dựng được thế trận an ninh nhân dân tới từng thôn, xóm. Trong nhiều năm liền, tại xã Tân Yên không để xảy ra tình trạng tụ điểm nóng gây mất an toàn xã hội. Nhờ bám sát cơ sở, nhiều vụ việc xô sát, mất đoàn kết trong nhân dân được kịp thời giải quyết.

Tháng 10/1994, Chi bộ xã Tân Yên tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 1994 - 1996. Đại hội đánh giá công tác trong nhiệm kỳ vừa qua, đồng thời đề ra phương hướng phấn đấu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo tình hình quốc phòng, an ninh, phát triển lĩnh vực văn hóa trong giai đoạn kế tiếp. Đại hội thống nhất những mục tiêu cụ thể, trong đó, tập trung đẩy mạnh cải tiến trong lĩnh vực chăn nuôi, sản xuất, tập trung mọi nguồn lực, thế mạnh sẵn có nhằm đạt được mục tiêu đề ra; nâng cao chất lượng hoạt động và củng cố sức mạnh tổ chức Đảng.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Thế Quỳnh được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Bàn Quốc Bảo được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ xã.

Trong nhiệm kỳ, công tác xây dựng Đảng luôn được Chi bộ xã coi trọng, việc củng cố xây dựng tổ chức vững mạnh dựa trên những yếu tố căn bản là chính trị, tư tưởng và tổ chức. Qua đó, Chi bộ xã thường xuyên tổ chức các đợt quán triệt, học tập nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước sâu rộng trong đảng viên. Nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân có sự chuyển biến sâu sắc, tạo được sự đồng thuận cao, góp phần thực hiện thắng lợi những mục tiêu mà Chi bộ xã đề ra.

Hàng năm, công tác đánh giá, phân loại đảng viên được tiến hành nghiêm túc, đúng Điều lệ. Những khuyết điểm, tồn tại của đảng viên được chỉ rõ, giúp nâng cao sức mạnh của tổ chức Đảng, việc đấu tranh phê bình và tự phê bình dần trở thành ý thức trong mỗi cán bộ, đảng viên.

Chi bộ xã Tân Yên luôn chú trọng tới công tác phát triển đảng viên, ưu tiên phát triển nguồn từ những quần chúng ưu tú, có nhiều thành tích trong lao động, sáng tạo, có phẩm chất đạo đức tốt để đào tạo, kết nạp. Hằng năm, Chi bộ xã đều cử cán bộ đi học các lớp đào tạo cán bộ nguồn, lớp bồi dưỡng chính trị do huyện và tỉnh tổ chức. Năm 1996, Chi bộ có 29 đảng viên¹. Qua chấp hành tốt chủ trương, đường lối, có những phấn đấu và chuyển biến tốt trong hoạt động, công tác lãnh đạo, Chi bộ xã Tân Yên trong nhiều năm liền được Huyện ủy Trảng Định đề nghị xét phân loại là Chi bộ trong sạch vững mạnh.

Ngày 20/11/1994, Chi bộ xã lãnh đạo tổ chức thành công bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994 - 1999. Cử tri toàn xã đi bầu cử đạt tỷ lệ cao. Tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Nông Thế Quỳnh được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Triệu Hùng Sơn được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Bàn Quốc Bảo được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Nông Văn Dương được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân làm tốt công tác tiếp xúc cử tri, có nhiều cải tiến trong hoạt động, nâng cao hiệu quả làm việc, làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy trong việc xây dựng những quyết sách, định hướng phát triển sát với điều kiện thực tế tại địa phương. Ủy ban nhân dân phát huy tốt quy

1. Báo cáo định kỳ số lượng đảng viên của Ủy ban nhân dân huyện Trảng Định.

chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, qua đó, nhận được sự tín nhiệm cao trong quần chúng.

Mặt trận Tổ quốc xã làm tốt vai trò cầu nối giúp đưa những nguyện vọng, ý kiến chính đáng của nhân dân tới các cấp thẩm quyền; làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, Hội đồng nhân dân và các đoàn thể trong việc thực hiện công tác thi đua khen thưởng. Qua hoạt động, Mặt trận xã có nhiều đổi mới trong phương thức tập hợp sức mạnh đại đoàn kết nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, thường xuyên phối hợp với các cơ quan, ban, ngành để triển khai các phong trào thi đua yêu nước đạt kết quả cao.

Hội Phụ nữ xã luôn cố gắng phấn đấu xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh, phát huy vai trò, vị trí, trách nhiệm của mình trong gia đình và ngoài xã hội. Hội Phụ nữ trên địa bàn xã cùng nhau đoàn kết xây dựng phong trào phụ nữ; thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Hội, các phong trào của địa phương và của Hội đề ra; các cấp hội tích cực, chủ động triển khai việc học tập và làm theo Bác; cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch và các nhiệm vụ trọng tâm của Hội... Quá trình triển khai góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng trong sạch vững mạnh.

Đoàn Thanh niên đầy mạnh phong trào “Thanh niên lập nghiệp”, huy động đoàn viên, thanh niên đóng góp nhiều

ngày công tu bổ, nâng cấp đường giao thông nông thôn, đào đắp mương phai... Ngoài ra, Đoàn cũng có nhiều hoạt động thiết thực khác thu hút các đoàn viên, thanh niên tham gia vào các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của xã, huyện.

Hội Nông dân đã tạo điều kiện hỗ trợ vốn cho nông dân phát triển sản xuất, thực hiện xóa đói giảm nghèo, hướng dẫn phát triển kinh tế vườn, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi...

Từ những thành tích đã đạt được và các hạn chế còn tồn tại trong quá trình lãnh đạo thực hiện mục tiêu, phương hướng mà Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã nhiệm kỳ 1994 - 1996 đã đặt nền tảng quan trọng và đem lại những kinh nghiệm quý để Chi bộ tiếp tục nâng hiệu quả công tác lãnh đạo, góp phần thúc đẩy sự nghiệp đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương trong các giai đoạn tiếp theo.

III. Đảng bộ xã Tân Yên được thành lập, lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm đầu thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)

Thực hiện Chỉ thị số 51-CT/TW, ngày 09/3/1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa VII “Về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ VIII của Đảng”, trong năm 1996, Chi bộ xã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1996 - 2000. Qua đánh giá, tổng kết những thành quả và kết quả đạt được trong nhiệm kỳ, Chi bộ xã rút ra những tồn đọng, thiếu sót, đồng thời, đưa ra những giải pháp nhằm cải thiện trong nhiệm kỳ kế tiếp. Đại hội

bầu Ban Chi ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nông Thế Quỳnh được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Bàn Quốc Bảo được bầu giữ chức Phó Bí thư Chi bộ xã.

Từ ngày 28/6 đến ngày 01/7/1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng tiến hành tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội khẳng định: “Nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ là chuẩn bị tiền đề cho công nghiệp hóa đã cơ bản hoàn thành cho phép chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”. Báo cáo chính trị được trình bày tại Đại hội đã xác định: “Mục tiêu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa là xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, đời sống vật chất và tinh thần cao, quốc phòng, an ninh vững chắc, dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”¹.

Cùng với cả nước, Chi bộ và nhân dân xã Tân Yên chuyển sang giai đoạn cách mạng mới, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, khơi dậy mọi tiềm năng, thế mạnh của địa phương, phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu kinh tế - xã hội.

Trong những năm đầu thực hiện nhiệm vụ, Chi bộ Đảng xã tập trung chỉ đạo công tác hỗ trợ nhân dân phát triển

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.80.

kinh tế, ứng dụng những tiến bộ khoa học trong chăn nuôi và sản xuất. Đồng thời, chú trọng công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế cận, kết nạp thêm nhiều quần chúng ưu tú vào Đảng.

Trước những thời cơ và thách thức chung của đất nước, sự nghiệp đổi mới của tỉnh, huyện có những thuận lợi và khó khăn, thách thức riêng, đòi hỏi xã Tân Yên phải kiên định vững vàng, có những định hướng và chủ trương, chính sách đúng đắn để đưa sự nghiệp đổi mới đi lên. Những kết quả mà cả xã đạt được trên các mặt công tác trước đó không thể tách rời vai trò lãnh đạo, điều hành của tổ chức Đảng và chính quyền Tân Yên.

Sau những nỗ lực và cố gắng không ngừng nghỉ của tập thể Chi bộ, tháng 7/1998, Huyện ủy Trùng Khánh ra quyết định thành lập Đảng bộ xã Tân Yên. Ban Chấp hành Đảng bộ xã được chỉ định gồm 7 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Thế Quỳnh được chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bàn Quốc Bảo được chỉ định giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy xã.

Sự kiện này đã đánh dấu bước chuyển quan trọng trong công tác xây dựng Đảng của tổ chức Đảng ở Tân Yên, phản ánh sự lớn mạnh cả về lượng và chất của tổ chức Đảng ở địa phương. Sau khi thành lập, Đảng bộ xã nhanh chóng bắt tay vào trực tiếp lãnh đạo nhân dân hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Đảng giao.

Thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/HU, ngày 24/6/1998 của Ban Thường vụ Huyện ủy Trùng Khánh, Đảng bộ xã Tân Yên tổ chức Đại hội lần thứ I (nhiệm kỳ 1998 - 2000). Trên cơ sở đánh giá những thành tựu đạt được trong những năm trước, kiểm điểm sâu sắc những ưu, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo thời gian qua, Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu, tổng quát đến năm 2000 là: Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo từng vùng chuyên canh, đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, áp dụng khoa học kỹ thuật vào trồng trọt, chăn nuôi. Đẩy mạnh giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng. Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, phát huy năng lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền, tăng cường hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Thế Quỳnh được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Bàn Quốc Bảo được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy xã.

Ngay sau Đại hội, Đảng bộ xã bắt tay thực hiện những nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra. Đảng bộ xác định nhiệm vụ quan trọng là đẩy mạnh đổi mới toàn diện phương thức sản xuất, hạ thấp tỷ lệ hộ nghèo, nâng cao trình độ dân trí, chăm lo đời sống tinh thần của nhân dân tốt hơn.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, thực hiện chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền xã tập trung chỉ đạo các ban, ngành hỗ trợ nhân dân đẩy mạnh sản xuất thâm canh, tăng vụ, đưa diện tích ruộng từ 1 vụ lúa lên 2 vụ lúa/năm;

đẩy mạnh việc áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật, mạnh dạn loại bỏ những giống cây cũ không đem lại năng suất cao. Thực hiện chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cùng đoàn thể xã Tân Yên phát động quần chúng nhân dân tiến hành tu sửa, nâng cấp nhiều hạng mục thủy lợi, đảm bảo việc tưới tiêu ruộng đồng cho nhân dân. Năm 1999, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân xã Tân Yên mở rộng canh tác trên diện tích 47,76ha, tăng 32,9% so với năm 1995. Bình quân lương thực đầu người đạt 316 kg/người/năm¹. Do đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, đưa giống lúa mới vào sản xuất giúp năng suất lúa nước tăng, đảm bảo nhu cầu lương thực, nhân dân dần bỏ canh tác lúa nương. Diện tích đất trước đây canh tác lúa nương, đến năm 2000 được chuyển đổi sang cây trồng khác hoặc trở thành rừng tái sinh. Trên lĩnh vực chăn nuôi, công tác phòng chống dịch bệnh trong vật nuôi được chính quyền cùng các đoàn thể liên quan đẩy mạnh. Qua đó, nhờ bám sát cơ sở, cán bộ khuyến nông xã thường xuyên phổ biến, hỗ trợ và tư vấn cho nhân dân kịp thời những nguy cơ, mầm mống và triệu chứng dịch bệnh, hỗ trợ chữa trị và dập tắt dịch bệnh kịp thời. Kết quả, tình hình chăn nuôi của bà con trong giai đoạn này không xảy ra những dịch bệnh lớn, số lượng đàn, tái đàn chăn nuôi của nhân dân được duy trì qua từng năm. Năm 2000, tổng đàn trâu, bò của xã đạt 530 con; lợn đạt 360 con, tổng số gia cầm đạt 10.200 con.

1. Báo cáo chính trị số 02/BC/ĐU, ngày 15/8/2000 của Đảng ủy xã Tân Yên.

Qua triển khai thực hiện Chỉ thị số 327-CT, ngày 15/9/1992 của Chính phủ (gọi tắt là Dự án 327), Quyết định số 661/QĐ-TTg, ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ về dự án trồng mới 5 triệu ha rừng (Dự án 661), từ năm 1996, nhân dân xã được cấp các loại giống cây như hồi, cây ăn quả nhằm phủ xanh diện tích đất rừng được giao. Công tác giao khoán đất rừng cho các hộ đạt 100% kế hoạch đề ra. Tình trạng phá rừng, đốt rừng trên địa bàn xã giảm rõ rệt, ý thức của nhân dân được nâng cao. Công tác chăm sóc, bảo vệ cây con được nhân dân chú trọng. Đồng thời, thực hiện Thông tư số 346/1998/TT-TCĐC, ngày 16/3/1998 của Tổng Cục Địa chính về hướng dẫn thủ tục đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Chỉ thị số 10/1998/CT-TTg, ngày 20/02/1998 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh và hoàn thành việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp, Đảng bộ xã khẩn trương xây dựng kế hoạch hành động, chỉ đạo các ban, ngành nhanh chóng tiếp nhận hồ sơ của nhân dân, xác minh sàng lọc minh bạch. Đến ngày 30/9/1999, 117 hộ đăng ký kê khai quyền sử dụng đất được giải quyết cấp giấy, hoàn thành 100% kế hoạch đề ra¹, nhân dân phấn khởi, an tâm bám đất lao động sản xuất.

Thực hiện chủ trương “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, dưới sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền vận động nhân

1. Báo cáo số 43/BC-ĐC, ngày 20/9/1999 của Phòng Địa chính huyện Tràng Định về tình hình thực hiện kế hoạch cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Chỉ thị số 10/1998/CT-TTg, ngày 20/02/1998 ở huyện Tràng Định.

dân đóng góp ngày công xây dựng, cải tạo nhiều cơ sở hạ tầng như: Mở được hơn 12km đường giao thông liên thôn; tu sửa phát quang đường giao thông tại 8/9 thôn, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân. Trước những khó khăn về điều kiện kinh tế, Đảng bộ xã tiến hành đề xuất với cấp trên trong việc cấp kinh phí nhằm khắc phục những công trình như phòng học, trụ sở Ủy ban bị xuống cấp. Được Đảng bộ, chính quyền khuyến khích, nhân dân đã đầu tư máy phát điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất. Năm 2000, toàn xã có 100/155 hộ có máy phát điện, mang lại niềm vui, sức sống mới cho cuộc sống của đồng bào nơi đây.

Dưới sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền, trong công tác giáo dục của xã có nhiều tiến bộ. Năm 2000, xã Tân Yên được công nhận đạt chuẩn chương trình phổ cập giáo dục tiểu học¹. Toàn xã có 7 phân trường tại 9 thôn với 15 phòng học, 6/15 phòng được kiên cố hóa, lợp ngói. Tình trạng thiếu giáo viên cơ bản được khắc phục, các điểm trường đều được bổ sung giáo viên. Tỷ lệ học sinh bỏ học giảm còn 0,4%. Toàn xã chỉ còn 52 người mù chữ.

Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm, chất lượng khám chữa bệnh ban đầu cho người dân được đảm bảo. Đến năm 2000, các chương trình y tế cộng đồng triển khai đồng bộ tại 9/9 thôn, qua đó tỷ lệ dịch bệnh

1. Báo cáo số 105-BC/HU, ngày 03/9/2003 của Huyện ủy Trảng Định về tổng kết 5 năm (1998 - 2003) thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

trong nhân dân được tầm soát, chữa trị kịp thời, số trẻ em được tiêm chủng vắc xin và uống vitamin A đạt tỷ lệ cao.

Công tác truyền thông dân số, thực hiện kế hoạch hóa gia đình được tuyên truyền thường xuyên và thực hiện có hiệu quả. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, Hội Phụ nữ phối hợp với các đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân về chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình của Nhà nước và của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Việc tuyên truyền, vận động chăm sóc sức khỏe sinh sản, sinh ít con để đảm bảo gia đình ấm no, hạnh phúc được đông đảo nhân dân hưởng ứng. Qua đẩy mạnh triển khai công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, tỷ lệ tăng dân số của xã giảm dần.

Trên lĩnh vực văn hóa, thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị “Về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội”, dưới sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng bộ xã Tân Yên, công tác xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn xã được đẩy mạnh. Trọng tâm là việc thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”, xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa, xây dựng làng bản văn hóa, đều được nhân dân đồng tình ủng hộ, tác động mạnh mẽ tới tinh thần của nhân dân. Qua đó, nhân dân có nhiều cố gắng trong việc tiếp tục duy trì các nét văn hóa truyền thống trong tổ chức lễ cưới, đám tang... tinh giản, lược bớt theo tinh thần tiết kiệm, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng nhưng vẫn giữ được nét độc đáo truyền thống văn hóa của các dân tộc. Trong lễ cưới truyền thống của đồng

bào, các nét đẹp trong lễ dạm hỏi, đính hôn, đám cưới vẫn được duy trì nhưng được tổ chức tiết kiệm, văn minh.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân xây dựng nếp sống văn minh, thi đua yêu nước diễn ra sâu rộng, thu hút sự tham gia của đông đảo tầng lớp nhân dân. Các thôn đều xây dựng quy ước nếp sống văn hóa để triển khai, nhiều hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Hoạt động thông tin tuyên truyền được quan tâm đầu tư, phát triển hơn trước. Năm 2000, toàn xã có 102/155 hộ có máy phát thanh, 21 máy thu hình giúp nhân dân tiếp thu thông tin hằng ngày, nâng cao dân trí¹.

Công tác thực hiện chính sách xã hội trên địa bàn xã trong thời gian này luôn được cấp ủy, chính quyền và nhân dân quan tâm thực hiện đúng chính sách của Nhà nước. Các dịp lễ, Tết, ngày Thương binh liệt sĩ, Đảng ủy, chính quyền xã đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, đồng thời chuyển quà của cấp trên đến các đối tượng đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ.

Thực hiện các chủ trương của Đảng, Chính phủ, dưới sự lãnh đạo, sát sao của Đảng bộ xã, công tác xóa đói giảm nghèo tại xã phát triển mạnh mẽ, tác động đáng kể tới đời sống của nhân dân. Qua việc triển khai Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 29/11/1997 của Bộ Chính trị về lãnh đạo thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo, các đoàn thể quần chúng phát động

1. Báo cáo số 01-BC/ĐU, ngày 01/7/1999 của Đảng ủy xã Tân Yên về kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã năm 1998 và 6 tháng đầu năm 1999.

nhiều phong trào xóa đói giảm nghèo trong chi hội, vận động, hỗ trợ hội viên vay vốn sản xuất, mua sắm tư liệu sản xuất, tạo điều kiện để bà con tiếp cận với những tiến bộ khoa học trong canh tác, nuôi trồng. Qua đó, 100% số hộ nghèo tại xã được vay vốn đầu tư phát triển chăn nuôi, sản xuất. Các hộ nghèo trên địa bàn xã được thụ hưởng những chính sách như miễn, giảm phí khám chữa bệnh, được cấp phát thẻ bảo hiểm y tế, con em đồng bào được miễn giảm học phí tại các cơ sở đào tạo công lập. Đến năm 2000, tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm còn 60,4%¹.

Công tác tuyển quân thực hiện nghĩa vụ nhà nước của xã luôn hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao. Việc huấn luyện dân quân tự vệ đạt chất lượng, các cuộc diễn tập được tổ chức thường xuyên trên tinh thần nghiêm túc. Công tác giáo dục tuyên truyền tư tưởng chính trị được phổ biến tới từng cán bộ, dân quân và nhân dân, qua đó có tác động tích cực tới công tác phòng, chống trước những âm mưu của các thế lực thù địch, tình hình an ninh, quốc phòng tại xã được giữ vững.

Lực lượng Công an xã đấu tranh hiệu quả với các trường hợp vi phạm, gây ảnh hưởng tới tình hình trật tự trị an trên địa bàn; thế trận an ninh nhân dân được củng cố, phát triển qua từng năm. Tại mỗi thôn đều thành lập tổ an ninh, góp phần phát hiện và báo cáo kịp thời các trường

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa II trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ III (nhiệm kỳ 2005 - 2010).

hợp vi phạm tới cơ quan công an để giải quyết. Toàn xã không còn tụ điểm nóng. Việc tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của Nhà nước được Công an xã tiến hành thường xuyên, giúp nhân dân nâng cao ý thức, tình hình trật tự xã hội trên địa bàn ngày càng cải thiện. Đến năm 1999, 9/9 thôn có tổ an ninh và tổ hòa giải.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã luôn chú trọng việc giáo dục chính trị, tư tưởng của đảng viên. Đảng bộ xã thường xuyên tổ chức các đợt quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên tới các chi bộ, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Các đợt sinh hoạt định kỳ tại các chi bộ được tổ chức nghiêm túc, đúng Điều lệ Đảng. Qua kiểm tra, phân loại tổ chức cơ sở Đảng, nhiều chi bộ đạt thành tích trong sạch vững mạnh như Chi bộ Pác Mười, Chi bộ Khuổi Chửn, Chi bộ Kéo Cà, không có đảng viên vi phạm. Cùng với việc kiện toàn tổ chức, công tác phát triển đảng viên được Đảng bộ xã quan tâm, đẩy mạnh. Năm 2000, toàn xã không có thôn trắng đảng viên, thôn ít nhất cũng có từ 3 đảng viên trở lên¹, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ lên 48 đảng viên.

Xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh được Đảng bộ coi là điều kiện tiên quyết để đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống đạt kết quả cao. Quán triệt Nghị quyết số 88/NQ-UBTVQH, ngày 27/7/1999 của Ủy ban Thường vụ

1. Báo cáo số 01-BC/ĐU, ngày 01/7/1999 của Đảng ủy xã Tân Yên về kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã năm 1998.

Quốc hội “Về ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004”, ngày 14/11/1999, cử tri xã Tân Yên đi bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999 - 2004. Nhân dân được thực hiện quyền công dân cao quý của mình trong việc lựa chọn ra những vị đại biểu đại diện cho ý nguyện của mình. Cuộc bầu cử thành công tốt đẹp, cử tri toàn xã tham gia bầu cử đạt tỷ lệ cao. Tại nhiệm kỳ 1999 - 2004, đồng chí Nông Thế Quỳnh được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Bé Nam Cao được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Bàn Quốc Bảo được tín nhiệm bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Nông Văn Dương được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân thực hiện tốt chức năng giám sát, xây dựng những nghị quyết chuyên đề bám sát với tình hình thực tế tại xã, giải quyết kịp thời những ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri và nhân dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Ủy ban nhân dân bám sát chỉ đạo của Đảng bộ trong công tác quản lý và điều hành, giành được nhiều thành công. Điển hình như việc Ủy ban nhân dân xã áp dụng cải cách hành chính, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đề ra.

Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác đoàn kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, duy trì tốt việc thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở. Mặt trận Tổ quốc xã

thường xuyên đổi mới phương thức hoạt động nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Năm 2000, có 9/9 thôn có Ban công tác Mặt trận¹.

Thực hiện Quyết định số 100-QĐ/TW, ngày 03/02/1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam, năm 1996, Hội Cựu chiến binh xã Tân Yên được thành lập, do đồng chí Bàn Biên Cương làm Chủ tịch. Mục đích của Hội là giữ gìn, phát huy truyền thống đoàn kết, tương trợ các cựu chiến binh, góp phần giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ... Hội Cựu chiến binh xã Tân Yên phát huy tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia công tác tuyên truyền giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ và nhân dân. Ngoài ra, Hội đã đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh của xã.

Hội Phụ nữ xã có nhiều cố gắng trong việc phát động phong trào “Phụ nữ tích cực học tập lao động sáng tạo xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc”, các chương trình công tác trọng tâm của Hội. Nhiều hội viên được Hội Phụ nữ hỗ trợ tín chấp, vay vốn để phát triển sản xuất, góp phần xóa đói giảm nghèo. Qua hoạt động, Hội góp phần tích cực trong việc tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, vận động hội viên tích cực tham gia các chương trình phát triển kinh tế, kỹ năng chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

1. Báo cáo số 01-BC/ĐU của Đảng ủy xã Tân Yên ngày 01/7/1999 về kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo Ban Chấp hành Đảng bộ xã năm 1998 và 6 tháng đầu năm 1999.

Số lượng hội viên không ngừng tăng lên. Năm 2000, Hội có 70 hội viên.

Đoàn Thanh niên xã Tân Yên tích cực đẩy mạnh các phong trào hành động cách mạng như: Thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước và những cuộc vận động lớn của Huyện đoàn¹. Các phong trào diễn ra định kỳ hàng năm thu hút sự tham gia của đông đảo đoàn viên, thanh niên xã, giúp đoàn viên phát huy được quyền làm chủ của mình trong việc phát triển kinh tế, bảo vệ Tổ quốc.

Hội Người cao tuổi xã Tân Yên tham gia nhiều hoạt động, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe, tổ chức hoạt động thăm hỏi, mừng thọ cho các cụ cao tuổi, quan tâm động viên chăm sóc đời sống hội viên; tuyên truyền, vận động hội viên gương mẫu thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; tham gia phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, góp phần ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, nêu gương sáng cho con cháu noi theo.

Các phong trào sản xuất kinh doanh giỏi được Hội Nông dân xã phát động thường xuyên, phát huy được tính ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi, sản xuất, giúp hội viên và nhân dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi hiệu quả, góp phần tích cực trong việc giúp đỡ

1. Báo cáo số 01-BC/ĐU của Đảng ủy xã Tân Yên ngày 01/7/1999 về kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo Ban Chấp hành Đảng bộ xã năm 1998 và 6 tháng đầu năm 1999.

nhân dân xã xóa đói giảm nghèo, hoàn thành những mục tiêu phát triển kinh tế đề ra. Có 9/9 thôn thành lập chi hội với hơn 50 hội viên.

Trong giai đoạn 1996 - 2000, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ - Đảng bộ xã Tân Yên, tình hình kinh tế - xã hội của xã có nhiều chuyển biến tích cực, tiến bộ trên nhiều lĩnh vực. Việc duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế bền vững giúp tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã giảm rõ rệt qua từng năm. Nhiều cơ sở vật chất, hạ tầng như: Điện, đường, trường, trạm không ngừng được nâng cấp, xây dựng mới, cải thiện đáng kể nhu cầu của nhân dân. Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, nhờ xác định chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, Chi bộ - Đảng bộ xã đã giúp nhân dân lựa chọn bước đi đúng đắn trong việc phát triển kinh tế, đời sống nhân dân ngày một cải thiện. Nhân dân được nâng cao dân trí, tinh thần đoàn kết trong nhân dân không ngừng củng cố qua từng năm.

IV. Lãnh đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, từng bước nâng cao đời sống nhân dân (2000 - 2005)

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW, ngày 22/5/2000 của Bộ Chính trị về tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và kế hoạch của Huyện ủy Tràng Định, trong năm 2000, Đảng bộ xã Tân Yên tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ II (nhiệm kỳ 2000 - 2005). Tại Đại hội, sau khi nghe báo cáo những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, nêu ra những tồn đọng cần khắc phục, Đại

hội đạt được sự đồng thuận cao trong việc đề ra mục tiêu phát triển trong giai đoạn mới. Trong đó, Đại hội xác định cần đưa nền nông nghiệp xã chuyển dịch theo hướng hàng hóa, tập trung mọi nguồn lực để nâng cao đời sống của nhân dân, khắc phục khó khăn để duy trì phát triển văn hóa - xã hội, đảm bảo tình hình quốc phòng, an ninh. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Thế Quỳnh được bầu giữ chức Bí thư; đồng chí Bàn Quốc Bảo được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy xã.

Bắt tay thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, với tính chất của xã có 39,4% là diện tích đất nông nghiệp, diện tích gieo trồng là 2.522,81ha, Đảng bộ xã tập trung chỉ đạo thực hiện đẩy mạnh thâm canh tăng vụ đối với lúa và ngô; vận động nhân dân áp dụng tiến bộ khoa học trong sản xuất, mở rộng diện tích cấy lúa nước. Kết quả, diện tích trồng lúa nước của xã năm 1999 là 47,76ha, sản lượng vụ mùa qua từng năm đều tăng, năm sau tăng hơn năm trước. Bình quân lương thực đầu người năm 2004 đạt 383 kg/người/năm. Năm 2005, tổng sản lượng lương thực của xã đạt 362,4 tấn. Tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt 11,2%; thu nhập bình quân đầu người năm 2004 đạt 1,8 triệu đồng/người/năm.

Nhờ thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, tránh lây lan diện rộng trong đàn, tình hình chăn nuôi của nhân dân trong giai đoạn 2000 - 2005 ổn định. Năm 2004,

tổng số gia súc (trâu, bò, lợn) của xã đạt 1.150 con¹; tổng số gia cầm (gà, vịt) của xã đạt 15.000 con.

Được sự quan tâm, sát sao của Đảng bộ, trong 5 năm, 100% diện tích rừng được giao cho các hộ gia đình để quản lý. Công tác khoanh nuôi, bảo vệ, trồng rừng thực hiện khá tốt. Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức bảo vệ, chăm sóc rừng tới nhân dân được thực hiện hiệu quả, qua đó, ý thức của nhân dân dần được tăng lên. Nạn đốt phá rừng làm nương rẫy tại xã trong nhiều năm liên tục giảm (từ 75ha năm 2000 giảm xuống còn 35ha). Xã cũng chú trọng thực hiện dự án theo Chương trình 06 và Quyết định số 327-CT, ngày 15/9/1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về một số chủ trương, chính sách sử dụng đất trồng, đồi núi trọc, rừng, bãi bồi ven biển và mặt nước. Theo đầu tư của dự án, các loại cây công nghiệp như hồi, quế, thông..., cây ăn quả được đưa vào trồng. Kết quả, nhân dân đã trồng được 32ha hồi, 5ha quế, 6,5ha cây ăn quả, 60ha thông. Phong trào trồng cây trong nhân dân phát triển góp phần nâng độ che phủ rừng của xã lên 82% năm 2004. Đối với diện tích đất nương chuyển đổi sang trồng quế, trong vài năm đầu, bà con còn kết hợp xen canh lúa nương để tận dụng tối đa diện tích và tăng nguồn lương thực.

Trong lĩnh vực giáo dục, với những khó khăn hiện hữu như: Cơ sở vật chất phục vụ học tập tại các điểm trường Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn xã bị xuống cấp;

1. Trong đó, tổng đàn trâu có 582 con, bò có 26 con, lợn có 542 con.

tình trạng thiếu giáo viên xảy ra tại một số điểm trường; điều kiện đi lại của cán bộ, giáo viên và học sinh gặp nhiều khó khăn, Đảng bộ xã lãnh đạo chính quyền, các tổ chức đoàn thể cùng nhân dân khắc phục, vượt qua mọi khó khăn, thách thức. Năm học 2004 - 2005, các phân trường trên địa bàn xã đều nỗ lực để đảm bảo tỷ lệ học sinh trong độ tuổi được tới trường. Năm 2005, tỷ lệ học sinh giỏi đạt 3,5%, học sinh khá đạt 27,6%, trung bình đạt 63,9%¹, tỷ lệ học sinh được lên lớp đạt 95%, tỷ lệ học sinh thi tốt nghiệp các cấp học đạt 100%, tỷ lệ học sinh trong độ tuổi tới trường đạt 100%².

Trạm y tế xã thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Trong giai đoạn 2000 - 2005, nhu cầu thăm khám chữa bệnh của nhân dân luôn được đảm bảo. Các chương trình y tế quốc gia như phòng chống dịch bệnh, kế hoạch hóa gia đình được triển khai đồng bộ, hiệu quả tới từng thôn, xóm. Thực hiện Chương trình 135 của Chính phủ về việc cấp phát thuốc chữa bệnh miễn phí cho nhân dân tại các xã đặc biệt khó khăn được Trạm y tế xã thực hiện nghiêm túc, qua đó, nhân dân toàn xã được thụ hưởng đầy đủ những ưu đãi trong việc thăm khám chữa bệnh hàng năm. Công tác tuyên truyền, bám sát địa bàn, xây dựng cơ sở cộng tác viên y tế được thực hiện đúng với chỉ đạo của Đảng bộ xã, qua đó, thu hút sự hưởng ứng của đông

1. Nghị quyết số 05/NQ-ĐU ngày 06/7/2005 của Đảng ủy xã Tân Yên.

2. Báo cáo ngày 01/12/2005 của Đảng ủy xã Tân Yên về tổng kết công tác năm 2005, những nhiệm vụ trọng tâm năm 2006.

đạo nhân dân, nhờ đó, những mục tiêu chương trình y tế đều đạt những kết quả khả quan.

Với chủ trương phát triển kinh tế gắn với phát triển văn hóa, hằng năm, Đảng bộ xã luôn sát sao, chỉ đạo chính quyền cùng các đoàn thể tập trung triển khai các phong trào văn hóa, văn nghệ, cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa nhằm tạo được sự lan tỏa rộng khắp trong quần chúng. Việc triển khai phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tại xã không ngừng được đẩy mạnh và phát triển. Các phong trào xây dựng cơ quan văn hóa, đơn vị có nếp sống văn hóa, xây dựng làng, bản văn hóa đều được nhân dân đồng tình ủng hộ, hưởng ứng. Kết quả, nét đẹp trong lễ cưới truyền thống của nhân dân vẫn được duy trì theo truyền thống với những hình thức như dạm ngõ, ăn hỏi, song việc ép hôn, tảo hôn đã bị loại bỏ. Đồng thời, việc thực hành tiết kiệm trong việc tổ chức lễ cưới cũng được nhân dân tiếp thu, áp dụng nghiêm túc.

Với chủ trương phát triển kinh tế, hỗ trợ nhân dân xóa đói giảm nghèo của Đảng bộ xã, trong giai đoạn 2000 - 2005, chính quyền cùng các đoàn thể quần chúng thực hiện tốt các chính sách xã hội tới nhân dân. Việc triển khai, sử dụng nguồn vốn vay hỗ trợ theo các Chương trình 134, 167 của Chính phủ đạt nhiều kết quả tốt. Nguồn vốn được giải ngân tới đúng đối tượng cần, sử dụng đúng mục đích. Tỷ lệ hộ nghèo tại xã giảm qua từng năm. Đến năm 2004, số hộ nghèo toàn xã giảm xuống còn 25,3%.

Thực hiện Chỉ thị số 62-CT/TW, ngày 12/02/2001 của Bộ Chính trị về việc tăng cường công tác giáo dục quốc phòng toàn dân trước tình hình mới, Đảng bộ xã Tân Yên xác định việc giáo dục quốc phòng là nội dung quan trọng trong việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân. Đảng bộ đẩy mạnh việc chỉ đạo các đơn vị, nhà trường triển khai việc phổ biến, giáo dục quốc phòng sâu rộng tới tầng lớp nhân dân và học sinh, nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác giáo dục, tạo chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng trong nhận thức của quần chúng. Công tác tuyển quân hàng năm tại xã luôn hoàn thành 100% chỉ tiêu cấp trên giao.

Công an xã hoàn thành tốt nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự, giữ vững tình hình an ninh chính trị. Trong nhiều năm liên tiếp, tại xã không có tụ điểm nóng, phức tạp.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã Tân Yên luôn coi trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị. Hàng năm, Đảng bộ xã luôn đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh sâu rộng trong tổ chức, góp phần nâng cao tính tự giác của cán bộ, đảng viên trong việc vận dụng sáng tạo tư tưởng của Người để giải quyết các vấn đề thực tiễn diễn ra tại xã, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tạo ra phong trào rèn luyện sâu rộng trong tổ chức, đẩy lùi sự suy thoái đạo đức, lối sống.

Hàng năm, tỷ lệ đảng viên hoàn thành nhiệm vụ luôn ổn định với tỷ lệ từ 60% đảng viên trở lên. Giai đoạn 2000 - 2005, Đảng bộ xã kết nạp mới được 20 đảng viên. Năm 2001, qua

công tác phân loại tổ chức cơ sở Đảng của Huyện ủy Tràng Định, Đảng bộ xã Tân Yên được xếp loại cơ sở trong sạch vững mạnh¹. Năm 2004, Đảng bộ xã Tân Yên được ghi nhận là tổ chức Đảng hoàn thành nghĩa vụ, được Huyện ủy Tràng Định biểu dương, khen thưởng².

Trong việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ của cấp trên, đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 28/3/2002 của Ban Bí thư, Đảng bộ xã Tân Yên tích cực thực hiện việc học tập các nội dung cơ bản của quy chế dân chủ sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên. Đảng ủy xã nhanh chóng chỉ đạo thành lập tiểu ban chỉ đạo cấp xã, qua đó, ban chỉ đạo sẽ trực tiếp tham mưu cho Đảng ủy, xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ tại cấp cơ sở phù hợp với tình hình địa phương. Các tầng lớp nhân dân được tham gia dân chủ vào công cuộc xây dựng và thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xóa đói giảm nghèo.

Ngày 19/5/2002, hòa chung cùng niềm vui của cử tri cả nước trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XI (nhiệm kỳ 2002 - 2007), cử tri xã Tân Yên vinh dự được cầm lá phiếu của mình để bầu ra những đại biểu ưu tú đại diện cho tiếng nói, nguyện vọng chính đáng của mình.

1. *Thông báo số 09-TB/TC, ngày 10/3/2001 của Ban Tổ chức Huyện ủy Tràng Định về việc phân loại tổ chức cơ sở Đảng năm 2000.*

2. *Thông báo số 65-TB/BTCHU, năm 2005 của Ban Tổ chức Huyện ủy Tràng Định về kết quả phân loại tổ chức cơ sở Đảng năm 2003.*

Ngày 25/4/2004, Đảng bộ xã Tân Yên lãnh đạo tổ chức thành công kỳ bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Triệu Thị Khánh giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Liễu Hoàng Kim được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Nông Thế Quỳnh được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Bàn Xuân Nhậ được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Năm 2006, đồng chí Nông Thế Quỳnh thôi giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Bàn Xuân Nhậ được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân xã tổ chức tốt các kỳ họp; chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân không ngừng được nâng lên. Việc xây dựng các nghị quyết luôn bám sát với tình hình thực tiễn của xã, đáp ứng nguyện vọng của nhân dân.

Quán triệt chủ trương của Đảng, Ủy ban nhân dân xã nghiêm túc thực hiện Pháp lệnh dân chủ cơ sở; cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa theo hướng tinh gọn, giảm thời gian chờ đợi cho nhân dân trong giải quyết các vấn đề liên quan tới giấy tờ. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã làm tốt việc công khai các quy định, chế độ, chính sách của Nhà nước, giúp nhân dân dễ dàng tiếp cận, tiếp thu và được thụ hưởng.

Mặt trận Tổ quốc xã cùng các đoàn thể như Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên

phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong việc phát động những phong trào thi đua yêu nước, thi đua sản xuất, xây dựng nông thôn văn minh, hiện đại, góp phần bảo vệ tình hình quốc phòng, an ninh... đạt nhiều kết quả tốt.

Tổng kết chặng đường gần 20 năm (1986 - 2005), có thể khẳng định, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ - Đảng bộ xã Tân Yên, xã đạt nhiều kết quả khả quan trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xóa đói giảm nghèo bền vững. Nhân dân ngày càng tin yêu vào sự lãnh đạo toàn diện của Đảng. Tuy vẫn còn những khó khăn, vướng mắc trong việc hoàn thành những mục tiêu phát triển đề ra, song, với sự đồng lòng, quyết tâm của tập thể Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã, nhiều giải pháp cụ thể đã được Đảng bộ đưa ra nhằm khắc phục những trở ngại trên con đường phát triển, trong đó có việc chú trọng nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của địa phương, thực hiện hiệu quả công tác xóa đói giảm nghèo, hiện thực hóa các mục tiêu phát triển của Đảng bộ đi vào cuộc sống.

Chương VI

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2005 - 2020)

I. Đảng bộ xã Tân Yên lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân (2005 - 2010)

Bước vào giai đoạn phát triển mới, bộ mặt nông thôn của xã Tân Yên có nhiều đổi thay, kinh tế đã có những bước phát triển; nhân dân áp dụng, tiếp thu nhiều nếp sống văn hóa mới, giảm dần những hủ tục; tỷ lệ hộ gia đình văn hóa, làng văn hóa ngày một tăng; tình hình quốc phòng, an ninh được giữ vững. Trong giai đoạn 2005 - 2010, với nhiều sự kiện trọng đại của dân tộc diễn ra, hòa chung cùng sự phát triển của đất nước, Đảng bộ xã Tân Yên xác định cần đưa ra những giải pháp cụ thể nhằm cụ thể hóa vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng, cùng nhân dân gặt hái những kết quả tốt.

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6/12/2004 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, ngày 06/7/2005, Đảng bộ xã tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 2005 - 2010)¹. Đại hội tiến hành tổng kết những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ

1. Nghị quyết số 05/NQ-ĐU, ngày 06/7/2005 của Đảng ủy xã Tân Yên.

2000 - 2005, đề ra những giải pháp khắc phục những tồn đọng nhằm đạt kết quả cao hơn trong nhiệm kỳ mới. Đại hội đạt được sự thống nhất cao trong việc xác định cần tập trung phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật, đẩy mạnh phát triển giáo dục, giải quyết các vấn đề xã hội, thực hiện tốt công tác xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; tăng cường thu hút đầu tư xây dựng các công trình giao thông, điện lưới thấp sáng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu 3 đồng chí vào Ban Thường vụ. Đồng chí Bé Nguyên Đan¹ được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Bàn Xuân Nhậ được bầu giữ chức Phó Bí thư phụ trách chính quyền, đồng chí Triệu Thị Khánh được bầu giữ chức Phó Bí thư phụ trách công tác Đảng, khối đoàn thể.

Ngay sau khi nhân sự tổ chức được kiện toàn, phát huy những kết quả đạt được trong giai đoạn vừa qua, Đảng bộ xã Tân Yên bắt tay thực hiện những mục tiêu cụ thể đề ra.

Trên lĩnh vực phát triển nông nghiệp, Đảng bộ xã nhận định sản xuất lương thực phải đứng trên quan điểm sản xuất hàng hóa và kinh tế thị trường. Do đó, Đảng bộ xác định tăng cường đầu tư cho những vùng sản xuất lương thực

1. Từ năm 2007, đồng chí Triệu Thị Khánh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã.

tập trung, có khả năng thâm canh cao và tạo ra khối lượng lương thực hàng hóa lớn, đồng thời chủ trương sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng năng suất, chất lượng cao. Kết quả, sản lượng lương thực tăng trung bình 16% qua từng năm. Năm 2009, sản lượng lương thực đạt 378 tấn. Bên cạnh đó, nhờ sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy xã, nhân dân Tân Yên được chuyển giao kỹ thuật canh tác, trồng thêm các giống cây mới đem lại sản lượng cao và hiệu quả kinh tế. Trong đó, mô hình trồng cây thạch đen trên diện tích 37,5ha tại xã cho sản lượng bình quân 4,5 tấn/ha, tổng sản lượng đạt 168,7 tấn, góp phần giúp nhân dân giảm nghèo bền vững¹.

Trong giai đoạn 2005 - 2010, nhờ thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, tránh lây lan diện rộng trong đàn, tình hình chăn nuôi của nhân dân tiếp tục được duy trì ổn định. Trên địa bàn không xảy ra các đại dịch lớn. Công tác cảnh báo sớm, công tác tiêm phòng diện rộng cho đàn gia súc được tiến hành kịp thời nên hạn chế tối đa thiệt hại cho nhân dân, kiểm soát được dịch bệnh lây lan. Nhờ đó, số lượng vật nuôi của xã đều tăng qua từng năm. Năm 2010, tổng đàn trâu, bò của xã đạt 408 con, đàn lợn là 362 con, tổng đàn gia cầm là 5.000 con.

Trong giai đoạn này, được sự quan tâm, sát sao của Đảng bộ, 100% hộ dân tại xã được bàn giao đất, khoán rừng để

1. Báo cáo tổng kết Đảng năm 2010 ngày 18/12/2010 của Chi bộ Cơ quan xã Tân Yên.

khoanh nuôi, phát triển kinh tế, cấp sổ bìa xanh chứng nhận. Đồng thời, công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức được các đơn vị chức năng tại xã thực hiện nghiêm túc tới nhân dân, qua đó, ý thức của nhân dân dần được tăng lên. Đến năm 2010, việc khai thác rừng không có kế hoạch tại xã giảm hẳn, diện tích đất lâm nghiệp tại xã đạt 2.374,8ha, diện tích rừng phòng hộ đạt 5.89ha¹. Toàn xã trồng mới được 330,4ha cây trồng.

Khắc phục khó khăn của xã vùng cao, tận dụng hiệu quả sự hỗ trợ của Đảng, nguồn vốn Chương trình 135 của Chính phủ, Đảng bộ xã quán triệt phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, phát huy tối đa nội lực của địa phương, vận động nhân dân cùng xây dựng nhiều tuyến đường bê tông hóa vững chắc nối liền thôn, xóm và các trục đường liên xã như tuyến: Kéo Cà - Khau Mò - Cốc Tàn; tuyến đường từ trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân vào thôn Pác Mười nối liền tuyến đường 3B xuống thôn Pác Đeng... Đồng thời, xây dựng và nâng cấp nhiều cơ sở hạ tầng, vận động các tổ chức đoàn thể xây dựng mới được 46 căn nhà tình nghĩa tặng cho hộ dân trong xã có hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện chủ trương của Đảng, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, việc triển khai phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tại xã không ngừng được đẩy mạnh và phát triển. Các phong trào xây dựng cơ quan văn hóa,

1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Yên nhiệm kỳ 2010 - 2015.

đơn vị có nếp sống văn hóa, xây dựng làng, bản văn hóa đều được nhân dân đồng tình ủng hộ, hưởng ứng. Nét đẹp trong lễ cưới truyền thống của nhân dân vẫn được duy trì theo truyền thống. Việc thực hành tiết kiệm trong việc tổ chức lễ cưới cũng được nhân dân tiếp thu, áp dụng nghiêm túc. Nhờ công tác vận động, tuyên truyền tốt của các ban, ngành, công tác tổ chức lễ hội hàng năm tại xã đã đảm bảo được vấn đề vệ sinh môi trường, cảnh quan xung quanh¹.

Hàng năm, công tác xây dựng cơ sở hạ tầng điện lưới tại xã được đẩy mạnh. Tại các thôn Pác Mười, Nà Luông, Khuổi Chửn, trạm biến áp công suất 35kV được lắp đặt, hoàn thành đi vào hoạt động, nhân dân được sử dụng điện lưới quốc gia. Năm 2010, 100% các chi bộ, toàn thể nhân dân xã có báo Nhân dân đọc hằng ngày; 98% các hộ gia đình được nghe đài radio, gần 90% số hộ có ti vi để xem; 56/155 hộ được công nhận danh hiệu gia đình văn hóa.

Trong lĩnh vực giáo dục, hàng năm, Đảng bộ xã thực hiện hiệu quả Chương trình số 186/CP của Chính phủ trong việc hỗ trợ giáo viên, hỗ trợ học sinh, người dân tộc thiểu số tiếp cận được sách vở, đồ dùng học tập. Nhờ đó, đội ngũ cán bộ giáo viên an tâm công tác, các em học sinh dần tiếp cận được với môi trường giáo dục đảm bảo hơn. Tình trạng thiếu thốn cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy tại các điểm trường trên địa bàn xã dần được khắc phục. Các điểm

1. Báo cáo số 90-BC/HU, ngày 15/11/2007 của Huyện ủy Tràng Định về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị và triển khai thông báo Kết luận số 83/KL của Ban Bí thư.

trường được đầu tư xây dựng nhà cấp 4 kiên cố, đội ngũ giáo viên cơ bản đủ và từng bước được chuẩn hóa nhờ các đợt tập huấn nâng cao chất lượng do huyện và tỉnh tổ chức định kỳ qua từng năm. Năm 2010, 100% giáo viên được chuẩn hóa theo chương trình phổ cập đào tạo giáo dục mới; số học sinh trong độ tuổi được huy động tới trường đạt 100%. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp tiểu học và trung học cơ sở, lên lớp đạt 98%.

Ngày 14/11/2006, Chính phủ ban hành Nghị định số 134/2006/NĐ-CP quy định về chế độ cử tuyển đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, nhiều con em trong xã Tân Yên và các xã vùng cao, biên giới được đi học các trường đại học, cao đẳng, trung cấp. Số được cử đi học theo Nghị định này là nguồn nhân lực bổ sung cho đội ngũ cán bộ của địa phương, huyện và các ngành.

Các chương trình y tế quốc gia tiếp tục được triển khai đồng bộ, hiệu quả tới từng thôn xóm; nhân dân toàn xã được thụ hưởng đầy đủ những ưu đãi trong việc thăm khám chữa bệnh hằng năm. Đến năm 2010, tỷ lệ phát triển dân số tại xã giảm xuống 0,3%, hoàn thành mục tiêu Đại hội đề ra.

Trong giai đoạn 2005 - 2010, dưới sự sát sao của cấp ủy, việc triển khai các nguồn vốn hỗ trợ nhà ở cho đồng bào nghèo theo Chương trình 134¹ và 167² của Chính phủ được

1. Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg, ngày 20/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn.

2. Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg, ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở.

chính quyền triển khai đạt nhiều kết quả tốt. Trong 5 năm, xã cải tạo, xây mới được 46 ngôi nhà hỗ trợ những hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Chương trình xóa đói giảm nghèo được quan tâm. Hằng năm, nguồn vốn được giải ngân tới đúng đối tượng cần, sử dụng đúng mục đích. Kết quả, có 122 lượt người được vay vốn để phát triển sản xuất với tổng dư nợ là trên 730 triệu đồng. Tỷ lệ hộ nghèo (theo tiêu chí mới) tại xã giảm qua từng năm. Năm 2006, xã có 121 hộ nghèo, chiếm 86%; năm 2008, số hộ nghèo giảm xuống còn 26,4%. Tuy nhiên, do điều kiện khách quan, thời tiết thất thường ảnh hưởng tới sản xuất, thu nhập... dẫn đến năm 2009, số hộ nghèo tăng lên bất thường là 110/155 hộ, chiếm 70,9%.

Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân trước tình hình mới tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng bộ xã, nhất là trong việc nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng toàn dân; đẩy mạnh việc chỉ đạo các đơn vị, nhà trường triển khai việc phổ biến, giáo dục quốc phòng sâu rộng tới tầng lớp nhân dân và học sinh. Nhờ đó, tạo chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng trong nhận thức của quần chúng, góp phần giữ vững tình hình quốc phòng. Công tác tuyển quân hằng năm tại xã luôn hoàn thành 100% chỉ tiêu cấp trên giao.

Công an xã hoàn thành tốt vai trò, nhiệm vụ đảm bảo tình hình trật tự, an ninh trên địa bàn xã. Các sự kiện lớn diễn ra tại xã như các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, các dịp lễ, hội đều diễn ra an toàn, không để xảy ra sự vụ nào đáng tiếc.

Thực hiện chỉ đạo của Đảng bộ xã, công tác tiến hành xây dựng thế trận an ninh nhân dân được củng cố, từng thôn, bản đều duy trì và phát triển lực lượng dân quân. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” đi sâu vào từng gia đình. Công tác nắm bắt, báo cáo tình hình tại cơ sở trở nên thuận lợi hơn, giúp Công an xã đưa ra những giải pháp khắc phục kịp thời. Trong giai đoạn này, toàn xã không còn tụ điểm nóng, tụ điểm gây mất an ninh trật tự.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã Tân Yên luôn coi trọng củng cố, xây dựng Đảng trên các mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước luôn được triển khai học tập sâu rộng, quán triệt sâu sắc tới từng đảng viên, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong tổ chức. Việc thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được Đảng bộ xã tiến hành nghiêm túc. Công tác nghiên cứu, quán triệt học tập tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh đạt được những kết quả quan trọng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tự giác trong mỗi cán bộ, đảng viên trong việc vận dụng sáng tạo tư tưởng của Người để giải quyết các vấn đề thực tiễn diễn ra tại xã, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tạo ra phong trào rèn luyện sâu rộng trong tổ chức, đẩy lùi sự suy thoái đạo đức, lối sống.

Việc cử cán bộ, đảng viên theo học các lớp đào tạo nâng cao chính trị, quản lý Nhà nước do huyện và tỉnh tổ chức được xã tiến hành thường xuyên. Công tác quy hoạch cán

bộ chủ chốt, cán bộ kế cận và cán bộ nguồn luôn được Đảng bộ xã quan tâm, góp phần nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ, đảng viên, đồng thời hỗ trợ cán bộ phát huy tốt năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu công tác.

Hàng năm, tỷ lệ đảng viên hoàn thành nhiệm vụ luôn ổn định với tỷ lệ từ 60% trở lên. Giai đoạn 2005 - 2010, kết nạp mới được 17 đảng viên, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ lên 66 đảng viên¹, sinh hoạt tại 10 chi bộ (gồm 1 chi bộ nhà trường, 1 chi bộ cơ quan, 8 chi bộ thôn). 100% đảng viên được cấp phát đổi thẻ đảng viên. Năm 2010, Đảng bộ xã hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ được giao, được cấp trên khen thưởng.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được Đảng bộ xã thực hiện nghiêm túc qua từng năm. Những dấu hiệu sai phạm, yếu kém được kịp thời chỉ ra và uốn nắn. Qua đó, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Trong giai đoạn này, vai trò quản lý, điều hành của chính quyền xã có những chuyển biến, từng bước được nâng lên về mọi mặt, cơ bản đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện Nghị quyết số 25/2008/QH12, ngày 14/11/2008 của Quốc hội “Về việc kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp”, Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2004 - 2009 được kéo dài đến năm

1. Báo cáo kiểm điểm số 06-BC/ĐU, ngày 25/3/2010 của Đảng ủy xã Tân Yên về sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa III (nhiệm kỳ 2005 - 2010).

2011. Đồng chí Triệu Thị Khánh tiếp tục giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Bàn Xuân Nhậy giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Hội đồng nhân dân xã không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động. Các kỳ họp được chuẩn bị chu đáo và diễn ra hiệu quả. Hội đồng nhân dân xây dựng các nghị quyết luôn bám sát với tình hình thực tiễn của xã; đáp ứng nguyện vọng của nhân dân. Ủy ban nhân dân xã tiếp tục thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã làm tốt việc công khai các quy định, chế độ, chính sách của Nhà nước, qua đó, nhân dân dễ dàng tiếp cận, tiếp thu và được thụ hưởng.

Mặt trận Tổ quốc xã luôn bám sát chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng trong hoạt động. Các hình thức vận động, tập hợp sức mạnh tập thể trong quần chúng nhân dân luôn được Mặt trận xã cải tiến, thay đổi cách làm qua từng năm nhằm phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; phát huy tốt vai trò là cầu nối giúp đưa những nguyện vọng chính đáng của cử tri tới cơ quan có thẩm quyền. Các cuộc vận động đóng góp hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn tại xã như đợt quyên góp quỹ “Vì người nghèo” của Mặt trận thu hút sự hưởng ứng của đông đảo quần chúng. Mặt trận và các đoàn thể xã đóng vai trò quan trọng trong cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”...

Các đoàn thể như Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên phát huy tốt vai trò, trách

nhiệm của mình trong việc phát động những phong trào thi đua yêu nước, thi đua sản xuất, xây dựng nông thôn văn minh, hiện đại, góp phần bảo đảm tình hình quốc phòng, an ninh... đạt nhiều kết quả tốt. Điển hình như phong trào “Kinh doanh sản xuất giỏi” của Hội Nông dân xã; phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” của Hội Phụ nữ; phong trào “Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, “Bốn đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp” của Đoàn Thanh niên đạt nhiều kết quả tốt. Đồng thời, qua hoạt động, các đoàn thể quần chúng thường xuyên chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến cho hội viên, đoàn viên và nhân dân nắm bắt kịp thời những chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, qua đó, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong quần chúng. Hằng năm, nhiều hoạt động thăm hỏi, động viên, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh cơ nhỡ, khó khăn trong cuộc sống được các đoàn thể tổ chức định kỳ (các dịp lễ, Tết cổ truyền, Tết Trung thu, ngày Quốc tế Thiếu nhi...), giúp các em có động lực phấn đấu học tập, vươn lên trong cuộc sống.

Sau nhiệm kỳ 5 năm (2005 - 2010), dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Tân Yên, kinh tế của xã tiếp tục phát triển, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch theo hướng tích cực, sản lượng lương thực tăng khá; các chỉ tiêu chủ yếu tăng và vượt so với mục tiêu Đại hội đề ra; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được củng cố và tăng cường; bộ mặt nông thôn từng bước được đổi mới. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều

chuyển biến tiến bộ, chất lượng cơ sở vật chất phục vụ dạy và học được nâng lên, phong trào xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa được quan tâm đẩy mạnh, các ngày lễ được tổ chức và giao lưu văn nghệ, các chính sách xã hội được thực hiện tốt. Công tác xóa đói giảm nghèo được quan tâm và thực hiện có hiệu quả. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Hệ thống chính trị được củng cố và xây dựng ngày càng vững mạnh, từng bước đáp ứng được yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

II. Đảng bộ xã Tân Yên lãnh đạo nhân dân thực hiện xóa đói giảm nghèo (2010 - 2015)

Bước sang thập niên thứ hai của thế kỷ XXI, trên cơ sở những thắng lợi của công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng và Nhà nước ta xác định mục tiêu mới của toàn Đảng, toàn dân đó là thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới (giai đoạn 2010 - 2020)”, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế từng bước hiện đại; cơ cấu nền kinh tế theo mô hình hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo quy hoạch; xã hội ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; giữ gìn môi trường sinh thái; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày một nâng lên; giữ vững quốc phòng, an ninh; đoàn kết cùng nhân dân vững bước trên con đường tiến lên xã hội chủ nghĩa.

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, tháng 6/2010, Đảng bộ xã Tân Yên tổ chức Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 2010 - 2015). Đại hội tiến hành đánh giá những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, chỉ ra những mặt còn hạn chế, cần khắc phục trong giai đoạn mới. Đại hội đề ra những mục tiêu phát triển phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Trong đó, phát triển nông nghiệp là nền tảng, lấy giá trị sản xuất trên 1ha đất canh tác là mục tiêu chỉ đạo; chú trọng phát triển văn hóa, giáo dục, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; giữ vững ổn định tình hình chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Xây dựng chính quyền vững mạnh, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xây dựng khối đại đoàn kết, xây dựng Đảng bộ vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Triệu Thị Khánh được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Dương Văn Hình giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã, đồng chí Bàn Xuân Nhậ giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy xã.

Những khó khăn như điều kiện thời tiết khắc nghiệt, có nhiều biến động bất thường như rét đậm rét hại, khô hạn kéo dài ảnh hưởng không nhỏ tới sản xuất nông nghiệp. Dưới sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, cùng các ngành,

lĩnh vực sản xuất nông nghiệp của xã có nhiều khởi sắc. Bên cạnh đó, nhờ sự hỗ trợ của Ủy ban nhân dân huyện, các chương trình hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật theo Chương trình 30a¹, Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg của Chính phủ hỗ trợ hộ nghèo ở vùng khó khăn được triển khai hiệu quả. Việc thực hiện cơ giới hóa đã có bước phát triển và được đẩy mạnh. Nhân dân mạnh dạn ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất, đầu tư các loại máy móc công nghiệp, tỷ lệ cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp toàn xã ước đạt trên 80%.

Kết quả, đến năm 2015, tổng sản lượng lương thực có hạt của xã đạt 360 tấn, trong đó có nhiều giống cây trồng đem lại năng suất cao. Qua chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, mùa vụ, mở rộng sản xuất vụ đông xuân, tăng diện tích đất canh tác sản xuất nông nghiệp, nhân dân xã Tân Yên mạnh dạn trồng đại trà cây thạch đen, ngô lai, các loại cây ăn quả đặc trưng như quýt, lê, qua đó, năng suất cây trồng của nhân dân tăng dần qua từng năm. Diện tích trồng cây thạch đen năm 2015 đạt 60ha, gấp đôi so với giai đoạn trước, hoàn thành chỉ tiêu Đại hội đề ra².

Khắc phục khó khăn do thời tiết khắc nghiệt, rét đậm, rét hại kéo dài trong những năm 2013 và 2014; dịch bệnh

1. *Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP, ngày 27/12/2008 của Chính phủ về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo, thuộc 20 tỉnh có số hộ nghèo trên 50%.*

2. *Báo cáo chính trị của Đảng ủy xã Tân Yên nhiệm kỳ 2010 - 2015, trình Đại hội lần thứ V, nhiệm kỳ 2015 - 2020, tháng 6/2015.*

hoành hành; giá cả thị trường thường không ổn định, song, Đảng bộ xã tích cực chỉ đạo chính quyền cùng các đơn vị đẩy mạnh việc hỗ trợ nhân dân trong công tác chăn nuôi bằng những hành động cụ thể như: Hỗ trợ, tư vấn cho nhân dân kiên cố hóa chuồng trại, giữ ấm cho gia súc, gia cầm; đảm bảo nguồn cung các loại thuốc phòng dịch; phổ biến cho nhân dân những phương pháp chăn nuôi tiên tiến kịp thời. Đặc biệt, việc vận động nhân dân mạnh dạn áp dụng các mô hình chăn nuôi lớn đạt kết quả tốt. Năm 2015, tổng đàn trâu của xã đạt 998 con, 166 con bò, 1.158 con lợn, trên 20 nghìn con gia cầm, vượt kế hoạch phấn đấu.

Công tác phổ biến, tuyên truyền chủ trương trồng và bảo vệ rừng tại xã được đẩy mạnh, các hộ gia đình dần quan tâm tới phát triển kinh tế đồi rừng kết hợp. Công tác chăm nuôi, bảo vệ rừng có nhiều kết quả tốt. Trong nhiệm kỳ, toàn xã trồng mới được 456,4ha cây giống các loại, tăng 126ha so với nhiệm kỳ trước. Tỷ lệ che phủ rừng tại xã đạt 65%, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Thực hiện chỉ đạo của Đảng bộ xã, chính quyền cùng các đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm túc pháp luật của Nhà nước trong việc không được đốt, chặt phá rừng, nhận thức của nhân dân xã được nâng lên rõ rệt. Đồng thời, công an xã cùng lực lượng kiểm lâm đã ngăn chặn thành công nhiều vụ chặt phá rừng phòng hộ, răn đe các đối tượng, xử lý kịp thời. Điển hình như tại khu vực rừng phòng hộ trồng thạch đen thôn Khuổi Chửm, Kiểm lâm địa bàn đã kết hợp

với thôn xử lý dứt điểm các hộ gia đình chặt phá rừng, qua đó, số vụ vi phạm chặt phá rừng tại xã giảm hẳn¹.

Với tính chất của một xã thuộc vùng III, Đảng bộ xã xác định cần tận dụng triệt để những lợi thế của địa phương cùng sự hỗ trợ của cấp trên một cách hiệu quả nhằm đạt được những mục tiêu đề ra. Đảng bộ xã xác định cần đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng, rà soát lại các chương trình hành động nhằm đề ra những giải pháp hữu hiệu.

Nhờ sử dụng hiệu quả nguồn vốn Chương trình 135 của Chính phủ, tại xã, các tuyến đường bê tông hóa nối liền các thôn Nà Luông - Khuổi Chửn - Phia Khao được hoàn thành, đi vào sử dụng. Ngoài ra, trong giai đoạn này, xã còn xây dựng tuyến đường điện trung thế tại xóm Pác Mười - Kéo Cà - Phia Khao, Kéo Cà - Cốc Tàn; và nâng cấp hệ thống đường nước sạch cho trường tiểu học, trung học cơ sở Tân Yên... đem lại lợi ích thiết thực cho nhân dân².

Điểm trường học chính của xã được đầu tư, nâng cấp, trong đó, các phòng học cấp mầm non, tiểu học và trung học cơ sở được xây dựng kiên cố. Hằng năm, nhà trường cùng đội ngũ thầy cô có nhiều cố gắng trong công tác giảng dạy, thường xuyên phát động các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, tổ chức các cuộc thi giáo viên dạy giỏi. Tỷ lệ

1. Báo cáo số 11-BC/ĐU, ngày 15/12/2015 của Đảng ủy xã Tân Yên về kết quả công tác Đảng năm 2015, phương hướng, nhiệm vụ năm 2016.

2. Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ xã khóa IV, trình Đại hội lần thứ V (nhiệm kỳ 2015 - 2020) của Đảng ủy xã Tân Yên, tháng 6/2015.

lên lớp của học sinh đạt 99% trở lên; học sinh lớp 9 được xét tốt nghiệp đạt 100%. Trong nhiệm kỳ, xã duy trì được chất lượng phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

Thấm nhuần lời dạy của Bác: “Phải xuất phát từ tình yêu thương nhân dân tha thiết mà góp phần bảo vệ sức khỏe của nhân dân và làm mọi việc có thể làm được để giảm bớt đau thương”, đội ngũ cán bộ y tế tại Trạm y tế xã không quản ngại khó khăn, không ngừng nỗ lực trong công tác thăm, khám chữa bệnh cho nhân dân, thực hiện đầy đủ các chương trình y tế quốc gia, truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình. Tỷ lệ phát triển dân số năm 2014 là 1,56%. Tỷ lệ trẻ em được tiêm chủng vắc xin và uống Vitamin A hằng năm tại xã đạt 100%, tỷ lệ trẻ em bị suy dinh dưỡng tại xã giảm xuống còn 13,5%.

Thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy xã, chính quyền cùng các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng diễn ra định kỳ, thường xuyên với nhiều hình thức đa dạng. Số hộ được xem truyền hình đạt 85%, 97% người dân được nghe đài, 100% các đoàn thể nhân dân đều có báo ngành để đọc. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân dần được nâng lên. Nhiều phong trào, hành động thiết thực của chính quyền cùng các đoàn thể chính trị - xã hội đã giúp đỡ nhân dân trong lao động, học tập, sản xuất; hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn. Qua thực hiện phong trào đã mở

rộng khối đại đoàn kết dân tộc, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống, tinh thần “tương thân, tương ái”, hỗ trợ lẫn nhau lan tỏa mạnh. Công tác vệ sinh môi trường đường làng, ngõ xóm, xanh, sạch đẹp được duy trì đều đặn; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở được nhân dân hưởng ứng, đồng tình.

Nhờ sự quan tâm của cấp ủy, nhân dân xã được tiếp cận với nhiều nguồn vốn vay ưu đãi để đầu tư sản xuất xóa đói giảm nghèo bền vững. Nhờ đó, nhân dân có cơ hội để phát triển kinh tế. Kết quả, năm 2015, số hộ nghèo tại xã giảm 68 hộ so với đầu nhiệm kỳ. Tuy nhiên, số hộ nghèo của xã vẫn cao, chiếm 49,08%.

Quán triệt các chỉ đạo của cấp ủy về công tác quốc phòng, công tác xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân lan tỏa sâu rộng, mạnh mẽ tới từng thôn, xóm. Lực lượng dự bị động viên và dân quân tự vệ xã thường xuyên được kiện toàn, chất lượng chính trị ngày càng cao. Công tác huấn luyện tại chỗ, diễn tập khu vực phòng thủ tiến hành định kỳ, thường xuyên. Với phương châm 4 tại chỗ (lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, chỉ huy tại chỗ, vật tư hậu cần tại chỗ), hoạt động của lực lượng dân quân đem lại hiệu quả cao trong công tác phòng chống thiên tai tại xã, hỗ trợ nhân dân kịp thời.

Công an xã thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng, bảo vệ chính trị nội bộ, củng cố thế trận an ninh nhân dân, góp phần giữ vững tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Hằng năm, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”

được phát động, tổ chức đều đặn, thu hút sự tham gia của đông đảo nhân dân. Các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được lồng ghép phổ biến tới nhân dân kịp thời, giúp nâng cao nhận thức của nhân dân. Trong nhiều năm liền tại xã không có tụ điểm nóng gây mất an ninh, an toàn.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã chú trọng việc tập trung lãnh đạo đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Nền tảng tư tưởng dựa trên chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, gắn hành động dựa trên những chủ trương, đường lối và chính sách của Đảng và Nhà nước. Trên cơ sở đó, Đảng bộ xã thường xuyên tổ chức các đợt học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ đạo của cấp trên tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân. Nhất là việc quán triệt thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay”; thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được triển khai với sự tham gia học tập của 100% cán bộ, đảng viên, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên, tạo sự thống nhất cao trong tập thể, nâng cao sức chiến đấu.

Công tác củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng được Đảng bộ xã thực hiện nghiêm túc. Số lượng chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh luôn được duy trì qua từng năm. Việc quy hoạch cán bộ công tác được thực hiện đúng quy định,

công khai, dân chủ. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ kết nạp được 25 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên trong Đảng bộ đến năm 2015 là 93 đảng viên¹. Qua đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng, năm 2015, có 8/9 chi bộ² được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ³.

Khối Dân vận Đảng ủy xã thường xuyên xây dựng và ban hành các chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua dân vận khéo, qua đó, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; tăng cường mối quan hệ giữa đội ngũ cán bộ, công chức với nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 05/01/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016”, Đảng ủy xã Tân Yên chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016. Ngày 22/5/2011, 99% cử tri trong xã tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016. Tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân, đồng chí Triệu Thị Khánh

1. Báo cáo số 11-BC/ĐU, ngày 15/12/2015 của Đảng ủy xã Tân Yên về kết quả công tác Đảng năm 2015, phương hướng, nhiệm vụ năm 2016.

2. Gồm: Chi bộ Nhà trường, Chi bộ Pác Mười, Chi bộ Pác Deng, Chi bộ Kéo Cà, Chi bộ Khau Mò, Chi bộ Khuổi Chửn, Chi bộ Nà Luông, Chi bộ Cốc Tàn và Chi bộ Phia Khao.

3. Hội nghị ngày 15/01/2016 của Đảng ủy xã Tân Yên về việc đánh giá chất lượng tổ chức Đảng ở xã năm 2015.

được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Liễu Hoàng Kim được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Bàn Xuân Nhậy được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Nông Thế Quỳnh được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đến tháng 11/2015, đồng chí Triệu Thị Khánh thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân do nghỉ hưu; đồng chí Nông Đức Hoàn - Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy được điều động về giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Tân Yên.

Hội đồng nhân dân xã làm tốt công tác tiếp xúc cử tri. Các ý kiến được ghi nhận và được chuyển tới cơ quan chức năng xem xét giải quyết kịp thời, linh hoạt. Nhờ bám sát chỉ đạo, chủ trương của cấp ủy, Ủy ban nhân dân xã làm tốt công tác điều hành, phát triển kinh tế. Nhiều chỉ tiêu kinh tế tại xã đạt kết quả khả quan. Việc củng cố đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao chất lượng hoạt động, đổi mới phương pháp điều hành được thực hiện nghiêm túc. Công tác nâng cao dân chủ được đẩy mạnh, việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, đơn thư của nhân dân được giải quyết nhanh, gọn, hiệu quả. Nhờ đó, chính quyền giành được sự tín nhiệm cao từ quần chúng.

Mặt trận Tổ quốc xã giữ vai trò quan trọng trong việc củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân; tổ chức, vận động nhân dân tham gia đầy đủ các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, vận động nhân dân tham gia đóng góp cho các quỹ như Quỹ Vì người nghèo. Hằng năm,

phát động và tổ chức thành công Ngày hội Đại đoàn kết, thu hút sự tham gia của đông đảo tầng lớp nhân dân. Mặt trận Tổ quốc xã làm tốt hoạt động giám sát theo tinh thần Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của nhân dân, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Hội Nông dân nhận thức rõ vai trò, vị trí của mình trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và phong trào “Chung sức, chung lòng xây dựng nông thôn mới”; giúp cho mọi hội viên, nông dân nắm vững, nắm đầy đủ, kịp thời và chấp hành nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là chính sách, pháp luật liên quan đến đất đai; bảo vệ và góp phần thiết thực chăm lo lợi ích của nông dân; nắm bắt, đề xuất, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền giải quyết kịp thời, có hiệu quả những nguyện vọng chính đáng, những vấn đề bức xúc phát sinh trong đời sống nông dân; phát huy tốt vai trò là chỗ dựa vững chắc của hội viên và nông dân. Đồng thời là cầu nối giữa nông dân với các cấp ủy, chính quyền các cấp; cùng với chính quyền các cấp giải quyết tốt các vụ việc khiếu nại của nông dân.

Hội Phụ nữ duy trì hoạt động với các phong trào ý nghĩa như “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Phụ nữ giúp nhau xóa đói giảm nghèo có địa chỉ”, giúp đỡ hội viên có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ hội viên tiếp cận với các nguồn vay vốn phát triển sản xuất. Qua hoạt động, Hội đã giúp cho nhiều hội viên vươn lên trong cuộc sống, ổn định sản xuất, xây dựng hạnh phúc gia đình, đồng thời góp phần xây dựng làng xã ngày càng phát triển.

Đoàn Thanh niên tiếp tục thể hiện được tinh thần thanh niên tình nguyện của tuổi trẻ, tích cực tham gia các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tại địa phương; không ngừng tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, Hội Cựu chiến binh xã không ngừng tự củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động. Các phong trào thi đua của Hội luôn được hội viên tiên phong thực hiện. Nhiều tấm gương hội viên sản xuất giỏi, thoát nghèo bền vững đã tạo khí thế, động lực, tấm gương để nhân dân toàn xã học tập và noi theo. Qua công tác hoạt động, Hội còn góp phần phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hiệu quả tới hội viên và nhân dân kịp thời. Hằng năm, Hội Cựu chiến binh xã không ngừng đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước “Cựu chiến binh gương mẫu”; tích cực tham gia thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương

đạo đức Hồ Chí Minh”, thi đua hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao phó¹.

Nhiệm kỳ qua, nhờ thực hiện, bám sát chủ trương, nghị quyết của cấp trên, kiên định với mục tiêu phát triển đề ra, Đảng bộ xã Tân Yên đã vượt qua nhiều khó khăn, lãnh đạo nhân dân gạt hái được những thành tựu khả quan. Nổi bật là đời sống của nhân dân xã được nâng lên rõ rệt, tỷ lệ hộ nghèo tại xã giảm dần qua từng năm; các lĩnh vực văn hóa - xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác đảm bảo tình hình quốc phòng, an ninh được củng cố và giữ vững. Nhân dân ngày càng tin yêu, tin tưởng sự lãnh đạo của Đảng bộ xã. Song, bên cạnh đó còn những mục tiêu phấn đấu được Đảng bộ đề ra trong nhiệm kỳ kế tiếp. Trong đó, công tác xây dựng nông thôn mới theo chủ trương hiện đại, tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc được Đảng bộ chú trọng. Với tinh thần đoàn kết một lòng trong tổ chức Đảng ngày càng được củng cố, Đảng bộ xã Tân Yên sẵn sàng lãnh đạo nhân dân bước vào giai đoạn phát triển mới với những thành tựu mới.

III. Đảng bộ xã Tân Yên lãnh đạo nhân dân thực hiện xóa đói giảm nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới (2015 - 2020)

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về “Tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới

1. Báo cáo của Hội Cựu chiến binh xã Tân Yên khóa IV (nhiệm kỳ 2012 - 2017) trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ V, tháng 3/2012.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng”, tháng 7/2015, Đại hội Đảng bộ xã Tân Yên lần thứ V (nhiệm kỳ 2015 - 2020) được tổ chức. Đại hội tiến hành đánh giá tình hình kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ trước. Kiểm điểm công tác lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015, rút ra những nguyên nhân, bài học kinh nghiệm. Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra những phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu cùng các giải pháp cho nhiệm kỳ 2015 - 2020: Khai thác các tiềm năng, lợi thế của địa phương; phấn đấu duy trì chuyển dịch cơ cấu kinh tế bền vững. Tập trung phát triển, xây dựng kết cấu cơ sở hạ tầng vững chắc; xây dựng nông thôn mới, nâng cao thu nhập của nhân dân; tạo chuyển biến sâu sắc trong phát triển văn hóa - xã hội; giữ vững tình hình quốc phòng, an ninh; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đoàn kết, phát triển xây dựng xã giàu đẹp, văn minh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nông Đức Hoàn¹ được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bàn Thị Niệm và đồng chí Bàn Văn Sơn được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy². Sau 3 năm, tháng 7/2018, đồng chí Nông Đức Hoàn trở về Huyện ủy công tác. Tại

1. Đồng chí Nông Đức Hoàn là Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy được điều động về xã.

2. Quyết định số 3162-QĐ/HU, ngày 28/7/2015 của Huyện ủy Tràng Định về việc công nhận cấp ủy cơ sở.

Hội nghị bất thường Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa V (nhiệm kỳ 2015 - 2020) ngày 20/7/2018, đồng chí Bàn Văn Sơn được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã.

Ngay sau Đại hội, Đảng bộ cùng chính quyền và nhân dân xã quyết tâm xây dựng quê hương ngày càng phát triển, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã. Nhiệm vụ quan trọng trước mắt là khẩn trương hoàn thành mục tiêu giảm nghèo bền vững và hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện mục tiêu phát triển nông nghiệp gắn liền với sản xuất hàng hóa tập trung, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân đẩy mạnh việc trồng các loại cây phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, đem lại lợi ích kinh tế cao như quế, thạch đen, quýt... Tuy nhiên, trong những năm đầu các sản phẩm nông sản chủ lực này của bà con thường bị thương lái ép giá, khiến thu nhập của nhân dân bị suy giảm đáng kể.

Nắm bắt thực tế trên, Đảng bộ xã đề xuất với cấp trên nhằm đưa ra giải pháp khắc phục. Đảng bộ chỉ đạo các đơn vị liên quan tại xã hỗ trợ nhân dân hoàn tất hồ sơ, áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất VietGAP, động viên nhân dân quyết tâm, an tâm lao động sản xuất. Kết quả, sản phẩm nông sản thạch đen của xã đã được cấp giấy chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu sản phẩm nông nghiệp. Năm 2018, các sản phẩm từ quýt, quế của nhân dân xã được cấp chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu tập thể của Cục Sở hữu trí tuệ Việt

Nam, giúp sản phẩm của nhân dân được nhận diện trên thị trường, tình trạng ép giá giảm hẳn¹.

Trong công tác bảo vệ thực vật, ngay khi trên địa bàn xã xuất hiện tình trạng châu chấu gây hại cho cây trồng, Đảng bộ xã kịp thời chỉ đạo các đơn vị liên quan hỗ trợ nhân dân các loại thuốc bảo vệ thực vật, khoanh vùng và ngăn chặn thành công dịch bệnh, giúp bảo vệ diện tích gieo trồng của nhân dân². Vụ mùa của bà con qua từng năm cơ bản được giữ vững. Năm 2020, diện tích gieo trồng cây thạch đen của xã tăng lên 70ha, đạt 175% kế hoạch; năng suất bình quân đạt 3 tấn/ha, tổng sản lượng đạt 210 tấn. Năng suất bình quân của cây quýt đạt 12 tấn/ha, giá bán bình quân đạt 20.000 đồng/kg, thu nhập bình quân trên 200 triệu đồng/ha, đem lại thu nhập đáng kể cho nhân dân.

Hàng năm, công tác tiêm phòng, phòng dịch định kỳ được các đơn vị triển khai hiệu quả. Công tác chăn nuôi của bà con không gặp nhiều khó khăn. Kết quả, đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định. Năm 2020, tổng đàn trâu của xã đạt 88 con, đàn bò có 38 con, lợn có 150 con, dê có 129 con; tổng đàn gia cầm có 2.800 con. Nhiều hộ gia đình tại xã mạnh dạn đầu tư, vay vốn sản xuất để thử nghiệm

1. Quyết định số 73853/QĐ-SHTT, Quyết định số 73852/QĐ-SHTT, ngày 17/10/2018 của Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam về cấp giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm quýt và quế.

2. Báo cáo số 205/BC-UBND, ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2017.

mô hình nuôi dúi, bước đầu đem lại lợi nhuận, thu nhập ổn định cho nhân dân¹.

Để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy xã đã chỉ đạo tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn xã chung tay xây dựng, phấn đấu hoàn thành các tiêu chí đã đề ra. Thông qua các hội nghị giao ban xã, các cuộc họp thôn, sinh hoạt của chi bộ, của các đoàn thể chính trị - xã hội được thực hiện thu hút hơn nghìn lượt người dân tham gia. Nhờ vậy, cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng cao về nhận thức, tham gia có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, duy tu đường liên xã, liên xóm, làm thay đổi cơ bản diện mạo nông thôn. Tuy nhiên, do là xã vùng III còn nhiều khó khăn của huyện, địa hình chia cắt nên nhiều tiêu chí triển khai còn gặp khó khăn, nhất là liên quan đến các tiêu chí về cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm và đời sống dân trí của nhân dân. Tính đến năm 2020, xã Tân Yên hoàn thành 6/19 tiêu chí trong bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới (gồm các tiêu chí: 1, 3, 7, 12, 14, 19)².

Việc tu sửa, xây mới các cơ sở hạ tầng như đường liên thôn, hệ thống kênh mương, nâng cấp hệ thống điện nước

1. Báo cáo số 137/BC-UBND, ngày 06/12/2020 của Ủy ban nhân dân xã Tân Yên về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2020; mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2021.

2. Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ VI (nhiệm kỳ 2020 - 2025).

sinh hoạt phục vụ nhân dân được xã tiến hành hằng năm. Nhiều tuyến đường bê tông nối liền các thôn tại xã được đầu tư xây dựng, tạo diện mạo mới cho nông thôn, hỗ trợ nhân dân thuận lợi hơn trong di chuyển hằng ngày. Đồng thời, phát huy sức mạnh tập thể, thực hiện chỉ đạo của Đảng bộ xã, chính quyền cùng các đoàn thể chính trị - xã hội liên tục vận động nhân dân góp công vào việc cải tạo, nạo vét nhiều tuyến mương phai phục vụ tốt hơn cho sản xuất.

Nhờ sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư của Chương trình 135 của Chính phủ, nhân dân có cơ hội được tiếp cận với nhiều nguồn vay để phát triển kinh tế. Điển hình như nhiều hộ gia đình được hỗ trợ đã mạnh dạn trồng các cây nhân tím, trồng thạch đen, chăn nuôi dê, gà giống... đạt kết quả ban đầu tốt, góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững cho nhân dân, tạo thu nhập ổn định.

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”; tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới công tác giáo dục, đào tạo gắn liền với việc tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, truyền thống văn hóa cho thế hệ trẻ, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo theo phương châm “Nền nếp, chất lượng, hiệu quả”, công tác giáo dục tại xã đã được củng cố về cơ sở vật chất, chất lượng dạy và học đều được nâng cao. Từ năm học 2016 - 2017, nhờ sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền, với chủ trương “xây dựng trường lớp lấy học sinh làm trung tâm”, bằng nỗ lực, sáng tạo của đội

ngũ giáo viên, mô hình “Vườn rau của bé” tại điểm trường Mầm non của xã Tân Yên góp phần cải thiện đáng kể nguồn thực phẩm cung cấp cho bữa ăn của trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong bữa ăn hằng ngày. Đồng thời, mô hình trên còn tạo trực quan sinh động, giúp trẻ có những trải nghiệm thực tế trong học tập, vui chơi¹. Năm 2018, trường Phổ thông dân tộc bán trú - Tiểu học, Trung học cơ sở Tân Yên có thêm nhiều phòng học khang trang, nâng cao điều kiện học tập cho con em học sinh trên địa bàn. Tỷ lệ lên lớp, tốt nghiệp của học sinh tại xã hằng năm đều cao.

Với quan điểm đầu tư cho bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân là đầu tư cho phát triển, Đảng bộ xã trong suốt nhiệm kỳ luôn sát sao, chú trọng tới công tác y tế. Khâu thăm, khám chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn luôn đảm bảo chất lượng chuyên môn, nhất là việc đảm bảo cung ứng đủ các danh mục thuốc cấp phát miễn phí. Hằng năm, tỷ lệ trẻ em được tiêm phòng vắc xin và uống Vitamin A luôn đạt 100%; công tác phổ biến, tuyên truyền kỹ năng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em được cán bộ y tế triển khai tốt, giảm tỷ lệ trẻ em bị suy dinh dưỡng.

Thấm nhuần chủ trương văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là động lực, vừa là mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ xã Tân Yên luôn xác định công tác văn

1. Báo Lạng Sơn, Trùng Định: Lợi ích từ mô hình vườn rau của bé, ngày 24/11/2021.

hóa là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội. Giai đoạn 2015 - 2020, cấp ủy, chính quyền xã lãnh đạo đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đi vào chiều sâu. Năm 2020, tỷ lệ hộ gia đình có nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch tăng mạnh; toàn xã có 102 hộ gia đình đạt tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”, 5/5 thôn đủ tiêu chuẩn trình công nhận “Làng văn hóa”¹.

Đảng bộ xã chú trọng việc sử dụng nguồn vốn hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất, duy tu sửa chữa thuộc Chương trình 135; chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn trên địa bàn huyện theo Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg, ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Các chương trình, chính sách của Chính phủ đến với người dân kịp thời, đúng đối tượng.

Công tác tổ chức huấn luyện và kiểm tra sẵn sàng chiến đấu của dân quân xã luôn đảm bảo đúng, đủ nội dung và thời gian quy định. Lực lượng dân quân luôn duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên luyện tập, bổ sung hoàn thiện các phương án tác chiến; chuẩn bị tốt các điều kiện cho diễn tập phòng chống lụt bão hằng năm trên địa bàn xã... Công tác tuyển quân hằng năm tại xã luôn hoàn thành chỉ

1. Báo cáo số 137/BC-UBND, ngày 06/12/2020 của Ủy ban nhân dân xã Tân Yên về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2020; mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2021.

tiêu cấp trên giao. Công an xã thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm, giữ vững tình hình an ninh trật tự, an ninh chính trị qua từng năm, không để xảy ra tụ điểm nóng.

Trong công tác tổ chức xây dựng Đảng, Đảng bộ xã luôn chú trọng bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; phối hợp tốt với các cơ quan chuyên môn, quản lý cấp trên để tổ chức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên xã được theo học các lớp do huyện và tỉnh tổ chức theo cụm, như: Bồi dưỡng lý luận chính trị cho đối tượng kết nạp Đảng, đảng viên mới, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng Đảng, cập nhật kiến thức mới, trung cấp lý luận chính trị... giúp giảm thiểu được những khó khăn trong việc di chuyển của học viên, góp phần nâng cao trình độ nhận thức, năng lực chuyên môn cho cán bộ, đảng viên¹. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; Nghị quyết số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đảng bộ xã Tân Yên tiến hành phổ biến, học tập sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên. Qua việc học tập đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong tổ chức Đảng. Việc học tập dần trở thành công việc tự giác, mang

1. Đài Phát thanh và Truyền hình Lạng Sơn, *Tràng Định: Chú trọng bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở, ngày 11/3/2020.*

tính thường xuyên của cấp ủy, chính quyền và tại các chi bộ cơ sở. Tính trách nhiệm, dám chịu trách nhiệm được nâng cao trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên, công chức toàn xã.

Sau khi thực hiện Quyết định số 05/QĐ-UBND, ngày 04/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt sáp nhập các thôn bản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, đến tháng 01/2019, các thôn của Tân Yên được sáp nhập, cơ cấu lại còn 5 thôn. Theo đó, Đảng bộ xã cơ cấu lại còn 5 chi bộ thôn và 1 chi bộ cơ quan với tổng số 116 đảng viên¹.

Hàng năm, qua đánh giá phân loại các chi bộ cơ sở và đảng viên, số chi bộ đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ luôn ổn định ở mức 70% trở lên; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 75%; tỷ lệ đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 100%. Khâu quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ được Đảng bộ xã quan tâm, qua đó, nhiều cán bộ, đảng viên được tham gia học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị tại các lớp do huyện và tỉnh tổ chức.

Ngày 22/5/2016, 100% cử tri xã Tân Yên đã tham gia bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Qua bầu cử, 15 đại biểu được bầu vào Hội đồng nhân dân xã. Tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Nông Đức Hoàn được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Bàn Xuân Nhậy được bầu giữ chức Phó Chủ tịch

1. Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu xã lần thứ VI (nhiệm kỳ 2020 - 2025) của Đảng ủy xã Tân Yên, tháng 5/2020.

Hội đồng nhân dân xã; đồng chí Bàn Văn Sơn được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Bàn Văn Giáp được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đến tháng 8/2018, đồng chí Nông Đức Hoàn thôi giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân do chuyển công tác khác; đồng chí Bàn Thị Niệm được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Tân Yên.

Hội đồng nhân dân làm tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, giữ vai trò tham mưu tốt cho cấp ủy trong việc đề ra những mục tiêu phát triển phù hợp với điều kiện tự nhiên của xã. Trong hoạt động, Hội đồng nhân dân xã làm tốt công tác tiếp xúc, tiếp thu ý kiến cử tri. Những nguyện vọng, ý kiến chính đáng của cử tri đều được Hội đồng nhân dân xã giải quyết thấu đáo. Ủy ban nhân dân bám sát chủ trương đổi mới của Đảng bộ xã, cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng, Hội đồng nhân dân trong công tác điều hành nhằm đạt hiệu quả cao nhất. Từ đầu nhiệm kỳ, chính quyền xã luôn sát sao công tác cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa liên thông”; thực hiện đồng bộ những cải tiến trong hoạt động, nâng cao chất lượng hoạt động, tạo sự đồng thuận cao trong bộ máy, nhận được sự tin yêu của đông đảo quần chúng.

Thực hiện Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg, ngày 18/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; chính sách với người có công, gia đình liệt sĩ, thương binh... dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ xã Tân Yên, công tác thăm hỏi, tặng

quà người có uy tín tại xã nhân dịp lễ, Tết luôn được triển khai đầy đủ, đều đặn. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể làm tốt công tác củng cố, kiện toàn tổ chức, gắn với phát triển hội viên, đoàn viên và triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới. Hằng năm, xã đều tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết, tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho nhân dân; phát động nhiều cuộc vận động quyên góp quỹ “Vì người nghèo”, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đồng bào khó khăn trên địa bàn xã.

Các phong trào của các đoàn thể chính trị - xã hội duy trì tốt, tạo được sự lan tỏa tích cực, sâu rộng trong quần chúng. Điển hình như phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo”, “Năm không, ba sạch”, hỗ trợ hội viên vay vốn tín chấp phát triển sản xuất của Hội Phụ nữ thu hút sự hưởng ứng của đông đảo hội viên, qua đó góp phần thay đổi cuộc sống của nhiều hộ gia đình trong việc giảm nghèo bền vững. Đoàn Thanh niên xã không ngừng củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động qua các phong trào thi đua yêu nước, thi đua sản xuất như: Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc; “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới” đạt nhiều hiệu quả cao, thu hút sự tham gia của đông đảo đoàn viên và quần chúng. Các chương trình hiến máu nhân đạo diễn ra trên địa bàn xã luôn được đoàn viên, thanh niên hưởng ứng nhiệt tình trên tinh thần “Một giọt máu cho đi, một cuộc đời ở lại”; phong trào “Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” thu hút sự hưởng

ứng tham gia của đông đảo thanh niên. Hội Cựu chiến binh phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, hỗ trợ hội viên và nhân dân vươn lên trong cuộc sống, làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, thăm tình đồng đội. Hội Nông dân tích cực đẩy mạnh việc hỗ trợ hội viên và nhân dân ứng dụng những cải tiến trong canh tác, sử dụng các loại giống cây trồng, vật nuôi đem lại năng suất và sản lượng cao, giúp hội viên và nhân dân cải thiện thu nhập. Hằng năm, Hội đều phát động các phong trào thi đua tăng gia sản xuất, cố vũ, động viên kịp thời những mô hình chăn nuôi giỏi của hội viên và nhân dân.

Ngày 16/5/2020, Đảng bộ xã Tân Yên tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VI (nhiệm kỳ 2020 - 2025). Tham gia Đại hội có 80 đại biểu chính thức đại diện cho 114 đảng viên trong toàn xã. Đại hội tiến hành đánh giá những kết quả và hạn chế trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, đề ra mục tiêu tổng quát cho nhiệm kỳ mới là: Phát triển kinh tế - xã hội toàn diện, quan tâm công tác giảm nghèo bền vững. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển kinh tế hàng hóa, khai thác tốt mọi tiềm năng hiện có; không ngừng cải thiện đời sống nhân dân, nâng cao thu nhập bình quân đầu người. Tiếp tục tăng cường phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng giáo dục, dân trí, đoàn kết nội bộ. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thông tin. Tăng cường công tác y tế. Đẩy mạnh công tác xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống

chính trị trong sạch vững mạnh, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới; xây dựng xã Tân Yên ngày càng giàu đẹp, dân chủ và văn minh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Bàn Văn Sơn được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bàn Thị Niệm được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã, đồng chí Bàn Hồng Quang giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy xã.

Chặng đường 15 năm (2005 - 2020), Đảng bộ xã Tân Yên đã lãnh đạo nhân dân nêu cao tinh thần đoàn kết, khắc phục khó khăn, hoàn thành những nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nhìn chung, kinh tế địa phương đã có bước khởi sắc, kinh tế nông - lâm nghiệp phát triển, góp phần tăng thu nhập cho các hộ gia đình. Cơ sở hạ tầng của xã được đầu tư xây dựng, ngày càng hoàn thiện. Các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, văn hóa - thông tin phát triển khá. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Hệ thống chính trị được củng cố và xây dựng ngày càng vững mạnh, từng bước đáp ứng được yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Nhân dân tin tưởng hơn vào đường lối lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa, ra sức thi đua xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Bên cạnh những kết quả đạt được trong giai đoạn 2005 - 2020, Đảng bộ xã Tân Yên thẳng thắn nhìn nhận công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện của một số cơ sở còn thiếu chủ động, chưa quyết liệt; việc phân bổ thực hiện các chỉ tiêu

kế hoạch còn chậm, chưa bám sát cơ chế chỉ đạo, điều hành của cấp trên. Việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới chưa rõ nét, chuyển dịch cơ cấu trong nội bộ ngành nông nghiệp còn lúng túng, chưa phát huy thế mạnh về lâm nghiệp, chăn nuôi gắn với tình hình thực tế tại xã. Chương trình xây dựng nông thôn mới chưa đồng đều, xã hội hóa đầu tư còn thấp. Cuối năm 2019, đầu năm 2020, dịch Covid-19 bùng phát và lây lan nhanh, kèm theo đó là hạn hán, lũ lụt cục bộ tác động trực tiếp đến nhiều mặt của đời sống nhân dân. Bước vào giai đoạn mới, với sự quan tâm, hỗ trợ của cấp trên cùng nỗ lực quyết tâm của tập thể Đảng bộ xã Tân Yên, Đảng bộ xác định cần tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn kế tiếp; tăng cường công tác chỉ đạo, đẩy mạnh sản xuất nông - lâm nghiệp, trong đó tập trung thu hoạch cây trồng vụ xuân, chuẩn bị tốt các điều kiện về giống, vật tư, thủy lợi cho sản xuất vụ mùa đảm bảo gieo trồng hết diện tích, đúng thời vụ; tập trung tăng cường chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống dịch Covid-19... Mặc dù còn nhiều tồn tại nhưng những thành quả của công cuộc đổi mới là tiền đề để Đảng bộ xã Tân Yên lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ V, xây dựng Tân Yên ngày càng giàu đẹp, văn minh.

KẾT LUẬN

Trải qua bao thăng trầm lịch sử, nhân dân các dân tộc xã Tân Yên đã phát huy tinh thần đoàn kết, cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất; ý thức gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp qua các thế hệ. Ở mỗi giai đoạn cách mạng, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Yên luôn nắm vững ngọn cờ lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, cùng thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để xây dựng quê hương ngày một giàu đẹp.

Trong thời kỳ Pháp thuộc, dưới ách áp bức, đàn áp, bóc lột hà khắc của thực dân, phong kiến, nhân dân Tân Yên sống trong cảnh lầm than, khổ cực. Mặc dù vậy, ngọn lửa đấu tranh vẫn “nhen nhóm” trong nhận thức của các thế hệ người dân nơi đây, luôn sẵn sàng khi có được sự lãnh đạo đúng đắn, sự chỉ đạo sáng suốt. Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Dưới sự lãnh đạo, vận động của Đảng, nhân dân Tân Yên đã giác ngộ lý tưởng cách mạng, vùng dậy đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, giành lại độc lập, tự do cho quê hương.

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, thiết lập thể chế chính quyền dân chủ cộng hòa trên cả nước, thực dân Pháp một lần nữa quay lại xâm lược. Đất nước chưa kịp phục hồi, giải quyết “giặc đói”, “giặc dốt” đã tiếp tục phải chống

giặc ngoại xâm. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Tân Yên cùng nhân dân cả nước tiến lên đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc, đánh đuổi quân Pháp quay trở lại xâm lược.

Trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ (1954 - 1975), nhân dân địa phương cùng nhân dân toàn miền Bắc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết là khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội. Tháng 11/1962, Chi bộ xã Tân Yên được thành lập, khẳng định vai trò tiên phong, lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tập trung sản xuất, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện cho tiền tuyến, góp phần đánh bại đế quốc Mỹ xâm lược và tay sai, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Đất nước thống nhất, cùng với cả nước, nhân dân Tân Yên bước vào thời kỳ xây dựng quê hương, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Mặc dù còn phải đối diện với nhiều khó khăn, thử thách, nhưng dưới sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, đặc biệt là sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chi bộ Tân Yên, nhân dân địa phương đã cùng nhau vượt qua cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội cuối những năm 70 và đầu những năm 80 của thế kỷ XX; tiếp tục đóng góp sức người, sức của cho cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc. Từ khi thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (tháng 12/1986), dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Tràng Định, Chi bộ và nhân dân Tân Yên đã linh hoạt vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng và đề ra nhiều phương hướng, giải pháp tích cực nhằm tổ chức lại sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây

trồng, vật nuôi, chuyển sang sản xuất hàng hóa, tạo nền tảng để địa phương thực hiện xóa đói giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới. Trong quá trình lãnh đạo nhân dân tham gia thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Chi bộ Đảng Tân Yên không ngừng lớn mạnh về cả chất lượng và số lượng. Năm 1998, Chi bộ Tân Yên được chuẩn y thành Đảng bộ, tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa từng mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch, thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Đảng ở các giai đoạn tiếp theo.

Những kết quả đạt được trong hơn 30 năm đổi mới (1986 - 2020) là kết quả của sự đoàn kết, thống nhất ý chí tự lực, tự cường, sự phấn đấu vươn lên của Chi bộ - Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân xã Tân Yên, đưa quê hương tiến lên một bước mới khá toàn diện và vững chắc. Từ một xã nghèo, sau hơn 30 năm thực hiện đổi mới, diện mạo Tân Yên có nhiều thay đổi. Kết quả sản xuất không ngừng tăng. Thu nhập bình quân đầu người tăng dần theo từng năm, tính đến năm 2020 là 13 triệu đồng/người/năm. Kinh tế tăng trưởng, xã có điều kiện hoàn thiện các hạng mục cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng, phát triển văn hóa - xã hội. Hệ thống điện, đường giao thông, trường học, Trạm y tế về cơ bản đã đáp ứng được những yêu cầu xây dựng nông thôn mới ở địa phương. Đến năm 2020, tỷ lệ dân cư được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%, số hộ gia đình được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt gần 100%, đã bê tông hóa đường giao thông nội thôn đối với 2/5 thôn. Hệ thống trường, lớp học được đầu tư

xây dựng và tu bổ, đội ngũ giáo viên qua quá trình học các lớp nghiệp vụ ngày càng nâng cao năng lực chuyên môn. Nhờ đó, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, tỷ lệ học sinh đến trường, tỷ lệ học sinh chuyên cần, số lượng học sinh giỏi và các chỉ tiêu quan trọng về giáo dục đều tăng qua các năm. Văn hóa - xã hội ngày càng được nâng cao. Nhờ nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của cấp trên và tinh thần nỗ lực vượt khó của Đảng bộ và nhân dân, đến năm 2020, xã Tân Yên đã đạt được 6/19 tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới. Những thành tựu đã đạt được trong thời gian qua là niềm tin và động lực để Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã vững bước tiến lên trong những chặng đường tiếp theo.

Sự thay đổi tích cực trên tất cả các mặt của Tân Yên trong 90 năm qua gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là Đảng bộ xã Tân Yên. Từ khi thành lập Chi bộ Đảng với 3 đảng viên (năm 1962), tới khi chuẩn y lên Đảng bộ xã Tân Yên (năm 1998), đến năm 2020, toàn Đảng bộ có 116 đảng viên, 6 chi bộ trực thuộc. Sự vươn lên mạnh mẽ về quy mô tổ chức phản ánh tinh thần, trách nhiệm, sự nỗ lực không ngừng của Đảng bộ trong việc thực hiện nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tổng kết quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, trên cơ sở những thành quả đạt được, Đảng bộ xã Tân Yên rút ra được những bài học kinh nghiệm:

Một là, các cấp ủy Đảng, chính quyền phải nắm vững và vận dụng linh hoạt, sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng vào hoàn cảnh thực tiễn của địa phương nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của xã trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong mỗi giai đoạn cách mạng, tổ chức Đảng xã Tân Yên luôn quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, trên cơ sở đó, vận dụng sáng tạo, linh hoạt vào thực tiễn địa phương để xác định những mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể trong từng giai đoạn. Điều này được thể hiện rất rõ ở các nghị quyết của Chi bộ, Đảng bộ qua các thời kỳ, đặc biệt trong những thời kỳ có tính chất bước ngoặt như: Thời kỳ mới thành lập chi bộ; thực hiện xóa đói giảm nghèo; xóa đói giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới...

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc, Đảng bộ xã đã động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tích cực lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ quê hương, hoàn thành nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến.

Bước vào thời kỳ cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội và thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, nhờ quán triệt đúng đắn, sáng tạo đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ đã từng bước tháo gỡ khó khăn, xóa đói giảm nghèo, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, ổn định từng bước và cải thiện đời sống nhân dân. Khi thực hiện xây dựng nông

thôn mới, Đảng bộ xã Tân Yên cụ thể hóa bằng những nghị quyết, phát huy tiềm năng, thế mạnh, phát triển kinh tế - xã hội địa phương, lãnh đạo nhân dân đạt được những kết quả nhất định trên tất cả các mặt. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, cấp ủy Đảng, chính quyền luôn lắng nghe ý kiến đóng góp của nhân dân, tổng kết từ thực tiễn để đề ra chủ trương, giải pháp cụ thể phù hợp với từng thôn, xóm, mang lại hiệu quả cao.

Hai là, không ngừng chú trọng xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, giữ vững vai trò lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi các phong trào cách mạng ở địa phương.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng bộ xã Tân Yên thường xuyên kiện toàn, đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên. Thực tế, ở mỗi giai đoạn lịch sử, tổ chức Đảng của Tân Yên luôn chú trọng xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng luôn được coi trọng. Vì vậy, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Bên cạnh đó, Đảng bộ xã luôn tự đổi mới, tự chỉnh đốn để kịp thời phát hiện, sửa chữa thiếu sót, khuyết điểm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ lãnh đạo trong mọi giai đoạn.

Cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Tân Yên đầy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí

Minh”. Đảng bộ kiên quyết kỷ luật những cán bộ thoái hóa, biến chất, vi phạm về đạo đức, lối sống. Công tác cán bộ thường xuyên được quan tâm, coi trọng. Hằng năm, Đảng bộ có kế hoạch cử cán bộ, đảng viên dự các lớp bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ... Căn cứ vào năng lực, phẩm chất của mỗi cán bộ, đảng viên, Đảng bộ có sự phân công công tác hợp lý. Vì vậy, từ khi thành lập đến nay, Chi bộ, Đảng bộ xã Tân Yên ngày càng lớn mạnh, nhiều năm liền được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Ba là, củng cố, tăng cường hiệu lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền, vai trò hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội.

Trong các giai đoạn lịch sử, tổ chức Đảng xã Tân Yên phát huy sức mạnh toàn dân, quyền dân chủ của nhân dân, với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nhân dân được tạo điều kiện thực hiện quyền dân chủ của mình thông qua chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội. Mọi chủ trương, nghị quyết của Đảng bộ đều xuất phát từ ý chí, nguyện vọng của nhân dân nên được nhân dân đồng tình hưởng ứng. Ý kiến đóng góp của nhân dân đã giúp Đảng bộ, chính quyền xã phát huy những ưu điểm và khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo. Nhờ sự góp ý, kiểm tra, giám sát của nhân dân, Đảng bộ và chính quyền xã tránh được sự chủ quan, phiến diện trong việc đề

ra mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, biện pháp và chỉ đạo tổ chức hoạt động thực tiễn. Bộ máy chính quyền xã phải thường xuyên nâng cao vai trò quản lý, điều hành gắn với thực tiễn cải cách hành chính, cải tiến lề lối làm việc theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã Tân Yên không ngừng nỗ lực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm nâng cao chất lượng tổ chức và đa dạng hóa các hình thức tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia các hoạt động xã hội, các phong trào thi đua yêu nước, phong trào hành động cách mạng. Các đoàn thể đã phối hợp chặt chẽ để nắm bắt kịp thời và giải quyết có hiệu quả tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của nhân dân và các quyền lợi hợp pháp, chính đáng của hội viên, đoàn viên. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, khắc phục khó khăn, phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Bốn là, phát huy truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân trong xã đấu tranh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, chú trọng bồi dưỡng sức dân, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

Đảng bộ xã Tân Yên thường xuyên khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết vốn có của nhân dân, tập hợp đông đảo quần chúng nhân dân, đoàn kết chặt chẽ xung

quanh Đảng bộ. Vì vậy, trong mỗi giai đoạn, mọi hoàn cảnh, Đảng bộ xã luôn giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo của mình. Nhờ tinh thần yêu nước, đoàn kết chặt chẽ giữa ý Đảng và lòng dân, Đảng bộ và nhân dân xã Tân Yên đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách. Kế thừa và tiếp bước cha ông, nhiều thanh niên xã Tân Yên tình nguyện lên đường nhập ngũ, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Bên cạnh đó, nhân dân các dân tộc trong xã dốc sức làm tốt nghĩa vụ hậu phương, chi viện lương thực, thực phẩm cho chiến trường.

Trong công cuộc đổi mới, Đảng bộ xã luôn xác định mục tiêu phát huy quyền làm chủ của nhân dân, coi trọng ý kiến đóng góp của nhân dân đối với tổ chức Đảng và từng cán bộ, đảng viên. Qua đó, Đảng bộ xã động viên nhân dân thi đua lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần.

Năm là, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ thông qua việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, luân chuyển cán bộ, nhất là cán bộ trẻ.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, Đảng bộ xã Tân Yên thường xuyên chăm lo, xây dựng đội ngũ cán bộ, thông qua việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, luân chuyển cán bộ, nhất là cán bộ trẻ. Đội ngũ cán bộ của xã từng bước đảm bảo về số lượng và chất lượng, đoàn kết và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Năm vững quan điểm và nguyên tắc

cơ bản trong công tác cán bộ, Đảng bộ xã lãnh đạo sắp xếp cán bộ mang tính liên tục, kế thừa và trẻ hóa đội ngũ cán bộ. Mục tiêu phấn đấu của Đảng bộ là xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ năng lực chuyên môn vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, năng động, sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm cao, tiên phong, gương mẫu trong xóa đói giảm nghèo bền vững. Mỗi cán bộ đều phải tạo dựng được niềm tin trong nhân dân, nói đi đôi với làm.

Đảng bộ, nhân dân các dân tộc xã Tân Yên tự hào về những trang sử vẻ vang của quê hương, phát huy truyền thống cách mạng của cha ông, tiếp tục vững bước để xóa đói giảm nghèo bền vững, là cơ sở để phấn đấu hoàn thành xây dựng nông thôn mới vào năm 2025.

PHỤ LỤC

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ TÂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ¹

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>
Nhiệm kỳ 2000 - 2005		
1	Nông Thế Quỳnh	Bí thư Đảng ủy
2	Triệu Hùng Sơn	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (từ tháng 5/2004)
3	Bàn Quốc Bảo	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
4	Bàn Biên Cương	ĐUV, Xã đội trưởng
5	Triệu Thị Khánh	ĐUV, Chủ tịch Hội Phụ nữ xã
6	Triệu Thanh Tuyên	ĐUV, Trưởng Công an xã
7	Triệu Quang Vinh	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND phụ trách kinh tế
Nhiệm kỳ 2005 - 2010		
1	Bế Nguyên Đàn	Bí thư Đảng ủy (đến năm 2007)
2	Triệu Thị Khánh	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (đến năm 2007) Bí thư Đảng ủy (từ năm 2007)
3	Bàn Xuân Nhặt	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã
4	Dương Văn Hình	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên xã
5	Nông Thế Quỳnh	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã
6	Triệu Thanh Tuyên	ĐUV, Chủ tịch Hội Nông dân xã

1. Do tư liệu lưu trữ còn hạn chế, chúng tôi chưa xác minh, bổ sung được đầy đủ danh sách Ban Chi ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Yên.

7	Bàn Biên Cương	ĐUV, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã
8	Liễu Hoàng Kim	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND xã
9	Nông Văn Dường	ĐUV, Trưởng Công an xã
Nhiệm kỳ 2010 - 2015		
1	Triệu Thị Khánh	Bí thư Đảng ủy
2	Dương Văn Hình	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Bàn Xuân Nhậy	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã
4	Liễu Hoàng Kim	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND xã
5	Bàn Văn Sơn	ĐUV, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã
6	Triệu Thanh Tuyên	ĐUV, Trưởng Công an xã
7	Bàn Biên Cương	ĐUV, Chủ tịch UBMTTQ xã
8	Triệu Xuân Mão	ĐUV, Trưởng thôn Khuổi Chửn
9	Nông Văn Lạc	ĐUV, Bí thư Chi bộ thôn Khuổi Chửn
Nhiệm kỳ 2015 - 2020		
1	Nông Đức Hoàn	Bí thư Đảng ủy (đến tháng 7/2018)
2	Bàn Văn Sơn	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND (đến tháng 7/2018) Bí thư Đảng ủy (từ tháng 7/2018)
3	Bàn Thị Niệm	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
4	Bàn Xuân Nhậy	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND
5	Dương Văn Báo	ĐUV, Trưởng Công an
6	Bàn Thị Hường	ĐUV, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ
7	Bế Văn Lâm	ĐUV, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã
8	Dương Văn Khé	ĐUV, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã
9	Nông Văn Lạc	ĐUV, Bí thư Chi bộ thôn Khuổi Chửn

Nhiệm kỳ 2020 - 2025		
1	Bàn Văn Sơn	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã
2	Bàn Thị Niệm	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Bàn Hồng Quang	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBMTTQ xã
4	Trần Thanh Hoan	ĐUV, Phó Chủ tịch HĐND (đến tháng 7/2022) Chủ tịch Hội Nông dân (từ tháng 8/2022)
5	Bàn Thị Hương	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND (đến tháng 7/2022) Phó Chủ tịch HĐND (từ tháng 8/2022)
6	Bàn Văn Giáp	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND (từ tháng 8/2022)
7	Bế Văn Lâm	ĐUV, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã
8	Bàn Phương Thảo	ĐUV, Chủ tịch Hội LHPN xã
9	Lô Văn Đức	ĐUV, Bí thư Đoàn Thanh niên xã
10	Đặng Sỹ Dũng	ĐUV, Trưởng Công an xã
11	Đàm Văn Điệp	ĐUV, Bí thư Chi bộ thôn Khuổi Chằm

**DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ
TÂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Lộc Văn Thỏ	1962 - 1982	Bí thư Chi bộ
2	Bàn Quốc Bảo	1982 - 1994	Bí thư Chi bộ
3	Nông Thế Quỳnh	1995 - 2005	Bí thư Chi bộ Bí thư Đảng ủy
4	Bế Nguyên Đan	2005 - 2007	Bí thư Đảng ủy
5	Triệu Thị Khánh	2007 - 2015	Bí thư Đảng ủy
6	Nông Đức Hoàn	2015 - 2018	Bí thư Đảng ủy
7	Bàn Văn Sơn	2018 đến nay	Bí thư Đảng ủy

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ
TÂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Nông Thế Quỳnh	1994 - 2004	Chủ tịch HĐND
2	Triệu Thị Khánh	2004 - 2015	Chủ tịch HĐND
3	Nông Đức Hoàn	2015 - 2018	Chủ tịch HĐND
4	Bàn Thị Niệm	2018 đến nay	Chủ tịch HĐND

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBKCHC, UBHC, UBND XÃ
TÂN YÊN QUA CÁC THỜI KỲ**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Thời gian công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Triệu Như Thông	1948 - 1950	Chủ tịch UBKCHC
2	Bàn Hữu Kinh	1951 - 1958	Chủ tịch UBKCHC Chủ tịch UBHC
3	Triệu Tân Minh	1958 - 1961	Chủ tịch UBHC
4	Lộc Văn Nhì (Lộc Quế Minh)	1961 - 1962	Chủ tịch UBHC
5	Đặng Nguyên Tài	1963 - 1976	Chủ tịch UBHC
6	Bàn Hữu Quý	1977 - 1979	Chủ tịch UBND
7	Bàn Quốc Trung	1979 - 1981	Chủ tịch UBND
8	Triệu Xuân Vượng	1981 - 1987	Chủ tịch UBND
9	Triệu Hùng Sơn	1987 - 1994	Chủ tịch UBND
10	Bàn Quốc Bảo	1994 - 2004	Chủ tịch UBND
11	Nông Thế Quỳnh	2004 - 2006	Chủ tịch UBND
12	Bàn Xuân Nhậ	2006 - 2016	Chủ tịch UBND
13	Bàn Văn Sơn	2016 đến nay	Chủ tịch UBND

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ TÂN YÊN ĐƯỢC TẶNG
HUY HIỆU ĐẢNG (Tính đến ngày 31/12/2020)**

<i>Stt</i>	<i>Họ và tên</i>	<i>Năm sinh</i>	<i>Năm vào Đảng</i>
<i>Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng</i>			
1	Bế Văn Bào	1936	1960
<i>Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng</i>			
1	Bàn Hữu Quý	1933	1967
<i>Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng</i>			
1	Bàn Quốc Bảo	1950	1978
<i>Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng</i>			
1	Bàn Quốc Phong	1951	1982
2	Bàn Quốc Trung	1952	1981
3	Dương Thị Quai	1955	1982
4	Bế Xuân Lường	1955	1981
5	Nông Thế Quỳnh	1962	1983
6	Triệu Hùng Sơn	1952	1983
7	Bàn Nguyên Long	1952	1983
8	Nông Văn Khiêm	1951	1986
9	Bàn Xuân Huy	1969	1988
10	Triệu Toàn Thịnh	1969	1988
11	Triệu Tiến Hưng	1964	1988

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1930 - 1985)*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019.

2. Ban Chấp hành Trung ương Đảng, *Trường Chinh: Bàn về cách mạng Việt Nam*, 1952.

3. Đại tướng Võ Nguyên Giáp, *Tổng tập Hồi ký*, Nxb. Quân đội nhân dân, 2006.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội lần thứ IV của Đảng*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1977.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 10*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 11*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.

7. Đặng Thị Ngọc Thịnh - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, *Phụ nữ Việt Nam, những chặng đường vẻ vang dưới lá cờ của Đảng*, Nxb. Quân đội nhân dân, 2023.

8. *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003.

9. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 1*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, năm 2011.

10. *Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.

11. Trung tâm UNESCO thông tin tư liệu lịch sử và văn hóa Việt Nam, Ngô Vi Liên, *Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999.

12. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn, *Địa chí Lạng Sơn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999.

13. Ủy ban nhân dân huyện Tràng Định, *Địa chí huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn*, năm 1999.

14. Võ Nguyên Giáp: *Điểm hẹn lịch sử*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2000.

15. Vũ Thị Minh Hương, Nguyễn Văn Nguyên, Philippe Papin, *Địa danh và tài liệu lưu trữ về làng xã Bắc Kỳ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2000.

16. Các biên bản, báo cáo, văn kiện, nghị quyết, tư liệu của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội trong các nhiệm kỳ còn lưu giữ được.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Mở đầu: Xã Tân Yên - Vùng đất, con người và truyền thống	9
I. Vùng đất.....	9
II. Con người và truyền thống.....	14
Chương I. Quá trình xây dựng và phát triển phong trào cách mạng quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng, tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945	33
I. Nhân dân Bắc Khê dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến.....	33
II. Sự hình thành và phát triển phong trào cách mạng tiến tới giành chính quyền dưới sự lãnh đạo của Đảng (1930 - 1945).....	38
Chương II. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)	47
I. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng và những năm đầu kháng chiến chống Pháp, trước khi thành lập xã Tân Yên (1945 - 1948).....	47
II. Xã Tân Yên thành lập. Nhân dân tích cực tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1948 - 1954)	55
Chương III. Chi bộ xã Tân Yên ra đời, lãnh đạo	

nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975).....	67
I. Thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (1954 - 1960).....	67
II. Thành lập Chi bộ Đảng, lãnh đạo kiện toàn tổ chức, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).....	75
III. Lãnh đạo nhân dân tích cực chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1965 - 1975).....	87
Chương IV. Chi bộ xã Tân Yên lãnh đạo nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1986).....	105
I. Lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm và tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc (1975 - 1980).....	105
II. Chi bộ lãnh đạo nhân dân tiếp tục xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội (1981 - 1986)	115
Chương V. Đảng bộ lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 2005).....	125
I. Lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội (1986 - 1990).....	125
II. Lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ cho sản xuất và đời sống (1991 - 1996).....	133

III. Đảng bộ xã Tân Yên được thành lập, lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm đầu thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)..... 140

IV. Lãnh đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, từng bước nâng cao đời sống nhân dân (2000 - 2005)..... 154

Chương VI. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2005 - 2020)..... 163

I. Đảng bộ xã Tân Yên lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân (2005 - 2010)..... 163

II. Đảng bộ xã Tân Yên lãnh đạo nhân dân thực hiện xóa đói giảm nghèo (2010 - 2015)..... 174

III. Đảng bộ xã Tân Yên lãnh đạo nhân dân thực hiện xóa đói giảm nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới (2015 - 2020)..... 186

Kết luận..... 201

Phụ lục..... 211

Tài liệu tham khảo..... 218

CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
Ban Chấp hành Đảng bộ xã Tân Yên khóa VI
(nhiệm kỳ 2020 - 2025)

CHIÊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG
Ban Thường vụ Đảng ủy xã Tân Yên khóa VI
(nhiệm kỳ 2020 - 2025)

BAN CHỈ ĐẠO

Đ/c: Bàn Văn Sơn	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	<i>Trưởng ban</i>
Đ/c: Bàn Thị Niệm	Phó Bí thư TT Đảng ủy, Chủ tịch HĐND	<i>Phó ban</i>
Đ/c: Bàn Thị Hương	Phó Chủ tịch HĐND	<i>Phó ban</i>
Đ/c: Bàn Hồng Quang	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBMTTQ	<i>Ủy viên</i>
Đ/c: Bàn Văn Giáp	Phó Chủ tịch UBND	<i>Ủy viên</i>

TỔ SƯU TẦM

Đ/c: Bàn Phương Thảo	Chủ tịch Hội LHPN	<i>Tổ trưởng</i>
Đ/c: Bế Văn Lâm	Chỉ huy trưởng BCHQS	<i>Tổ phó</i>
Đ/c: Lô Văn Đức	Bí thư Đoàn Thanh niên	<i>Tổ viên</i>
Đ/c: Trần Thanh Hoan	Chủ tịch Hội Nông dân	<i>Tổ viên</i>
Đ/c: Triệu Văn Tương	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	<i>Tổ viên</i>
Đ/c: Đinh Thế Bôn	Ban Văn hóa xã	<i>Tổ viên</i>

TỔ CHỨC NGHIÊN CỨU, BIÊN SOẠN
Công ty Cổ phần Sách và Truyền thông Văn hóa Việt
Biên soạn: Lê Thị Hằng, Nguyễn Minh Thuận

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ TÂN YÊN (1930 - 2020)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Số 97 Trần Quốc Toản - Hoàn Kiếm - Hà Nội: ĐT 024.38515380;

Email: info@nxblaodong.com.vn; Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam: Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh: ĐT 028.38390970

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Mai Thị Thanh Hằng**

Biên tập: **Đặng Thị Mai Anh**

Trình bày, bìa: **Nguyễn Hữu Chính**

Sửa bản in: **Bùi Văn Đạt**

Liên kết xuất bản



VIỆN NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ VÀ VĂN HÓA VIỆT

Trụ sở: 188E phố Yên Bình - Phúc La - Hà Đông - Hà Nội *ĐT: 024.62974455

Văn phòng số 1: Tháp A, số 197, đường Trần Phú, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội

Văn phòng số 2: Số 24 đường Phạm Tú, Vĩnh Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

Website: www.vihc.vn; Email: viennghiencluulsvh@gmail.com

In 200 cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm tại Công ty TNHH Phát triển Minh Đạt

Địa chỉ: Số 4, ngõ 41 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB: 835-2024/CXBIPH/12-63/LĐ

Số Quyết định: 540/QĐ-NXBLĐ, ngày 24/5/2024. Mã ISBN: 978-604-360-317-0

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024.